

TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 41 tháng 12/2012

ISSN 1859 - 4719

**KỶ NIỆM 68 NĂM NGÀY THÀNH LẬP
QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
(22/12/1944 - 22/12/2012)**

***TRANG ĐỊA PHƯƠNG: HẢI DƯƠNG VỚI CÔNG TÁC PCCC**



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN

THÔNG BÁO

TUYỂN SINH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC CẢNH SÁT PCCC VÀ ĐẠI HỌC PCCC DÂN SỰ NĂM 2013-2014

1. Chức năng nhiệm vụ

Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy trực thuộc Bộ Công an, được thành lập ngày 14/10/1999 theo Quyết định số 203/1999/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, là trường duy nhất tại Việt Nam đào tạo đội ngũ cán bộ làm công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) cho lực lượng Công an nhân dân, cho các cơ quan, doanh nghiệp và các ngành kinh tế, xã hội của cả nước.

2. Ngành và chuyên ngành đào tạo

Hiện nay, trường Đại học Phòng cháy chữa cháy đang đào tạo các trình độ: Thạc sĩ chuyên ngành PCCC&CNCH; Bachelor học với 04 chuyên ngành: An toàn phòng cháy; Chỉ huy chữa cháy; Tổ chức cứu nạn, cứu hộ; Quản lý phương tiện kỹ thuật PCCC&CNCH; Bachelor trung cấp với 03 chuyên ngành: Phòng cháy; Chữa cháy; Cứu nạn, cứu hộ và chuyên ngành lái xe ô tô chữa cháy.

3. Cơ sở đào tạo

Nhà trường hiện có 03 cơ sở đào tạo: Cơ sở 1 tại 243 Khuất Duy Tiến, P. Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội với quy mô 2.000 học viên, là nơi đào tạo các trình độ đại học, sau đại học và tổ chức các lớp bồi dưỡng chức danh lãnh đạo chỉ huy, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH; Cơ sở 2 tại xã Hoà Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình có quy mô 1.000 học viên, là nơi đào tạo trình độ trung cấp PCCC&CNCH, đào tạo lái xe chữa cháy và huấn luyện nghiệp vụ về PCCC&CNCH; Cơ sở 3 tại xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai có quy mô 1.000 học viên, là nơi đào tạo trình độ trung cấp PCCC&CNCH cho các tỉnh, thành phố phía Nam.

5. Hình thức thi tuyển sinh

5.1 Đối với học viên thi theo chỉ tiêu của ngành Công an:

Phải qua sơ tuyển của Công an tỉnh, thành phố theo quy định của Bộ Công an. Thí sinh đăng ký thi đại học nếu không trúng tuyển, nếu có đăng ký nguyện vọng học trung cấp sẽ được xét tuyển vào hệ trung cấp theo thứ tự điểm thi từ cao xuống thấp theo chỉ tiêu đã được Bộ Công an duyệt. Học viên trúng tuyển đại học và trung cấp trong ngành Công an được hưởng các quyền lợi sau: Được bố trí ăn ở tập trung trong ký túc xá của trường; được Nhà nước đài thọ toàn bộ tiền học phí, tiền ăn, ở, phụ cấp sinh hoạt, quân tư trang và các chế độ đãi ngộ khác theo quy định của Bộ Công

an trong suốt thời gian học tập. Khi tốt nghiệp, được phân công nhận công tác tại các đơn vị nghiệp vụ trong lực lượng Công an nhân dân, các Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH thuộc Công an các địa phương và các đơn vị khác trong lực lượng Công an nhân dân. Thí sinh dự thi theo chỉ tiêu của ngành Công an đăng ký tại Công an các địa phương cấp Quận, huyện nơi cư trú.

5.2 Đối với học viên thi theo chỉ tiêu ngoài ngành Công an:

Không phải qua sơ tuyển. Thí sinh khối A theo đề chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Học viên đăng ký thi đại học nếu không trúng tuyển sẽ được ưu tiên xét tuyển vào học hệ trung cấp dân sự. Học viên trúng tuyển đại học và trung cấp hệ dân sự phải tự túc về ăn, ở, sinh hoạt và phải đóng học phí đào tạo theo quy định của Bộ Công an. Khi tốt nghiệp, nếu có nguyện vọng và đủ điều kiện sẽ được tuyển dụng vào ngành Công an hoặc có thể tìm việc tại các cơ quan, doanh nghiệp, khu công nghiệp, khu kinh tế... trên phạm vi cả nước. Thí sinh dự thi theo chỉ tiêu ngoài ngành Công an đăng ký tại phòng Giáo dục đào tạo cấp Quận, huyện nơi cư trú hoặc đăng ký trực tiếp tại trường Đại học PCCC.

6. Chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2013 - 2014

Chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2013 - 2014 của Trường Đại học PCCC như sau:

6.1 Trong ngành Công an: Bachelor đại học: 300 chỉ tiêu (phía Bắc 180; phía Nam 120); bậc trung cấp: 500 chỉ tiêu (phía Bắc 200; phía Nam 300).

6.2 Ngoài ngành Công an: Bachelor đại học: 50 chỉ tiêu; bậc trung cấp: 150 chỉ tiêu.

7. Địa điểm dự thi và học tập

7.1 Thí sinh phía Bắc (từ Quảng Bình trở ra): Dự thi tại 243 Khuất Duy Tiến, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội. Khi trúng tuyển, học viên hệ đại học sẽ học tập tại cơ sở 1, 243 Khuất Duy Tiến, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội; học viên hệ trung cấp sẽ học tập tại cơ sở 2, xã Hoà Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình (cạnh Trường Đại học Lâm Nghiệp, thị trấn Xuân Mai - Hà Nội).

7.2 Thí sinh phía Nam (từ Quảng Trị trở vào): Dự thi tại Trường Đại học Cảnh sát nhân dân, số 179A, đường Kha Vạn Cân, khu phố II, phường Linh Tây, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh. Khi trúng tuyển, học viên hệ đại học sẽ học tập tại cơ sở 1, 243 Khuất Duy Tiến, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội; học viên hệ trung cấp sẽ học tập tại cơ sở 3, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.



ISSN 1859 - 4719

TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 41 tháng 12/2012



TỔNG BIÊN TẬP

Thiếu tướng, PGS, TS, ĐỖ NGỌC CẦN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP

Đại tá, PGS, TS, NGÔ VĂN XIÊM
Thượng tá NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TÒA SOẠN

Thượng tá BÙI DANH TUẤN

TÒA SOẠN

243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.edu.vn

THIẾT KẾ

THÀNH PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt

Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

Bìa: Một ngày bình yên

Ảnh: Thủy Dương

TRONG SỐ NÀY

THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ

4. TRẦN BÁ THIẾU: Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên Trường Đại học PCCC không ngừng trưởng thành và lớn mạnh.

6. THẢO NGUYỄN: Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Chủ động, triển khai công tác PCCC mùa hanh khô và dịp Tết Nguyên đán 2013.

8. PHẠM VĂN TÝ: Cục cứu hộ, cứu nạn - Bộ Quốc phòng - Nâng cao hiệu quả phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

KỶ NIỆM 40 NĂM "CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ TRÊN KHÔNG" (12/1972 - 12/2012)

9. VIỆT HƯƠNG: Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy những ngày tháng 12 rực lửa.

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

10. VŨ VĂN BỐN: Một số kinh nghiệm tư phong trào thi đua "Vì An ninh Tổ quốc" ở Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh.

PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC

12. HOÀNG VIỆT: Hà Nội - Hiệu quả từ quy chế phối hợp phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong ngành điện.

14. HOÀNG NGỌC HẢI: Công tác PCCC&CNCH đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch Hạ Long.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC

16. LÊ QUỐC TRẦN: Nguy cơ cháy, nổ ở các cơ sở sửa chữa và đông tàu trên địa bàn Thành phố Hải Phòng.

18. LÊ VĂN MAI: Quy định mới về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy.

20. NGUYỄN QUỐC VIỆT - NGUYỄN KHẮC NGỌC: Nâng cao vai trò của công tác quản lý nhà nước về PCCC trên địa bàn Tỉnh Sơn La.

GÓC NHÌN 114

24. LÊ MẠNH HÙNG: Một số vấn đề rút ra qua điều tra các vụ cháy có dấu hiệu tội phạm hình sự tại thành phố Hà Nội.

TRANG ĐỊA PHƯƠNG: HẢI DƯƠNG VỚI CÔNG TÁC PCCC

26. NGUYỄN ĐỨC HIỂN: Hải Dương - Phát huy sức mạnh toàn dân trong công tác PCCC.

28. NGUYỄN DANH THUY: Công tác PCCC các khu công nghiệp trên địa bàn Tỉnh Hải Dương.

30. LÊ HOA: Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an Tỉnh Hải Dương - Những năm tháng không quên.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

32. NGÔ VĂN NAM - TRẦN VĂN HÂN: Một số giải pháp nâng cao "Tâm lý chiến đấu" cho lực lượng cứu nạn, cứu hộ.

34. NGUYỄN MINH KHƯƠNG - NGUYỄN TUẤN ANH: Một số vấn đề cần chú ý trong công tác chỉ huy chữa cháy.

36. NGUYỄN ĐỨC ÁNH - ĐOÀN TỰ LẬP: Giao thức truyền thông trong mạng báo cháy địa chỉ.

38. PHÙNG VĂN CÔNG: Phương tiện huấn luyện thực hành chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ở Trường Đại học PCCC.

40. LÊ THỊ KIM PHÚC: Sở Cảnh sát PCCC Thành phố Hồ Chí Minh - Ứng dụng khoa học, kỹ thuật nâng cao hiệu quả trong công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

GIỚI THIỆU THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ PCCC

42. PHÙNG MẠNH HÙNG - LẠI THỊ VĂN ANH: Máy bơm chữa cháy cho nhà cao tầng.

BẠN CÓ BIẾT

45. PHƯƠNG NHUNG: Vụ hỏa hoạn Copenhagen 1728.

TIN HOẠT ĐỘNG

XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, GIÁO VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC KHÔNG NGỪNG TRƯỞNG THÀNH VÀ LỚN MẠNH*

Thiếu tướng TRẦN BÁ THIỀU
Tổng Cục trưởng Tổng Cục XDLL CAND

Lời BBT: Ngày 20/11/2012, Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy (PCCC) đã long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 30 năm ngày Nhà giáo Việt Nam và chúc mừng PGS, TS. Ngô Văn Xiêm - Phó Hiệu trưởng được Nhà nước phong tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân. Đồng chí Thiếu tướng Trần Bá Thiều - Tổng Cục trưởng Tổng Cục XDLL CAND đã tới dự và có bài phát biểu chỉ đạo. Tạp chí PC&CC trân trọng trích đăng bài phát biểu của đồng chí Tổng Cục trưởng.



Coi trọng và tôn vinh nhà giáo là truyền thống và bản chất tốt đẹp của dân tộc ta. Xã hội càng phát triển, đời sống văn hóa và tinh thần càng cao, những giá trị văn hóa, văn minh ngày càng được tôn trọng, thì vai trò của nhà giáo đối với xã hội càng hết sức quan trọng và vẻ vang. Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu đã dạy: “Thầy cô giáo tốt là những anh hùng vô danh”; cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng cũng đã nhấn mạnh: “Nghề dạy học là nghề cao quý nhất trong những nghề cao quý”.

Trong những năm qua, đội ngũ giáo viên các trường Công an nhân dân nói chung và Trường Đại học PCCC nói riêng đã không ngừng trưởng thành và lớn mạnh, từng bước hòa nhập với tiến trình đổi mới chung của nền giáo dục quốc dân, ngày càng đáp ứng tốt hơn yêu cầu công tác, chiến đấu và xây dựng lực lượng Công an nhân dân. Các thế hệ nhà giáo Trường Đại học PCCC đã không ngừng phấn đấu, khắc phục khó khăn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, góp phần đào tạo hàng nghìn cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC có trình độ đáp ứng yêu

cầu phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) của đất nước. Nhiều tấm gương nhà giáo tận tụy, hết lòng vì học viên thân yêu là những biểu tượng cao đẹp để các thế hệ học viên mãi mãi noi theo.

Trong năm học 2011 - 2012, đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục của nhà trường đã phấn đấu đạt nhiều thành tích trong giáo dục, học tập và nghiên cứu khoa học: Có 1 đồng chí được Hội đồng chức danh Nhà nước công nhận đạt tiêu chuẩn Phó Giáo sư ngành Khoa học An ninh, 6 đồng chí giáo viên đạt danh hiệu “Giảng viên dạy giỏi cấp trường”, 3 đồng chí giáo viên đạt danh hiệu “Nhà giáo tiêu biểu năm 2012”, 2 đồng chí bảo vệ thành công Luận án Tiến sỹ, 11 đồng chí được cấp bằng Thạc sỹ, 2 đồng chí tham gia lớp tiếng Anh theo Đề án 165 của Chính phủ; Đặc biệt, vừa qua, Chủ tịch nước đã ký Quyết định trao tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân - danh hiệu cao quý nhất trong sự nghiệp trồng người cho thầy giáo Ngô Văn Xiêm - Phó Hiệu trưởng nhà trường vì có nhiều cống hiến xuất sắc trong sự nghiệp trồng người cao quý, cũng là niềm vinh dự, tự hào chung của Trường Đại học PCCC, của lực lượng Cảnh sát PCCC Việt Nam.

Thay mặt Đảng ủy, lãnh đạo Tổng cục XDLL CAND, tôi nhiệt liệt chúc mừng Nhà giáo Nhân dân Ngô Văn Xiêm và biểu

**Đầu đề do Ban Biên tập đặt*

dương thành tích của các thầy giáo, cô giáo tiêu biểu, biểu dương thành tích của tập thể đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục của nhà trường trong những năm vừa qua.

Những năm vừa qua, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã có thêm 7 Sở Cảnh sát PCCC được thành lập. Điều đó đã khẳng định sự quan tâm của Chính phủ đến công tác PCCC&CNCH, theo đó nhu cầu đào tạo cán bộ có trình độ nghiệp vụ PCCC&CNCH sẽ ngày càng cao. Đặc biệt, mới đây Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định phê duyệt Quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030. Từ nay đến năm 2015, bên cạnh việc hoàn thiện mô hình tổ chức của 8 Sở Cảnh sát PCCC đã thành lập, sẽ thành lập mới 12 Sở Cảnh sát PCCC tại các tỉnh, thành phố có nguy cơ cháy, nổ cao; xây dựng 3 Trung tâm về PCCC&CNCH trong cả nước; thành lập mới 90 đội chữa cháy và 108 đội cứu nạn, cứu hộ chuyên nghiệp. Trong thời gian tới, nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói chung và Trường Đại học PCCC nói riêng hết sức nặng nề và cấp bách.

Nhân dịp đến dự lễ mít tinh kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam của các đồng chí, tôi xin nêu lên một số vấn đề trọng tâm trong công tác xây dựng, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ giáo viên của nhà trường để các đồng chí nghiên cứu thực hiện:

Một là, tập trung cho công tác tổ chức tuyển chọn, đào tạo bồi dưỡng đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn chức danh.

Cần có quy hoạch xây dựng và phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đạt chuẩn về chất lượng, đặc biệt chú trọng bồi dưỡng năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm và kiến thức thực tế, tăng cường giáo dục nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp để các thầy, cô giáo cùng với đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục trở thành lực lượng tiên phong, mẫu mực nhất và là tấm gương sáng cho thế hệ học viên noi theo. Đồng thời cần phải có kế hoạch chiến lược chuẩn bị tốt đội ngũ giáo viên cho sự phát triển của hệ thống các trường phòng cháy chữa cháy.

Hai là, tổ chức tốt các phong trào thi đua tạo môi trường thuận lợi để đội ngũ giáo viên và học viên nhà trường phấn đấu

công tác, cống hiến cho sự nghiệp giáo dục đào tạo.

Trong hoạt động dạy học phải tổ chức thực hiện có nề nếp và triển khai sâu rộng, hiệu quả phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt”, gắn với Cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, “Công an nhân dân chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ” xây dựng Trường Đại học PCCC thực sự là “nhà trường kỷ cương, nhà giáo mẫu mực, học viên tích cực”. Tổ chức tốt các cuộc thi giáo viên dạy giỏi, hội giảng... tạo điều kiện tốt nhất cho các nhà giáo mang hết công sức, trí tuệ, tài năng, cống hiến hết mình cho sự nghiệp giáo dục của lực lượng PCCC.

Ba là, giáo dục tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, ý chí phấn đấu vươn lên, tận tâm với nghề nghiệp cho đội ngũ nhà giáo.

Cần làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao phẩm chất đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để các thầy giáo, cô giáo sống hết mình vì lý tưởng cao đẹp, tâm huyết với nghề nghiệp, có ý thức gìn giữ danh dự, lương tâm nhà giáo; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau, nhân ái, bao dung, độ lượng, đối xử đúng mực với học viên và đồng nghiệp; tận tụy với công việc; công

bằng trong đánh giá năng lực, kết quả của người học; thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục.

Bốn là, chăm lo đời sống, điều kiện làm việc đồng thời tổ chức tôn vinh những nhà giáo tiêu biểu có thành tích công lao đóng góp cho công tác giáo dục đào tạo.

Nhà trường cần lưu ý quan tâm cải thiện điều kiện làm việc, giảng dạy, nghiên cứu khoa học của đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Trong quy hoạch, xây dựng, phát triển nhà trường và đầu tư trang thiết bị phương tiện kỹ thuật dạy học đều phải theo hướng đồng bộ, hiện đại có hiệu quả thiết thực, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy và học, cải thiện điều kiện giảng dạy, làm việc của giáo viên. Kịp thời thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với nhà giáo. Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, tôn vinh các nhà giáo có công lao và thành tích xuất sắc trong sự nghiệp giáo dục đào tạo của trường.

Kính chúc các thế hệ thầy giáo, cô giáo, các nhà quản lý giáo dục cùng toàn thể cán bộ, học viên nhà trường lời chúc sức khỏe, gia đình hạnh phúc, thành đạt. Chúc các đồng chí đạt nhiều thành tích hơn nữa trong sự nghiệp giáo dục vinh quang của mình. ■



Thiếu tướng, PGS, TS Đỗ Ngọc Cẩn, Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC trao quà cho các giáo viên tiêu biểu năm học 2011 - 2012. Ảnh: Thái Thụy

LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH:

CHỦ ĐỘNG, TRIỂN KHAI CÔNG TÁC PCCC MÙA HẠNH KHÔ VÀ DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN 2013

Ngày 06/12/2012, tại Bắc Ninh, Tổng Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự an toàn xã hội (Tổng cục VII) - Bộ Công an phối hợp với Công an tỉnh Bắc Ninh tổ chức Hội nghị triển khai công tác đảm bảo phòng cháy chữa cháy (PCCC) mùa hanh khô, dịp Tết Nguyên đán Quý Tỵ và lễ hội năm 2013. Đồng chí Thiếu tướng Trần Anh Dũng - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục VII chủ trì hội nghị. Tham dự Hội nghị có 130 đại biểu đại diện Cục Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH), Trường Đại học PCCC, Sở Cảnh sát PCCC, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH các địa phương trên cả nước.

Theo số liệu báo cáo của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH tại hội nghị, tính đến hết tháng 11/2012 cả nước xảy ra 1.800 vụ cháy, nổ, làm chết hơn 70 người, bị thương gần 140 người, thiệt hại tài sản ước tính trên 1.100 tỷ đồng. Trong số đó, có trên 30 vụ cháy lớn, gây thiệt hại tài sản khoảng 903 tỷ đồng. Trong năm cũng xảy ra gần 30 vụ nổ, làm chết hơn 10 người, bị thương 50 người và thiệt hại khoảng 307 triệu đồng. Cháy rừng xảy ra 155 vụ, thiệt hại 652ha rừng. Qua điều tra cho thấy, nguyên nhân cháy có 37% do hệ thống điện và thiết bị điện; 16% do sơ suất trong sử dụng lửa, xăng dầu và khí đốt; 4,8% do sự cố kỹ thuật; 6% do đốt...

Mùa hanh khô và cận Tết Nguyên đán là dịp các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ... tập trung nhiều hàng hóa, nguyên vật liệu hơn các tháng khác để chuẩn bị Tết, trong đó có nhiều loại vật liệu, hàng hóa dễ cháy. Đặc biệt, vào dịp này tại các chợ, trung tâm thương mại dự trữ rất nhiều hàng hóa, lượng người tham gia giao thương cũng cao hơn gấp nhiều lần so với các thời điểm khác. Thêm vào đó, hầu hết các chợ đều trong tình trạng quá tải, nên khi cháy xảy ra sẽ lan nhanh trên diện tích rộng, gây thiệt hại lớn về tài sản. Ngay tại các gia đình, đây cũng là mùa cao điểm mua sắm, tích trữ hàng hóa. Tại các cơ quan, công sở, việc sử dụng các thiết bị điện luôn tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn. Việc tăng cường sử dụng các nguồn lửa, tăng việc thắp hương, thờ cúng cũng là tăng nguy cơ dẫn đến cháy. Trong khi đó, hiện tại nhiều địa phương trên cả nước đang là mùa khô, cháy dễ lây lan, việc cứu chữa khó khăn, đặc biệt ở những khu vực chịu ảnh hưởng của gió Tây Nam. Mặt khác, nguồn nước chữa cháy lại giảm so với các thời kỳ khác trong năm. Sau Tết lại là mùa lễ hội, thường tập trung đông người với nhiều vật

liệu dễ cháy, nên nếu xảy ra sự cố sẽ gây hậu quả lớn.

Trước tình hình đó, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã chỉ đạo lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH các địa phương tham mưu cho cấp ủy, chính quyền triển khai các kế hoạch phòng ngừa. Ngoài việc tăng cường chốt cửa căn bộ ứng trực 24/24 giờ, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH mỗi địa phương đều phải rà soát, xác định đối tượng, địa bàn trọng điểm về PCCC, lập danh sách và tổ chức đợt tổng kiểm tra an toàn về PCCC.

Tại Hội nghị, các đại biểu đã tập trung thảo luận những vấn đề liên quan đến công tác PCCC: vấn đề đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công tác PCCC&CNCH trong tình hình mới; ý thức chấp hành các quy định an toàn về PCCC; những nguy cơ cháy nổ có thể xảy ra; tâm lý chủ quan về an toàn PCCC... Hầu hết các ý kiến đều thống nhất đưa ra các biện pháp PCCC nhằm giảm thiệt hại về người và của do các vụ cháy, nổ gây ra. Đó là tăng cường tuyên truyền phổ biến, nâng cao hiểu biết về PCCC cho người dân; Triển khai rà soát, siết chặt quản lý tại những địa bàn có nguy cơ cháy, nổ cao; Tăng cường hướng dẫn các cơ sở thực tập phương án chữa cháy; Đồng thời, các địa phương cần đặc biệt lưu tâm tới hiện tượng cháy, nổ tại các tòa nhà cao tầng, khu chợ, trung tâm thương mại, khu dân cư... để xuất kế hoạch, biện pháp ứng cứu kịp thời khi có hỏa hoạn xảy ra, phòng ngừa, giảm thiểu tối đa thiệt hại về người và của.

Phát biểu chỉ đạo tại hội nghị, Thiếu tướng Trần Anh Dũng nhấn mạnh: Cháy nổ có chiều hướng gia tăng, gây thiệt hại cả về người và tài sản. Người dân vẫn còn lơ là với công tác PCCC. Cần phải cố gắng tăng cường tuyên truyền kiến thức về PCCC đến người dân cũng như cố gắng nâng cao nghiệp vụ, trách nhiệm với công tác PCCC. Bên cạnh đó, Trường Đại học PCCC cần có những chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực làm công tác PCCC&CNCH đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH các địa phương cần sớm có kế hoạch, phương án tập huấn, triển khai những quy định mới về công tác PCCC&CNCH ngay sau khi những quy định đó được ban hành nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ khi có những sự cố xảy ra.../.

THẢO NGUYỄN

CỤC CỨU HỘ, CỨU NẠN - BỘ QUỐC PHÒNG:

NÂNG CAO HIỆU QUẢ PHÒNG, CHỐNG CHÁY NỔ, THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU HỘ, CỨU NẠN

PHẠM VĂN TÝ*



Quân đội nhân dân Việt Nam trình diễn CNCH trong Hội nghị ADMM+2012

Ảnh: P.V

Những năm qua, do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu toàn cầu, tình hình thiên tai (bão, lụt, lũ quét, lở xoáy, lở đất, cháy rừng...) ở nước ta tiếp tục diễn biến phức tạp. Các tai nạn trong hoạt động sản xuất và sự cố môi trường xảy ra với tần suất cao hơn, tính chất ngày càng nghiêm trọng. Chỉ tính 5 năm gần đây, thiên tai, tai nạn và các sự cố đã làm chết và mất tích trên 6.800 người, bị thương gần 6.100 người, chìm hơn 5.000 phương tiện và cháy trên 13.000ha rừng... thiệt hại hàng trăm nghìn tỷ đồng. Năm 2011, đã có 7 cơn bão, 7 đợt áp thấp nhiệt đới trên Biển Đông; trong đó, 4 cơn bão và 3 đợt áp thấp nhiệt đới ảnh hưởng trực tiếp đến nước ta làm gia tăng các vụ tai nạn trên biển; gây lũ lụt, lở xoáy, sạt lở đất ở nhiều địa phương; đặc biệt, đợt lũ tháng 9 và 10 tại các tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị, Quảng Ngãi và đồng bằng Sông Cửu Long đã gây thiệt hại lớn về người, tài sản. Đầu năm 2012, tại tỉnh Lào Cai, hỏa hoạn đã làm cháy gần 80ha rừng, thiệt hại hàng chục tỷ đồng. Những thiệt hại do thiên tai, sự cố nêu trên đã tác động tiêu cực đến sự phát triển kinh tế, xã hội,

tăng cường quốc phòng - an ninh của đất nước. Vì vậy, nâng cao chất lượng, hiệu quả phòng, chống, ứng phó, khắc phục thiên tai, sự cố và tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn của quốc gia nói chung, của Quân đội nói riêng là vấn đề cấp thiết hiện nay.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, những năm qua, Cục Cứu hộ - Cứu nạn (Văn phòng thường trực Ủy ban Quốc gia tìm kiếm, cứu nạn (TKCN)) đã tham mưu giúp Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các đơn vị trong toàn quân thực hiện công tác phòng, chống, ứng phó, khắc phục thiên tai, sự cố, cháy nổ và TKCN; đề xuất xây dựng, quản lý và chỉ đạo về nghiệp vụ các lực lượng cứu hộ, cứu nạn trong toàn quân; chủ động theo dõi nắm chắc tình hình thời tiết, thiên tai, sự cố để tham mưu cho Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu triển khai ứng phó kịp thời theo đúng quy định của Chính phủ. Hằng năm, các cơ quan, đơn vị trong toàn quân đã chủ động phối hợp, hiệp đồng với các địa phương, các lực lượng trên địa bàn triển khai đồng bộ từ khâu lập kế hoạch, dự

kiến phương án đến chuẩn bị lực lượng, phương tiện sẵn sàng làm nhiệm vụ khi có lệnh. Công tác giáo dục, huấn luyện, diễn tập phòng, chống thiên tai, sự cố, TKCN được các đơn vị thực hiện nghiêm túc, đúng chương trình, nội dung quy định. Phương châm "4 tại chỗ" và tư tưởng chỉ đạo "chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời, hiệu quả" được các đơn vị quán triệt và thực hiện tốt. Nhờ đó, công tác phòng, chống thiên tai, sự cố, thảm họa môi trường và TKCN của toàn quân đã có bước chuyển biến rõ nét, đi vào chiều sâu, góp phần hạn chế thiệt hại về người và tài sản, ổn định đời sống, sinh hoạt của nhân dân. Trong 5 năm qua (2007 - 2012), dựa trên công tác tham mưu của Cục Cứu hộ - Cứu nạn, Bộ Quốc phòng đã huy động trên 787.650 lượt cán bộ chiến sỹ và dân quân tự vệ, 437 lần chuyển máy bay, 33.069 tàu, xuồng các loại, 10.766 chiếc ô tô; hàng chục nghìn trang bị phương tiện khác, phối hợp cùng các lực lượng tổ chức ứng phó,

* Đại tá Phó Cục trưởng Cục Cứu hộ - Cứu nạn, Bộ Tổng Tham mưu Bộ Quốc Phòng

khắc phục hậu quả thiên tai, bão, lũ và tìm kiếm cứu nạn; kêu gọi 1.620.196 tàu thuyền/8.043.878 ngư dân về nơi trú ẩn an toàn; giúp các địa phương di dời hàng trăm nghìn hộ dân, cứu 9.359 người và 2.934 tàu thuyền; giúp dân khắc phục hậu quả hàn khẩu đê, củng cố đê kè, kênh mương nội đồng và sửa chữa nhà cửa sau bão. Chỉ riêng năm 2011, quân đội đã tham gia chữa cháy, bảo vệ được hơn 1.660ha rừng... Những việc làm thiết thực, cụ thể đó đã tiếp tục khẳng định bản chất, truyền thống tốt đẹp của "Bộ đội Cụ Hồ", củng cố niềm tin yêu và tình cảm tốt đẹp của cấp ủy, chính quyền các địa phương và nhân dân đối với Quân đội.

Tuy nhiên, công tác phòng, chống thiên tai, cháy nổ, sự cố, TKCN trong Quân đội vẫn còn những khó khăn, hạn chế cả trong nhận thức, công tác chỉ đạo, chỉ huy và tổ chức biên chế lực lượng. Việc duy trì chế độ trực, chủ động nắm tình hình, báo cáo, đề xuất và công tác phối hợp, hiệp đồng với địa phương còn hạn chế; công tác thông tin tuyên truyền về Bộ đội ứng phó, khắc phục thiên tai, sự cố, TKCN chưa kịp thời; lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm và trang bị chuyên dùng còn thiếu, yếu, chưa đáp ứng với yêu cầu thực tiễn.

Hiện nay, do biến đổi khí hậu toàn cầu mà Việt Nam là một trong năm nước chịu tác động mạnh mẽ nhất. Minh chứng cho điều đó là nước ta đang phải hứng chịu nhiều trận mưa, bão, lốc xoáy, lũ quét, hạn hán bất thường có sức tàn phá lớn hơn, động đất đã xảy ra ở Sơn La, Lai Châu, Bình Thuận và sông thần cũng có thể xảy ra trên đất nước chúng ta. Cùng với nó, nạn chặt phá rừng, cháy rừng, khai thác khoáng sản, xả rác thải bừa bãi, không tuân thủ nghiêm ngặt những quy định trong lao động, tiêu chuẩn thiết kế, xây dựng, bảo vệ môi trường... cũng sẽ là nguyên nhân gây ra những thảm họa khôn lường. Do đó, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai, sự cố, cháy nổ và TKCN là nhiệm vụ quan trọng, cấp thiết đối với toàn quân. Trong thời gian tới, để hoàn thành tốt nhiệm vụ này, cần tập trung thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, quân triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, thông tư, hướng dẫn của Chính phủ, của Bộ Quốc phòng về phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu

quả thiên tai, sự cố và TKCN. Theo đó, các đơn vị tập trung kiện toàn hệ thống tổ chức làm công tác phòng, chống thiên tai, sự cố và TKCN theo tinh thần Quyết định số 76/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 2894/QĐ-TM, ngày 29-12-2011 của Tổng Tham mưu trưởng về kiện toàn hệ thống tổ chức, bố trí trợ lý cứu hộ - cứu nạn trong Quân đội; chú trọng việc kiện toàn ban chỉ đạo, ban chỉ huy ở tất cả các cấp trong toàn quân, bảo đảm sự chỉ đạo, chỉ huy thống nhất trong mọi tình huống. Trong quá trình kiện toàn hệ thống tổ chức, cần coi trọng củng cố, xây dựng lực lượng chuyên trách TKCN theo hướng tinh, gọn, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, có sức cơ động cao, phù hợp với đặc thù của nhiệm vụ. Cơ quan quân sự các cấp cần quan tâm xây dựng các tổ, đội thường trực, nòng cốt trong dân quân, tự vệ và dự bị động viên đối với nhiệm vụ phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, tai nạn, sự cố để kịp thời xử lý hiệu quả khi có tình huống xảy ra ngay tại địa bàn. Cùng với đó, cơ quan chức năng tiếp tục rà soát, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống thiên tai, sự cố, TKCN trong Quân đội, bảo đảm phù hợp với quy định của Nhà nước, đặc thù của Quân đội, để làm cơ sở cho việc tổ chức thực hiện.

Hai là, đẩy mạnh giáo dục, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, chiến sĩ trong phòng, chống thiên tai, sự cố, TKCN. Yêu cầu của giáo dục, tuyên truyền phải làm cho mọi người nhận thức đầy đủ ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác phòng, chống giảm nhẹ thiên tai, sự cố, TKCN. Cần thấy rõ: đây là "nhiệm vụ chiến đấu trong thời bình" của Quân đội; từ đó, nâng cao quyết tâm, trách nhiệm của cán bộ, chiến sĩ khi thực hiện nhiệm vụ. Để thực hiện tốt yêu cầu đó, các đơn vị cần chú trọng đẩy mạnh công tác đảng, công tác chính trị bằng nhiều nội dung, hình thức phong phú, bảo đảm thiết thực, hiệu quả; gắn việc thực hiện nhiệm vụ khắc phục sự cố, TKCN với phong trào Thi đua Quyết thắng; đồng thời, coi đó là một trong những tiêu chí đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ của từng quân nhân và đơn vị. Hàng năm, cơ quan chuyên ngành các cấp cần hướng dẫn, chỉ đạo đơn vị tổ chức tốt việc phát động phong trào thi đua đột

kích trước mùa mưa bão, hanh khô, nhất là ở các đơn vị chuyên trách, trên khu vực trọng điểm; trong đó, cần coi trọng phát huy vai trò của các tổ chức đảng, tổ chức quần chúng, sự gương mẫu của cán bộ, đảng viên...; đồng thời, làm tốt công tác tổng kết, biểu dương các điển hình tiên tiến ở từng đơn vị.

Ba là, tăng cường công tác huấn luyện nâng cao trình độ tổ chức, chỉ huy, điều hành và năng lực ứng phó cho các lực lượng. Thực tiễn cho thấy, thiên tai, sự cố và các thảm họa thường xảy ra bất ngờ, diễn biến phức tạp. Trong nhiều sự cố, mặc dù lực lượng đã được huy động, nhưng do trình độ, kỹ năng và phương tiện có hạn nên hiệu quả khắc phục, TKCN không cao. Thời gian tới, trên cơ sở quân triệt Chỉ lệnh huấn luyện chiến đấu của Tổng Tham mưu trưởng, các đơn vị cần cụ thể hóa và thực hiện nghiêm túc chương trình, nội dung huấn luyện về cứu hộ, cứu nạn cho các lực lượng. Trong đó, tập trung bồi dưỡng nâng cao trình độ tổ chức, chỉ huy, điều hành, phối hợp hiệp đồng giữa các lực lượng cho cán bộ các cấp để vận dụng vào ứng phó khắc phục sự cố, TKCN trên các địa bàn, nhất là trên các vùng biển, đảo và khu vực trọng điểm về thiên tai; đồng thời, chú trọng huấn luyện kỹ năng thực hành ứng phó, khắc phục cho bộ đội, nhất là lực lượng chuyên trách. Cần kết hợp chặt chẽ giữa huấn luyện cho bộ đội sử dụng thành thạo phương tiện, trang bị mới, hiện đại với sử dụng phương tiện thô sơ, tự tạo (thuyền chèo tay, thuyền máy, bè mảng); gắn huấn luyện thường xuyên với luyện tập, diễn tập theo phương án, kế hoạch đã được phê duyệt, thông qua đó, kịp thời bổ sung, hoàn thiện các phương án phòng, chống thiên tai, sự cố, TKCN trên từng địa bàn. Bên cạnh đó, cơ quan chuyên môn tiếp tục xây dựng, hoàn chỉnh hệ thống giáo trình, tài liệu huấn luyện về TKCN, bảo đảm tính chuyên sâu, phù hợp với từng đối tượng, làm cơ sở để đưa vào giảng dạy chính khóa trong các nhà trường quân đội, tạo chuyển biến về chất đối với công tác phòng, chống thiên tai, sự cố, TKCN trong toàn quân.

Ba là, tăng cường đầu tư mua sắm các trang, thiết bị chuyên dụng và mở rộng hợp tác quốc tế về phòng, chống thiên tai,

(Xem tiếp trang 23)

PHÂN HIỆU CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY NHỮNG NGÀY THÁNG 12 RỰC LỬA

Năm 1972 là một năm có nhiều dấu ấn đối với Phân hiệu Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy (nay là Trường Đại học Phòng cháy, chữa cháy). Chỉ trong năm này, các cán bộ và học viên của trường đã tham gia chữa cháy 14 vụ. Trang thiết bị để tham gia chữa cháy khi đó cũng còn nhiều thiếu thốn và khô khan. Khi đó, trường chỉ có hai xe chữa cháy để học viên vừa học tập vừa sẵn sàng trong tư thế chiến đấu: một xe là của Trung Quốc còn lại là một xe của Nga. Khi học sinh bắt đầu đi học là đã được trường dạy luôn về đội hình chiến đấu của hai xe này để mỗi khi có cháy thì đội trực phải lên ngay đội hình.

Một trong những vụ cháy quan trọng nhất, cũng là một trong những chiến công vẻ vang nhất của cán bộ, giáo viên và học viên trường Hạ sỹ quan Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy trong năm này là việc tham gia cứu chữa vụ cháy kho xăng dầu Đức Giang lần thứ hai (16/4/1972) do Đế quốc Mỹ ném bom. Nhận được tin báo cháy, tôi chỉ huy lớp C₅₆ đến ngay hiện trường. Khi đến nơi, chúng tôi được đồng chí Thức - là chỉ huy ở đó, phân công chữa cháy phía Tây, với nhiệm vụ chủ yếu là ngăn không cho đám cháy phát triển. Tại sao lại có nhiệm vụ này? Bởi vì đúng nước chữa cháy cả kho xăng dầu thì không được, mà dùng bọt thì hồi đó khô khan không có nhiều. Chữa cháy xăng dầu rất nguy hiểm bởi nếu tính toán không cẩn thận thì sẽ dễ bị nổ. Cho nên mọi thứ đều phải được cân nhắc thận trọng và kỹ lưỡng. Sau khi vào gần hiện trường để xem xét và bố trí cho hợp lý, tôi báo cáo với đồng chí Thức là phải khóa đường xăng vào và đường xăng ra. Nếu ngăn chặn được thì tôi sẽ tiếp tục báo cáo để đồng chí triển khai phương án chữa cháy tiếp theo. Nguyên tắc của việc chữa cháy là vào được càng gần hiện trường càng tốt nên chúng tôi đã sử dụng lăng B để làm mát thành bể đang cháy, các khu vực cháy lân cận và làm mát giúp cho xe thứ hai sử dụng lăng A tiến vào phía trong được sâu hơn, cắt ngọn lửa.

Trong khi đang chiến đấu thì đồng chí Đỗ Mười mặc áo vải bạt, vào đứng xem chúng tôi chữa cháy. Tôi quay trở lại báo cáo ngắn gọn tình hình với đồng chí Đỗ Mười. Đồng chí Đỗ Mười bắt tay tôi cười bảo: "Ừ, các cậu làm tốt đấy, cứ tiếp tục đi". Lúc đó tôi đã biết đồng chí Đỗ Mười là một lãnh đạo của Đảng, nhưng không biết rõ chức vụ là gì, mãi sau mới biết là khi đó, ông đang giữ chức vụ Bộ trưởng Bộ Vật tư. Lần được gặp đồng chí Đỗ Mười ngắn ngủi đó là một kỷ niệm đẹp trong cuộc đời chiến đấu chữa cháy của tôi.

Chúng tôi cứ chiến đấu như vậy trong mười mấy tiếng đồng hồ cho đến sáng. 5 giờ sáng ngày hôm sau, đám cháy mới bị dập tắt. Trong khi chiến đấu, trên đầu anh em vẫn ù ù tiếng của máy bay và những đợt bom đạn bùng nổ. Nhưng tất cả cũng chẳng bằng khí thế và tinh thần của chúng tôi. Có những học viên rất nhiệt huyết và dũng cảm. Sau chiến công này, lớp C₅₆ của tôi có 3 học viên là Vũ Minh Sơn, Nguyễn Văn Mạc và Khổng Văn Bảy được được Bộ Công an tặng Bằng khen về thành tích xuất sắc trong chiến đấu.

Những ngày cuối tháng 12, sự tấn công của Đế quốc Mỹ dữ dội và ác liệt hơn bao giờ hết. Chúng dồn toàn sức tiêu diệt ta trong những ngày lửa đạn này. Trường ta phải sơ tán đi nhiều nơi, nhưng vẫn quán triệt nhiệm vụ là sơ tán đến địa điểm nào thì tham gia chiến đấu, khắc phục, giải quyết khó khăn với nhân dân ở địa phương đó. Theo chỉ thị của cấp trên, tôi và đồng chí Lê Cừ (cả hai khi đó đều là Phân hiệu phó của trường) cùng 2 lớp C₅₆ và C₅₆ với khoảng gần 100 học viên được điều động ở lại chiến đấu. Tôi thuộc tổ thứ nhất, chỉ huy lớp C₅₆ nhận nhiệm vụ chi viện cho Đồng Anh và Gia Lâm, còn đồng chí Cừ thuộc tổ thứ 2 chỉ huy lớp C₅₆, làm nhiệm vụ cứu sập hầm và đưa dân đi sơ tán. Thực ra, tại các địa phương này đều đã có đội chữa cháy riêng, nhưng lúc bấy giờ, thêm được người nào là quý người đó, hơn nữa, chúng tôi là những giáo viên, học viên được đào tạo bài bản sẽ hỗ trợ được đặc lực

cho địa phương trong việc chữa cháy hơn.

Chúng tôi đã tham gia cứu chữa nhiều vụ cháy vật tư, cứu được nhiều tài sản của dân và của Nhà nước. Tinh thần anh em lúc đó thì ai cũng hăng hái lắm. Đặc biệt khi xảy ra cháy, xe chuẩn bị xuất phát, nhiều đồng chí không phải trực, nhưng vẫn bám vào xe nhiệt tình xin đi theo trợ giúp. Điều đó thật đáng quý. Tất cả lúc đó hoàn toàn không ai nghĩ gì đến sự an toàn của cả nhân mình, mà chỉ nghĩ đến những vụ cháy và nhiệm vụ chữa cháy của một người lính chữa cháy.

Và có nhiều vụ cháy khác trong thời điểm này, cán bộ, giáo viên và học viên của trường cũng tham gia chiến đấu như chữa cháy kho vải, chữa cháy xe tải ở Hà Đông...

Cùng thời gian đó, tổ học viên do đồng chí Cừ chỉ huy thì tham gia tổ chức, giúp đỡ nhân dân đi sơ tán, cứu người bị thương, cứu sập hầm ở những địa điểm bị địch ném bom. Trong khi làm nhiệm vụ, đã có 4 học viên lớp C₅₆ bị hy sinh.

Những ngày sau, chúng tôi sơ tán lên Thị xã Sơn Tây để tiếp tục vừa lao động học tập, vừa chiến đấu và giúp đỡ nhân dân. Chúng tôi ở trong các nhà dân, phân chia thành từng tổ nhỏ để thường xuyên quản lý nhau và giúp đỡ nhân dân. Mỗi khi sơ tán đến đâu, các cán bộ, giáo viên, học viên và nhân dân tại các địa phương đó đều yêu quý và gắn bó rất thân thiết với nhau. Nhiều khi sơ tán, dân thiếu gì thì ta lại cho dân mượn, tặng cho dân. Tình cảm dân quân rất mật thiết. Cho đến tận bây giờ, nếu nhắc đến tên một số cán bộ của trường thì sẽ có rất nhiều người đã từng sống vào thời điểm đó vẫn còn nhớ. Thân thiết đến độ, khi chúng tôi rời khỏi chỗ sơ tán là huyện Từ Liêm để đến nơi khác chiến đấu, đồng chí Nuôi - Bí thư Huyện ủy huyện Từ Liêm lúc ấy còn lưu luyến bảo với chúng tôi rằng: "Các cậu đừng đi đâu, ở lại đây với chúng tôi. Cả huyện của chúng tôi đây, các cậu thích ở chỗ nào thì ở. Cứ đóng quân ở đây, cần gì thì bảo." Nhưng tôi từ chối và thưa rằng phải dẫn anh em

MỘT SỐ KINH NGHIỆM TỪ PHONG TRÀO THI ĐUA “VÌ AN NINH TỔ QUỐC” Ở SỞ CẢNH SÁT PC&CC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

VŨ VĂN BỔ*

Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy (PC&CC) Thành phố Hồ Chí Minh thành lập và đi vào hoạt động chính thức từ ngày 04/10/2006. Ngay từ khi mới thành lập Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở đã xác định công tác thi đua, khen thưởng nói chung và công tác phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến nói riêng là một nội dung trọng tâm của công tác xây dựng lực lượng, là động lực quan trọng thúc đẩy cán bộ, chiến sỹ nỗ lực, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao.

Từ khi thành lập đến nay, công tác phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến của Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh đã đạt được những kết quả tích cực, đáng khích lệ. Đã có hàng trăm lượt cán bộ, chiến sỹ thuộc Sở được Đảng, Nhà nước, Bộ Công an và UBND Thành phố Hồ Chí Minh tặng nhiều phần thưởng cao quý, cụ thể: Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Quân công hạng Ba cho 1 tập thể (Sở); Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba cho 1 tập thể và 6 cá nhân. Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho 21 lượt tập thể và 11 lượt cá nhân. Bộ Công an tặng Bằng khen cho 67 lượt tập thể và 144 lượt cá nhân. UBND Thành phố Hồ Chí Minh tặng Bằng khen cho 138 lượt tập thể và 180 lượt cá nhân.

Trong phong trào thi đua “Vì An ninh Tổ quốc” từ năm 2006 đến nay đã có 26 lượt cá nhân được Bộ Công an công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn lực lượng CAND”, gần 600 lượt cá nhân được Giám đốc Sở công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” và hơn 5.000 lượt cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sỹ tiên tiến”. Ngoài ra có hàng ngàn lượt cán bộ, chiến sỹ được Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC, các sở, ngành, UBND các quận huyện trên địa bàn thành phố biểu dương,

khen thưởng kịp thời trong công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Điển hình như đồng chí Thiếu tướng Trần Triều Dương - Giám đốc Sở và đồng chí Đại tá Nguyễn Văn Bằng - Phó Giám đốc Sở 2 lần được Bộ Công an tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn lực lượng CAND”. Đồng chí Thượng úy Huỳnh Văn Tuấn - Đội trưởng Đội Cứu nạn, cứu hộ - Phòng Cứu nạn, cứu hộ, năm 2010 được bình chọn là một trong năm công dân trẻ tiêu biểu của Thành phố Hồ Chí Minh và được tuyên dương chiến sỹ Cảnh sát tiêu biểu, xuất sắc trong đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm và giữ gìn trật tự an toàn xã hội trong Hội nghị Gặp mặt các điển hình tiên tiến Cảnh sát nhân dân nhân dịp kỷ niệm 50 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ký lệnh công bố Pháp lệnh về lực lượng Cảnh sát nhân dân (20/7/1962 - 20/7/2012).

Từ những kết quả đạt được và thực tiễn công tác của Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm trong công tác phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến thời gian qua, như sau:

Một là, không ngừng nâng cao nhận thức, đề cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu các đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác thi đua khen thưởng nói chung và công tác phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến nói riêng; chống mọi biểu hiện hình thức, bệnh thành tích. Trong công tác khen thưởng phải đảm bảo nguyên tắc “Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời”. Quá trình thực hiện phải có kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện để kịp thời rút ra những kinh nghiệm, để ra giải pháp thực hiện ngày càng tốt hơn phù hợp với đặc điểm, tình hình của lực lượng Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh. Song song với việc phát hiện và giới thiệu các gương điển

hình, cấp ủy, thủ trưởng các đơn vị kịp thời có biện pháp giáo dục và xử lý nghiêm đối với các tập thể, cá nhân có ý thức kém trong thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị mình, thể hiện sự công bằng trong thi đua và khen thưởng.

Hai là, thường xuyên phát động các phong trào thi đua bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, nội dung phát động, tiêu chí thi đua thật cụ thể phù hợp với đặc điểm của đơn vị. Tránh tình trạng hô hào, khẩu hiệu hòa nội dung phát động xa rời thực tế, không định hướng được nội dung, yêu cầu trong phong trào thi đua để cán bộ chiến sỹ hưởng ứng thực hiện. Ban Giám đốc Sở thường xuyên quan tâm và chỉ đạo cơ quan thường trực về thi đua, khen thưởng rà soát, bổ sung các quy định về thi đua, khen thưởng của Sở như: Quy định chấm điểm học tập, thực hiện 6 Điều Bác dạy CAND, quy định hướng dẫn về khen thưởng đột xuất, các nội dung quy định rõ ràng, dễ hiểu, vừa phù hợp với các quy định của Bộ và đặc thù của lực lượng Cảnh sát PCCC Thành phố Hồ Chí Minh để cán bộ, chiến sỹ dễ thực hiện. Bên cạnh đó, tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, chiến sỹ, nhất là số chiến sỹ trẻ về truyền thống cách mạng, truyền thống của ngành CAND, của lực lượng Cảnh sát PCCC nói chung và lực lượng Cảnh sát PCCC Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng là rất quan trọng. Kết quả của công tác này giúp khơi dậy lòng tự hào, nhận thức trong mỗi cán bộ, chiến sỹ về trách nhiệm trong việc giữ gìn và phát huy truyền thống của đơn vị nói riêng và lực lượng Cảnh sát PC&CC thành phố nói chung, từ đó ra sức thi đua, lập thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

*Đại tá, Trưởng Phòng Công tác chính trị và công tác quần chúng, Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh



Đại tá Đoàn Văn Chón - Phó Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố trao Bằng khen của UBND TP Hồ Chí Minh cho gia đình anh Hồ Hữu Hạnh đã có thành tích xuất sắc trong chữa cháy nhà dân tại Quận Gò Vấp.
Ảnh: P.V

Ba là, đối với những điển hình tiên tiến đã được phát hiện, tuyên dương ở cơ sở, cần tiếp tục được quan tâm, nhân rộng và thường xuyên bồi dưỡng tạo điều kiện để họ không ngừng phấn đấu, trưởng thành; tránh tình trạng “hôm nay là điển hình tiên tiến được biểu dương nhưng ngày mai không còn là gương sáng để người khác học tập và noi theo” hay “các điển hình cũ thì không cần bồi dưỡng nữa; chỉ chú trọng bồi dưỡng các gương điển hình mới”. Song song với việc bồi dưỡng các cá nhân, tập thể tiên tiến đã được phát hiện thì phải kịp thời phát hiện các điển hình tiên tiến mới để bồi dưỡng, nhân rộng trong toàn lực lượng.

Bốn là, công tác phát hiện điển hình tiên phải được tiến hành ngay từ cơ sở. Cấp ủy, lãnh đạo các đơn vị cơ sở thường xuyên theo dõi quá trình phấn đấu của cán bộ, chiến sỹ để kịp thời phát hiện các nhân tố tích cực, từ đó có kế hoạch bồi dưỡng xây

dựng điển hình tiên tiến và giới thiệu lên cấp trên. Cơ quan thường trực về thi đua, khen thưởng có trách nhiệm phối hợp với đơn vị cơ sở trong việc đề xuất cấp trên xem xét, công nhận điển hình tiên tiến trong toàn lực lượng. Đồng thời tiếp tục phối hợp hướng dẫn bồi dưỡng và tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến trong toàn lực lượng.

Năm là, công tác phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến phải được tiến hành thường xuyên, liên tục; tuyên truyền, biểu dương bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, như: biểu dương trước cờ, trong sinh hoạt chi bộ, đơn vị định kỳ; biểu dương thông qua các bảng tin đơn vị; tuyên truyền thông qua thông báo gương điển hình tiên tiến định kỳ hàng quý; biểu dương trên trang thông tin điện tử (Website) của Sở kết hợp với biểu dương thông qua các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài CAND...Đặc biệt kể từ

ngày 20/7/2012 khi Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Đài truyền hình thành phố xây dựng chương trình “Toàn dân phòng cháy, chữa cháy” phát trên sóng HTV1 Đài truyền hình thành phố với thời lượng 30 phút, được phát vào 20 giờ tối thứ 7 và 9 giờ sáng chủ nhật hàng tuần, thì việc nêu gương người tốt, việc tốt của lực lượng PCCC thành phố đã trở thành một nội dung của chương trình, qua đó đã tác động tích cực đến quá trình phấn đấu, rèn luyện, tu dưỡng của cán bộ, chiến sỹ trong toàn Sở.

Sáu là, thường xuyên bồi dưỡng, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng tại đơn vị; lựa chọn những cán bộ có trình độ, nhiệt huyết, am hiểu về công tác thi đua, khen thưởng; trung thực, khách quan, công tâm, chính xác, kịp thời trong tham mưu, đề xuất các điển hình tiên tiến. ■

HÀ NỘI:

HIỆU QUẢ TỪ QUY CHẾ PHỐI HỢP PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ TRONG NGÀNH ĐIỆN

HOÀNG VIỆT



Trong những năm gần đây, tình hình cháy nổ trên địa bàn Thành phố Hà Nội có nhiều diễn biến phức tạp, theo thống kê, trung bình mỗi năm xảy ra trên 200 vụ cháy. Trong đó, 40% nguyên nhân số vụ cháy được xác định chủ yếu do sự cố về điện như quá tải, chạm chập. Với đặc thù của các thiết bị ngành điện rất dễ cháy, nổ như lượng dầu tồn chứa nhiều trong các máy biến áp, điện áp cao gây phóng điện, vì vậy, công tác phòng chống cháy nổ luôn được Tổng Công ty Điện lực Hà Nội và Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy (PC&CC) Thành phố Hà Nội quan tâm, chú ý. Ngày 13/6/2008, Tổng Công ty Điện lực Hà Nội và Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội đã ký Quy chế phối hợp số 3534/QC-CA-ĐLHN-P07 về việc phối hợp trong công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ (CNCH). Ngay sau khi ký kết, các nội dung quy chế đã được Tổng Công ty Điện lực Hà Nội và Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội tích cực chỉ đạo, thực hiện, bước đầu tạo hiệu quả sâu rộng và có nhiều chuyển biến.

Từ năm 2008 đến nay, Tổng Công ty Điện lực Hà Nội và Sở

Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội đã phối hợp tiến hành kiểm tra an toàn PCCC theo chế độ đột xuất, định kỳ theo quy định và lập được 289/327 biên bản kiểm tra theo đúng các quy định của pháp luật. Từ đó, đã ra được 9 văn bản và hàng trăm kiến nghị để hướng dẫn cho chủ cơ sở thuộc ngành điện thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy đối với các cơ sở này. Ngoài ra, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Chỉ huy PCCC Tổng Công ty Điện lực Hà Nội, đội PCCC của Tổng Công ty đã chỉ đạo cán bộ chuyên trách công tác PCCC trực tiếp kiểm tra an toàn PCCC đối với các đơn vị trực thuộc tổng số trên 300 lượt. Qua công tác kiểm tra theo chức năng quản lý Nhà nước và tự kiểm tra của Tổng Công ty Điện lực Hà Nội, lãnh đạo Tổng Công ty cũng đã chỉ đạo trực tiếp tổ chức thực hiện và hướng dẫn các đơn vị trực thuộc chủ động trong công tác trang bị các hệ thống, thiết bị phòng cháy chữa cháy phù hợp quy mô, tính chất hoạt động của từng cơ sở gồm: Hệ thống báo cháy tự động, hệ thống chữa cháy tự động, vách tường, các loại bình chữa cháy tại chỗ, các trang thiết bị bảo hộ...

Sở Cảnh sát PC&CC thành phố Hà Nội đã thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về PCCC trên địa bàn thành phố đối với 57/57 (đạt 100%) cơ sở thuộc Tổng Công ty Điện lực Thành phố Hà Nội. Trong đó, có 5 cơ sở loại I, 27 cơ sở loại II, 24 cơ sở loại III. Qua công tác kiểm tra, 57 cơ sở được quản lý, kiểm tra hướng dẫn về PCCC đều được lập hồ sơ quản lý công tác PCCC theo đúng quy định pháp luật.

Nắm rõ tình hình Thủ đô Hà Nội là nơi thường xuyên diễn ra các sự kiện chính trị - kinh tế - văn hóa quan trọng của đất nước như: các đợt thăm và làm việc của các đoàn ngoại giao, các Hội nghị cấp cao của Đảng, Nhà nước và Quốc tế, các kỳ Đại hội Đảng toàn quốc, bầu cử Quốc hội – Hội đồng nhân dân các cấp, Đại hội thể thao, các hoạt động kỷ niệm Đại lễ 1000 năm Thăng Long – Hà Nội ... Do đó, trong thời gian qua, các sự kiện này đều được phối hợp kiểm tra đảm bảo an toàn PCCC một cách nghiêm ngặt, trong đó có kiểm tra an toàn PCCC đối với việc cung cấp, sử dụng điện. Qua gần 4 năm thực hiện quy chế, Tổng Công ty Điện lực Hà Nội và Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội đã tiến hành phối hợp kiểm tra an toàn PCCC trong quản lý, cung ứng và sử dụng điện được trên 100 lượt cơ sở, mục tiêu trọng điểm, góp phần đảm

bảo an toàn tuyệt đối cho các sự kiện diễn ra tại địa bàn Thủ đô. Ngoài ra, các đợt kiểm tra an toàn PCCC hoặc khảo sát phục vụ nâng cấp hệ thống điện trên địa bàn thành phố (đặc biệt tại các khu dân cư tập trung đông người) đều có sự phối hợp chặt chẽ để đưa ra các phương án xử lý phù hợp, đảm bảo an toàn.

Khi xảy ra cháy, lực lượng Cảnh sát PCCC luôn kịp thời thông báo cho các đơn vị quản lý vận hành hệ thống hạ tầng lưới điện để kịp thời xử lý cắt điện khu vực xảy ra cháy. 100% các vụ cháy đều được các đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Điện lực Hà Nội phối hợp với lực lượng Cảnh sát PCCC cắt điện kịp thời. Do đó 100% vụ cháy đều được cứu chữa đảm bảo an toàn cho người và phương tiện, hệ thống điện không bị ngắn mạch, xảy ra cháy lan, cháy lớn, phức tạp. Quá trình đóng cắt điện của 100% trạm biến áp sau khi được xây dựng mới hoặc bảo trì, sửa chữa đều được các đơn vị của lực lượng Cảnh sát PCCC bảo vệ tuyệt đối an toàn.

Từ năm 2008 đến nay, Tổng Công ty Điện lực và Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội đẩy mạnh thực hiện công tác xây dựng phong trào toàn dân PCCC, phối hợp tổ chức tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC và thực tập phương án chữa cháy trên diện rộng. Trên cơ sở hướng dẫn của lực lượng Cảnh sát PCCC thành phố, Tổng Công ty Điện lực Hà Nội đã thành lập được lực lượng PCCC kiêm nhiệm tại cơ sở gồm 1453 đội viên được chia thành 68 đội PCCC cơ sở thường xuyên kiểm tra, thường trực đảm bảo an toàn PCCC và tham gia tập huấn về PCCC định kỳ hàng năm theo quy định. Trong gần 4 năm qua, lực lượng cảnh sát PCCC đã phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Điện lực Hà Nội tổ chức gần 70 lớp tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho các đồng chí là cán bộ, công nhân viên ngành điện làm kiêm nhiệm công tác PCCC tại các cơ sở. Ngoài ra, gần 30 lớp bồi dưỡng bổ sung kiến thức về PCCC cho gần 350 cán bộ công nhân viên là đội viên PCCC cơ sở, người làm việc trong môi trường nguy hiểm cháy, nổ cũng đã được tổ chức đảm bảo đúng nội dung, đủ thời lượng theo đúng quy định của pháp luật.

Trong tổng số 57 cơ sở, lực lượng Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội đã hướng dẫn lập mới và sửa đổi bổ sung được 60 phương án chữa cháy đảm bảo phù hợp tình hình hoạt động thực tế của cơ sở. Ngoài ra, Tổng Công ty Điện lực và Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội đã tổ chức thực tập 73 lượt tình huống cháy theo phương án đã lập đảm bảo an toàn cho người, phương tiện. Qua đó đã sử dụng 124 lượt xe chữa cháy, xe cứu hộ và 679 lượt cán bộ chiến sỹ cảnh sát PCCC cùng hàng nghìn lượt cán bộ, công nhân viên của ngành điện tham gia thực tập.

Qua công tác xây dựng phong trào toàn dân PCCC, tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC, phối hợp thực tập phương án chữa cháy và các công tác khác đã góp phần giáo dục, nâng cao ý thức của cán bộ chiến sỹ, công nhân viên trong việc chấp hành các quy định của Luật và các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC các cơ sở thuộc Tổng Công ty Điện lực Hà Nội.

Công tác phối hợp trong điều tra nguyên nhân vụ cháy có liên quan đến cung ứng, sử dụng điện được thực hiện nhịp nhàng và hiệu quả. Trong gần 4 năm thực hiện quy chế, toàn Thành phố Hà Nội đã xảy ra trên 300 vụ cháy (tính vụ cháy theo quy định). Trong đó có 158 vụ cháy có nguyên nhân nghi do sự cố kỹ thuật

điện (chiếm 53%). Quá trình điều tra nguyên nhân cháy theo chức năng quản lý Nhà nước, Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội đã nhận được sự giúp đỡ về chuyên môn nghiệp vụ của Tổng Công ty Điện lực Hà Nội. Do vậy, 100% các vụ cháy có nguyên do điện đều được điều tra kết luận nguyên nhân đảm bảo chính xác, rõ ràng và đúng đối tượng.

Bên cạnh đó, Tổng Công ty Điện lực Hà Nội và Sở CS PC&CC Thành phố Hà Nội cũng phối hợp thực hiện các hoạt động nhằm đảm bảo đúng các quy định của pháp luật trong đầu tư xây dựng cơ bản. Lực lượng Cảnh sát PCCC thành phố đã ra 2 văn bản trả lời các yêu cầu kỹ thuật về PCCC đối với công trình xây dựng thuộc ngành điện, 2 biên bản và 2 văn bản chấp thuận nghiệm thu công trình xây dựng của ngành điện để đưa công trình vào hoạt động phục vụ sản xuất, kinh doanh. 6 hồ sơ thiết kế thi công công trình thuộc ngành điện của Thành phố Hà Nội cũng đã được thẩm duyệt, góp ý về mặt PCCC. Vì vậy công trình được đưa vào sử dụng đảm bảo đúng các quy định của luật và các tiêu chuẩn quy phạm về PCCC, góp phần đảm bảo an toàn PCCC cho công trình sau khi được nghiệm thu đưa vào sử dụng.

Không thể phủ nhận, sự phối hợp thực hiện giữa Tổng Công ty Điện lực Hà Nội và Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội trong công tác PCCC & CNCH đã có những hiệu quả và chuyển biến sâu sắc. Từ thực tiễn gần 4 năm tổ chức triển khai thực hiện quy chế phối hợp về công tác phòng cháy và chữa cháy giữa Tổng Công ty Điện lực Hà Nội và Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội giai đoạn 2008 – 2012 đã rút ra một số bài học kinh nghiệm:

Một là: Thường xuyên tranh thủ, lĩnh hội được sự chỉ đạo của Thành ủy, UBND Thành phố Hà Nội, Cục Cảnh sát PCCC & CNCH, Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các cấp chính quyền địa phương. Công tác đảm bảo an toàn PCCC đối với các cơ sở thuộc ngành điện và công tác đảm bảo an toàn PCCC trong cung ứng, sử dụng điện sẽ được triển khai mang tính đồng bộ, có chiến lược lâu dài, đảm bảo phù hợp tình hình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Hai là: Công tác đảm bảo an toàn PCCC trước hết phải được đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của các cấp ủy Đảng, lãnh đạo, chỉ huy các cấp của hai đơn vị thì công tác này sẽ được tổ chức thực hiện đảm bảo, toàn diện, thường xuyên theo đúng quy định của Luật và các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về PCCC.

Ba là: Mỗi cán bộ lãnh đạo, chiến sỹ, cán bộ công nhân viên của Tổng Công ty Điện lực và Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội đều phải có quan điểm, nhận thức đầy đủ về vị trí, tầm quan trọng trong việc tổ chức các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC đối với các cơ sở của ngành điện và việc đảm bảo an toàn PCCC trong cung ứng, sử dụng điện thì công tác này sẽ được tổ chức sâu rộng, sát hợp và đáp ứng được các yêu cầu thực tế của công tác PCCC theo từng thời kỳ, phù hợp từng loại hình cơ sở.

Bốn là: Công tác phối hợp của các bộ phận, cán bộ trực tiếp làm nhiệm vụ kiểm tra, hướng dẫn, thường trực, đảm bảo an toàn PCCC của hai đơn vị được tổ chức thực hiện thường xuyên, liên tục thì mục tiêu không để xảy ra cháy tại các cơ sở của ngành điện và hạn chế số vụ cháy, thiệt hại do cháy gây ra trên các địa bàn thuộc khu dân cư là hoàn toàn có thể đạt được. ■



CÔNG TÁC PCCC&CNCH ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN DU LỊCH HẠ LONG

NCS. HOÀNG NGỌC HẢI*

Hai lần được UNESCO công nhận là di sản thiên nhiên thế giới, Vịnh Hạ Long vừa được bình chọn là một trong bảy kỳ quan thiên nhiên thế giới, với diện tích 434km², 775 hòn đảo và nhiều hang động kỳ thú, bãi tắm sạch, lý tưởng cho sự khám phá thiên nhiên và tham quan du lịch, Vịnh Hạ Long đang là điểm đến lý tưởng của các du khách trong khu vực và trên thế giới.

Để đáp ứng nhu cầu của khách tham quan, nơi đây đã hình thành những đội tàu chở khách với số lượng lớn, từ chỗ chỉ tham quan du lịch tính theo giờ, đã mở rộng thêm loại hình lưu trú ngủ đêm trên Vịnh. Theo thống kê, hiện nay trên Vịnh Hạ Long có 474 tàu chở khách tham quan của 80 doanh nghiệp, trong đó có 151 tàu nghỉ đêm trên Vịnh. Trong số đó, 80% đến 90% tàu thường xuyên hoạt động và có tuổi khai thác từ 6 đến 8 năm, trừ một

số ít tàu vỏ sắt, đa số là tàu vỏ gỗ, vách ngăn, giường, ga, đệm, bàn ghế được trang bị trên tàu đều là vật liệu dễ cháy như gỗ, xốp, vải, nhựa, cao su... Bên cạnh đó, hiện nay trên Vịnh có 8 điểm quy định nơi neo đậu tàu thuyền bán lẻ xăng dầu, với 58 tàu chở dầu, kinh doanh bán lẻ có sức chứa mỗi tàu từ 23 đến 950m³. Đây là loại hình kinh doanh tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây cháy, nổ, ảnh hưởng môi trường.

Với 120km bờ biển, có nhiều cảng hàng hoá mang tầm cỡ khu vực và quốc tế, mỗi năm trung bình có khoảng 3000 lượt tàu trong và ngoài nước vận chuyển hàng hoá qua khu vực Vịnh Hạ Long, trong đó có một số loại hàng hoá nguy hiểm về cháy, nổ cao như xăng, dầu, vật liệu nổ công nghiệp, hoá chất, cao su... Chỉ tính riêng Cảng dầu B12 trong 5 năm qua đã tiếp nhận gần 20 triệu tấn xăng, dầu. Ngoài ra,

theo thống kê, trên vùng Vịnh Hạ Long có 5 làng chài với 234 hộ, 1077 nhân khẩu; trong tổng số 625 lồng bè có đến 550 lồng bè làm nhà kết hợp với nuôi trồng thủy sản, 65 nhà bè làm dịch vụ ăn uống, 5 lớp học, 5 trụ sở bảo vệ... Tại các làng chài và lồng bè này, mặc dù tính chất nguy hiểm về cháy, nổ không cao nhưng khi gặp sự cố về thiên tai hoặc tai nạn rủi ro thì yêu cầu cứu nạn, cứu hộ đặt ra rất cấp bách.

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác bảo đảm an toàn PCCC trên vùng Vịnh, trong những năm qua, dưới sự chỉ đạo của các cấp chính quyền tỉnh Quảng Ninh, công tác PCCC tại đây đã được quan tâm, trong 5 năm qua đã tổ chức được 21 buổi nói chuyện, tọa đàm, tuyên truyền các văn bản pháp luật và kiến thức PCCC cho 1150 lượt người nghe; tổ chức 55 lớp huấn

Thiếu tá, Phó trưởng Bộ môn Pháp luật và Nghiệp vụ Công an, Trường Đại học PCCC

luyện nghiệp vụ về PCCC cho 2674 người là lực lượng làm công tác PCCC tại chỗ. Cơ quan Cảnh sát PCCC đã tổ chức kiểm tra 9 đợt đối với các phương tiện hoạt động trên vùng Vịnh, qua đó lập biên bản, kiến nghị khắc phục 8650 sơ hở thiếu sót về PCCC; lập 105 biên bản vi phạm, phạt gần 50 triệu đồng, tạm đình chỉ nhiều lượt tàu thuyền vi phạm nghiêm trọng các quy định về PCCC. Việc tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức, pháp luật về PCCC, kiểm tra, xử lý các vi phạm quy định an toàn PCCC quyết liệt của các cấp, các ngành chức năng mà nòng cốt là lực lượng Cảnh sát PCCC, đã góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong hành động của các chủ thuyền, thuyền viên, chủ các cơ sở, doanh nghiệp; trên cơ sở đó, chủ các cơ sở, doanh nghiệp, chủ thuyền, thuyền trưởng các tàu chèo xăng dầu, vật liệu nổ công nghiệp, tàu chở khách du lịch đã thường xuyên tự tổ chức kiểm tra công tác PCCC, khắc phục kịp thời các sơ hở, thiếu sót, vi phạm. Việc đầu tư trang thiết bị chữa cháy tại chỗ cũng được quan tâm đầu tư tương đối đầy đủ, cơ bản đảm bảo chất lượng. 100% tàu thuyền có bản cam kết đảm bảo an toàn PCCC và có phương án chữa cháy tại chỗ.

Công tác PCCC&CNCH trên vùng Vịnh Hạ Long trong những năm qua luôn được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của các cấp chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ của các ngành, các cơ quan, doanh nghiệp, sự tham gia tích cực của các đoàn thể, hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC được nâng cao, tình hình cháy, nổ được kiểm chế, góp phần phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, giữ gìn an ninh, trật tự. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác PCCC&CNCH cũng còn bộc lộ một số hạn chế, tồn tại như: công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động và xây dựng phong trào quần chúng PCCC chưa sâu, chưa mạnh; nhận thức và ý thức trong công tác PCCC của một bộ phận chủ tàu, thuyền trưởng, thủy thủ còn hạn chế, chưa phát huy tốt sức mạnh tổng hợp của lực lượng tại chỗ; công tác thẩm duyệt, thiết kế về PCCC đối với các tàu thủy có yêu cầu đặc biệt về PCCC còn bộc lộ nhiều sơ hở, thiếu sót; công tác kiểm tra, xử lý chưa đủ sức răn đe, tình trạng vi phạm còn phổ biến, chưa khắc phục kịp thời...

Để khắc phục một số tồn tại, hạn chế

trong công tác PCCC trên vùng Vịnh Hạ Long, trong thời gian tới, theo chúng tôi cần chú ý quán triệt, triển khai thực hiện một số biện pháp cấp bách sau:

Một là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục và xây dựng phong trào Toàn dân PCCC trên vùng Vịnh Hạ Long. Qua đó, làm cho mọi người nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, tự giác chấp hành các quy định, tiêu chuẩn về PCCC. Để hoạt động tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC và xây dựng phong trào Toàn dân PCCC, các đơn vị chức năng cần phối hợp tổ chức các buổi tuyên truyền cho mọi người dân sinh sống, hoạt động, công tác, làm việc trên Vịnh Hạ Long bằng các hình thức, nội dung phong phú, phù hợp. Các đơn vị Công an, Sở Văn hoá thể thao du lịch, Sở Thông tin truyền thông, các cơ quan thông tin đại chúng, Ban Quản lý Vịnh Hạ Long phối hợp tổ chức các buổi nói chuyện, tọa đàm, hội thảo, dùng loa phát thanh tuyên truyền ở những khu vực làng chài, điểm đỗ tàu khách du lịch, các bến tàu, các điểm, khu vực bán lẻ xăng dầu, các bến tàu khách du lịch..., bằng các hình thức như panô, áp phích, kẻ vẽ, khẩu hiệu...niêm yết ở những vị trí cần thiết để nhắc nhở mọi người có ý thức và tuân thủ các quy định PCCC. Ở tất cả các cơ quan, doanh nghiệp, các tàu thuyền phải in và niêm yết các nội quy, biển báo, tiêu lệnh và tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định đó. Chủ tàu thuyền, thuyền trưởng và nhân viên trên tàu phải thường xuyên nhắc nhở khách tham quan, du lịch chấp hành các quy định an toàn PCCC trước lúc khởi hành ra Vịnh, đặc biệt là nghiêm cấm việc sử dụng các loại vật liệu phát sinh lửa, nghiêm cấm việc tự ý sử dụng các nguồn nhiệt, nguồn lửa gây cháy...; nội quy này cần thiết được phổ biến bằng các thứ tiếng như: Việt Nam, Anh, Trung Quốc. Tại các khu vực như trên đã đề cập, Ban Quản lý Vịnh Hạ Long cần phối hợp với các đơn vị có liên quan thành lập các tiểu ban quản lý, xây dựng quy ước bảo vệ và PCCC, thành lập các đội PCCC tại chỗ, cùng với đó là có hệ thống các trang thiết bị, phương tiện luôn sẵn sàng chữa cháy khi có cháy xảy ra; Cơ quan Cảnh sát PCCC có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của lực lượng PCCC tại chỗ.

Hai là, tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm quy định về PCCC. Việc kiểm

tra an toàn PCCC cần được duy trì thực hiện nghiêm túc tại tất cả các tàu thuyền hoạt động trên vùng Vịnh, các điểm, bến đỗ, neo đậu tàu thuyền, các cơ sở ven Vịnh và trên mặt Vịnh. Qua đó, phát hiện và kiến nghị khắc phục kịp thời các sơ hở, thiếu sót về PCCC, góp phần nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC, phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự. Trong đó, trọng tâm kiểm tra việc thực hiện các điều kiện an toàn PCCC của từng đối tượng kiểm tra; việc thực hiện trách nhiệm PCCC của chủ tàu, thuyền trưởng, chủ doanh nghiệp...Một trong những vấn đề mang tính nguyên tắc là hoạt động kiểm tra phải gắn liền với việc xử lý kiên quyết, nghiêm túc, tất cả các hành vi vi phạm về PCCC tại các tàu thuyền, điểm neo đậu, kinh doanh xăng dầu...phải được lập biên bản, kiến nghị khắc phục và xử lý theo đúng quy định, không để tồn tại kéo dài, nếu không chấp hành và thực hiện theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, có thể thu hồi các giấy tờ có liên quan như: giấy đăng kiểm, ra quyết định tạm đình chỉ hoạt động...

Ngoài việc tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm thì cần chú ý hơn nữa đến công tác thẩm duyệt thiết kế về PCCC, qua đó kiểm soát chặt chẽ hồ sơ thiết kế về PCCC của các phương tiện có yêu cầu đặc biệt về PCCC, đó là các tàu vận chuyển hành khách, vận chuyển xăng dầu, vật liệu nổ...và bảo đảm tất cả các phương tiện trên khi đóng mới hoặc hoàn cải phải được thẩm duyệt về PCCC và chủ phương tiện phải cam kết đảm bảo an toàn PCCC của phương tiện.

Ba là, nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành có liên quan trong việc đảm bảo an toàn PCCC cho các tàu thuyền, du khách hoạt động, tham quan trên vùng Vịnh Hạ Long. Tùy theo chức năng, nhiệm vụ của các cấp, các ngành có liên quan mà thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình trong việc bảo đảm an toàn PCCC, điển hình như:

Đối với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH là lực lượng nòng cốt trong công tác PCCC, tiếp tục phát huy hơn nữa vai trò nòng cốt trên mặt trận này trong tất cả các mặt công tác từ nắm tình hình công tác PCCC tại các tàu thuyền, các cơ sở hoạt động trên Vịnh, ven Vịnh để đề xuất cấp có thẩm quyền chỉ đạo, giải quyết những vấn đề có

NGUY CƠ CHÁY, NỔ Ở CÁC CƠ SỞ SỬA CHỮA VÀ ĐÔNG TÀU TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG



LÊ QUỐC TRẦN*

Hải Phòng là thành phố công nghiệp lớn, là đô thị loại I, có cảng biển quốc gia - đầu mối giao thông, cửa chính ra biển của miền Bắc. Vị trí địa lý của Hải Phòng là điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của ngành công nghiệp sửa chữa và đóng tàu, một trong những ngành công nghiệp được xác định mũi nhọn trong chiến lược phát triển công nghiệp của nước ta, được Chính phủ, thành phố quan tâm, mục tiêu đưa Hải Phòng trở thành trung tâm công nghiệp sửa chữa và đóng tàu lớn của cả nước. Sự

phát triển của ngành công nghiệp sửa chữa và đóng tàu trong những năm qua đã thực sự góp phần quan trọng vào sự tăng trưởng kinh tế của thành phố.

Tuy nhiên, trong những năm qua, trên toàn quốc cũng như tại Thành phố Hải Phòng liên tiếp xảy ra nhiều vụ cháy tại các cơ sở sửa chữa và đóng tàu gây thiệt hại lớn về tài sản, ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Nhằm đẩy mạnh công tác chủ động phòng ngừa, không để xảy ra cháy, nổ tại các cơ sở sửa chữa và đóng tàu trên

địa bàn thành phố, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phục vụ công cuộc phát triển kinh tế xã hội của thành phố, chấn chỉnh xử lý các thiếu sót, vi phạm PCCC gây mất an toàn làm thiệt hại về người và tài sản khi có cháy nổ xảy ra, đồng thời nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về công tác PCCC, căn cứ Công điện số 242/CD-TTg về tổng kiểm tra toàn diện công tác PCCC tại các đơn vị, cơ sở; công văn số 1059/UBND-NC của UBND Thành

*Đại tá, Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC
Thành phố Hải Phòng

phố Hải Phòng chỉ đạo các cấp, ngành, UBND các quận huyện thành lập các đoàn kiểm tra các cơ sở trọng điểm trên địa bàn thành phố, ngày 23/4/2012, Sở Cảnh sát PCCC đã có kế hoạch số 373/KH-SCSPCCC-HDPC, TM chỉ đạo các phòng nghiệp vụ của Sở tổ chức triển khai đợt kiểm tra PCCC đối với 39 cơ sở sửa chữa và đóng tàu trên địa bàn thành phố.

Qua thống kê, trong những năm gần đây, trên địa bàn thành phố xảy ra một số vụ cháy cơ sở sửa chữa và đóng tàu, điển hình như Vụ cháy khoang hành khách số 2 tàu Hải Phòng 01 ngày 29/01/2010 tại công ty Cổ phần Cường Thịnh, thiệt hại toàn bộ nội thất của tàu; Vụ cháy tại 02 phân xưởng phun sơn tổng đoạn số 6, 7 trong Tổng Công ty Công nghiệp tàu thủy Nam Triệu ở xã Tam Hưng, huyện Thủy Nguyên do chập điện, thiệt hại ước 40 triệu đồng. Đặc biệt, vụ cháy tại bãi lợp của Công ty Cổ phần công nghiệp đóng tàu Hải Phòng ở xã Liên Khê, huyện Thủy Nguyên thiêu rụi 18 tấn lợp cao su phế liệu, 1 xe rơ-mooc, 1 cần cẩu 45 tấn. Khi lực lượng PCCC đến nơi đã phải mất hàng giờ để phá cọc bê tông án ngữ trước công ty, mới có thể đưa xe chữa cháy vào cứu chữa. Trưa ngày 05/8/2011, xảy ra vụ nổ lớn tại hầm trục buồng máy dẫn ra chân vịt trên tàu Shinsung Arcord đóng mới trọng tải 17.500 tấn thuộc Công ty CNTT Bạch Đằng khiến 1 người tử vong, 4 người bị thương. Tiếp đó, ngày 29/11/2011 xảy ra cháy từ cabin tàu Nghi Sơn Cement trọng tải 14.000 tấn do tổng Công ty CNTT Bạch Đằng đang thi công, làm cháy 02 bảng, 02 tủ kỹ thuật điện, thiệt hại ước 100 triệu đồng. Ngày 27/02/2012, xảy ra vụ cháy tại xưởng làm sạch tôn I, bãi 8 Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Công nghiệp tàu thủy Nam Triệu, ở xã Tam Hưng, huyện Thủy Nguyên do chập điện....

Qua khảo sát đặc điểm tình hình, thực trạng công tác PCCC tại các cơ sở sửa chữa và đóng tàu trên địa bàn thành phố có thể thấy những điểm bất cập:

Về vị trí địa lý, giao thông: Hầu hết các cơ sở sửa chữa và đóng tàu ở Hải Phòng đều được xây dựng ở vị trí có ít nhất một mặt tiếp giáp với hệ thống sông thông ra cửa biển như Sông Cấm, sông Tam Bạc, sông Bạch Đằng, sông Lạch Tray... Tuy nhiên, các sông này có lòng sông hẹp, gấp khúc, do đặc điểm lên xuống của thủy

triều nên có những thời điểm mực nước ở các sông này rất thấp, gây khó khăn cho việc tiếp cận của các phương tiện chữa cháy trên sông và triển khai hút nước của các xe chữa cháy. Các cơ sở này thường nằm ở những vị trí không thuận lợi về giao thông đường bộ, đường giao thông chật hẹp, nằm cách xa các đơn vị chữa cháy. Điển hình như Tổng Công ty Công nghiệp tàu thủy Nam Triệu nằm cách Phòng Cảnh sát PCCC số 6 khoảng 16km đường bộ và cách Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH trên sông khoảng 22km đường thủy...

Về kiến trúc: Do yêu cầu sản xuất, nhiều nhà xưởng sản xuất của các cơ sở sửa chữa và đóng tàu được xây dựng kết cấu khung thép, tường gạch, mái tôn... là những vật liệu có giới hạn chịu lửa, chịu nhiệt thấp nên khi cháy xảy ra sẽ nhanh chóng gây sụp đổ cấu kiện xây dựng công trình, gây khó khăn cho việc cứu chữa. Mặt khác, tại các cơ sở này, tình trạng không chấp hành nghiêm chỉnh hoặc không đầy đủ các quy trình thẩm định về PCCC trong xây dựng còn diễn ra khá phổ biến.

Về tính chất hoạt động: Do sử dụng các trang thiết bị vật tư, nguyên liệu phục vụ các công đoạn sửa chữa và đóng mới tàu nên trong các cơ sở này thường có rất nhiều nguyên liệu dễ cháy, nổ như: sơn, khí gas hóa lỏng, xăng, dầu, mỡ, gỗ với số lượng lớn. Tại nhiều cơ sở, việc tồn trữ, bảo quản các nguyên liệu dễ cháy, nổ này chưa đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC, để chung với nhau, nhiều cơ sở còn để các chất dễ bắt cháy ngoài trời, gần các nhà xưởng và cản trở đường lối thoát nạn. Do đó, khi xảy ra cháy rất dễ dẫn đến cháy lan, cản trở công tác cứu chữa. Trong một số quy trình công nghệ của việc sửa chữa và đóng tàu phải sử dụng tới ngọn lửa trần như hàn điện, cắt hơi ở những khu vực kín có nhiều nhiên liệu như xăng, dầu F.O, D.O không đảm bảo các điều kiện thông thoáng gió nên dễ xảy ra cháy, nổ nếu không tuân thủ các quy trình vệ sinh công nghiệp trước khi tiến hành công việc.

Về nhân lực: Các cơ sở này thường sử dụng lực lượng lao động phổ thông với số lượng lớn. Đa phần cán bộ, công nhân làm việc trực tiếp tại các cơ sở sửa chữa và đóng tàu không được thường xuyên huấn luyện nghiệp vụ về PCCC, hiểu biết về công tác PCCC còn hạn chế dẫn đến tình trạng vi phạm các quy định an toàn về

PCCC.

Các đoàn kiểm tra đã tập trung kiểm tra việc chấp hành Luật PCCC, Nghị định 35/2003/NĐ-CP của chính phủ, thông tư 04/2004/TT-BCA của Bộ Công an về công tác PCCC. Các đoàn đã kiểm tra trực tiếp 39 cơ sở, phát hiện và chỉ ra 146 điểm tồn tại, thiếu sót về PCCC, đưa ra 156 kiến nghị yêu cầu các cơ sở tổ chức thực hiện. Trong đó đáng chú ý là các kiến nghị như: kiến nghị về việc bảo dưỡng trang thiết bị PCCC; kiến nghị về việc lập và thực tập phương án chữa cháy. Ngoài ra còn một số kiến nghị khác về củng cố, chấn chỉnh công tác PCCC theo các quy định của luật PCCC nhằm đảm bảo an toàn PCCC và việc tổ chức công tác PCCC tại chỗ theo quy định của luật PCCC. Các nội dung đã tập trung kiểm tra, chấn chỉnh các điểm sau:

- Đối với hồ sơ quản lý công tác PCCC: Phần lớn các cơ sở chưa thực hiện tốt việc xây dựng hồ sơ quản lý công tác PCCC, phương án chữa cháy tại chỗ theo Thông tư số 04/2004/TT-BCA của Bộ Công an. Các đoàn kiểm tra đã nhắc nhở và hướng dẫn các cơ sở xây dựng hồ sơ quản lý công tác PCCC theo quy định, trong đó chú trọng việc ban hành và niêm yết nội quy an toàn PCCC, tiêu lệnh PCCC và các loại biển cấm tại một số khu vực của cơ sở.

- Đối với việc tổ chức lực lượng PCCC tại chỗ: Lực lượng PCCC tại chỗ ở các cơ sở còn thiếu, mỏng, chưa tổ chức ứng trực sẵn sàng chữa cháy, nhất là về ban đêm, việc tổ chức tự kiểm tra tại các cơ sở chưa được thường xuyên. Trình độ và hiểu biết về công tác PCCC của lực lượng này còn hạn chế song việc đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ không thường xuyên.

- Đối với công tác tuyên truyền huấn luyện nghiệp vụ về PCCC: Các cơ sở chưa quan tâm tổ chức các lớp tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC. Số đội viên đội PCCC cơ sở cũng như người làm việc trong môi trường có nguy hiểm về cháy, nổ được huấn luyện và cấp giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC còn ít.

- Trang thiết bị PCCC:

Hầu hết các cơ sở đã lắp đặt hệ thống cấp nước chữa cháy, tuy nhiên không chú ý đến việc định kỳ khởi động và bảo dưỡng máy bơm chữa cháy hoặc không trang bị máy bơm chữa cháy dự phòng. Các đoàn kiểm tra đã yêu cầu các cơ sở lắp đặt bổ

QUY ĐỊNH MỚI VỀ CÔNG TÁC CỨU NẠN, CỨU HỘ CỦA LỰC LƯỢNG PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

LÊ VĂN MAI*



Công tác cứu nạn, cứu hộ có vai trò quan trọng trong việc bảo đảm an toàn tính mạng, sức khỏe con người; tài sản của cơ quan, tổ chức, cá nhân, góp phần giữ gìn trật tự, an toàn xã hội và sự phát triển bền vững của đất nước. Xuất phát từ tầm quan trọng đó, những năm qua, Nhà nước ta đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật để điều chỉnh lĩnh vực này, như Quyết định số 46/2006/QĐ-TTg ngày 28/2/2006 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án quy hoạch tổng thể lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020, trong đó, quy định thành lập Ủy ban Quốc gia tìm kiếm cứu nạn. Quyết định số 76/2009/QĐ-TTg, ngày 11/5/2009 của Thủ

tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ủy ban Quốc gia tìm kiếm cứu nạn và hệ thống tổ chức tìm kiếm cứu nạn của các Bộ, Ngành Trung ương và địa phương.

Các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên đã tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động tìm kiếm cứu nạn trong các sự cố lớn, mang tính thảm họa như: lũ lụt, sóng thần, động đất, sập hầm lò, tràn dầu, rò rỉ, tàn phá hòa chất độc hại, tai nạn máy bay, vũ đề, hổ, đập... được giao cho các đơn vị có liên quan thuộc Ủy ban Quốc gia tìm kiếm cứu nạn thực hiện. Tuy nhiên, trên thực tế còn xảy ra nhiều tai nạn, sự cố có tính chất ít nghiêm trọng hơn, như: tai nạn do chày, nổ; tai nạn trên sông, suối, hồ, ao, giếng nước, hồ sâu có nước, khu du lịch, vui chơi

giải trí, bãi tắm; bị nạn trong các sự cố sạt lở đất đá, sập đổ nhà, công trình; tai nạn, sự cố trong giao thông đường bộ, đường sắt, đường sông và nhiều tai nạn, sự cố khác xảy ra trong lao động, sản xuất, sinh hoạt hàng ngày. Các vụ tai nạn, sự cố này đòi hỏi công tác cứu nạn, cứu hộ phải được tiến hành kịp thời nhằm ngăn ngừa hậu quả và làm giảm thiểu thiệt hại có thể xảy ra. Đối với công tác cứu nạn, cứu hộ trong các tai nạn, sự cố nêu trên, pháp luật hiện hành chưa quy định cho lực lượng chuyên trách nào đảm nhiệm mà giao cho nhiều lực lượng khác nhau thực hiện; chức năng, nhiệm vụ còn chưa rõ ràng, rành mạch, nên khi xảy ra tai nạn, sự cố thì việc tổ chức cứu nạn, cứu hộ thường rất lúng túng,

*Trung uý, cán bộ Phòng 3, Vụ Pháp chế, Bộ Công an

chậm trễ và không có sự chỉ đạo tập trung, thống nhất nên hiệu quả không cao, không bảo đảm ngăn chặn, khắc phục kịp thời thiệt hại.

Để khắc phục những hạn chế, bất cập nêu trên, cũng như nhằm điều chỉnh bao quát hết các tình huống cứu nạn, cứu hộ trong đời sống hàng ngày, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức hoạt động, bảo đảm sự chỉ đạo tập trung, thống nhất, tạo chuyển biến tích cực hơn nữa trong công tác quản lý Nhà nước về cứu nạn, cứu hộ, ngày 15/10/2012, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng PC&CC (Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg), có hiệu lực thi hành từ 5/12/2012, với những nội dung cơ bản sau đây:

Một là, về nguyên tắc hoạt động cứu nạn, cứu hộ: Để đáp ứng kịp thời yêu cầu cứu nạn, cứu hộ khi có tình huống xảy ra trong các tai nạn, sự cố, góp phần giảm thiểu thiệt hại về tính mạng, sức khỏe con người, tài sản của cơ quan, tổ chức, cá nhân, Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg quy định thông tin về tai nạn, sự cố, yêu cầu cứu nạn, cứu hộ phải được báo kịp thời, chính xác cho cơ quan Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy theo số điện thoại 114 hoặc các lực lượng Phòng cháy và chữa cháy để thực hiện nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ; đồng thời bảo cho chính quyền địa phương và Công an nơi gần nhất. Việc cứu nạn, cứu hộ phải được tiến hành kịp thời bằng lực lượng, phương tiện tại chỗ và trước hết phải ưu tiên cho việc cứu người; khi thực hiện cứu nạn, cứu hộ phải bảo đảm an toàn đối với người, phương tiện tham gia cứu nạn, cứu hộ và nạn nhân, đồng thời hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về tài sản.

Hai là, về các tình huống cơ bản trong hoạt động cứu nạn, cứu hộ: Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg quy định các tình huống cơ bản trong hoạt động cứu nạn, cứu hộ, bao gồm người bị nạn trong sự cố cháy, nổ, sạt lở đất đá, sập đổ nhà, công trình; bị nạn trên sông, suối, hồ, ao, giếng nước, hồ sâu có nước, khu du lịch, vui chơi giải trí, bãi tắm; người bị mắc kẹt trong các phương tiện khi xảy ra sự cố, tai nạn giao thông đường bộ, đường sắt, đường sông; bị mắc kẹt trong nhà, trong thang máy, trên cao, dưới hầm, hồ sâu, trong hang, công trình ngầm và các tình huống cứu nạn, cứu

hộ khác theo quy định của pháp luật.

Ba là, về lực lượng thực hiện nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ: Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg quy định lực lượng phòng cháy và chữa cháy là lực lượng nòng cốt thực hiện nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ, gồm lực lượng Dân phòng; lực lượng Phòng cháy và chữa cháy cơ sở; lực lượng Phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành; lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy. Trong đó, lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy là lực lượng chuyên nghiệp thường trực trong công tác cứu nạn, cứu hộ; là đầu mối tiếp nhận và xử lý thông tin về tai nạn, sự cố, yêu cầu cứu nạn, cứu hộ. Đây là lực lượng được tổ chức chặt chẽ, được huấn luyện chuyên nghiệp, giữ vai trò quan trọng và có khả năng tham gia cứu nạn, cứu hộ nhanh chóng. Lực lượng Dân phòng, lực lượng Phòng cháy và chữa cháy cơ sở, lực lượng Phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành là những lực lượng thường trực ở cơ sở, được huấn luyện, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, chịu sự điều động của cấp có thẩm quyền để tham gia cứu nạn, cứu hộ. Do đó, đây là những lực lượng đồng đảo, luôn giữ vai trò quan trọng trong việc thực hiện công tác cứu nạn, cứu hộ; duy trì và bảo đảm an ninh, trật tự khi xảy ra tai nạn, sự cố.

Bốn là, về nhiệm vụ của các lực lượng tham gia cứu nạn, cứu hộ: Để phát huy sức mạnh tổng hợp, tránh sự chồng chéo, mâu thuẫn về thẩm quyền giữa các lực lượng thực hiện nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ, Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg đã phân định ranh mạch và quy định cụ thể nhiệm vụ của từng lực lượng; trong đó, lực lượng Dân phòng, lực lượng Phòng cháy và chữa cháy cơ sở, lực lượng Phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ đối với các tai nạn, sự cố xảy ra ở cơ sở, địa bàn quản lý và tham gia cứu nạn, cứu hộ ở địa bàn, cơ sở khác khi có yêu cầu hoặc được huy động; tuyên truyền, hướng dẫn kiến thức về cứu nạn, cứu hộ; tham gia huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về cứu nạn, cứu hộ; đề xuất ban hành quy định, kế hoạch về công tác cứu nạn, cứu hộ thuộc phạm vi, địa bàn quản lý. Lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy có nhiệm vụ tham mưu cho Bộ Công an và chính quyền địa phương về tổ chức thực hiện công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Phòng cháy và chữa cháy; bảo đảm

sẵn sàng về lực lượng và phương tiện, tổ chức thường trực 24/24 giờ để tiếp nhận, xử lý thông tin các sự cố, tai nạn và trực tiếp thực hiện nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ trong phạm vi địa bàn quản lý và theo đề nghị của tổ chức, cá nhân; tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ, tuyên truyền, hướng dẫn kiến thức về công tác cứu nạn, cứu hộ.

Năm là, về cơ chế phối hợp giữa các lực lượng tham gia cứu nạn, cứu hộ: Nhằm bảo đảm sự chỉ đạo tập trung, thống nhất và quan hệ phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng tham gia cứu nạn, cứu hộ, Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg quy định lực lượng Dân phòng, lực lượng Phòng cháy và chữa cháy cơ sở, lực lượng Phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành khi nhận được thông tin sự cố, tai nạn có yêu cầu cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn quản lý thì phải triển khai ngay nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ ban đầu. Trường hợp sự cố, tai nạn vượt quá khả năng xử lý thì phải báo ngay cho lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy, đồng thời báo cho chính quyền địa phương sở tại và Công an nơi gần nhất. Lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy khi nhận được thông tin về sự cố, tai nạn có yêu cầu cứu nạn, cứu hộ thì phải báo ngay cho lực lượng Phòng cháy và chữa cháy tại chỗ; triển khai lực lượng, phương tiện đến hiện trường nơi xảy ra tai nạn, sự cố để thực hiện nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ. Trường hợp sự cố, tai nạn vượt quá khả năng xử lý thì phải báo ngay cho lực lượng Cứu nạn, cứu hộ của Bộ, Ngành liên quan và Ban Chỉ huy Tìm kiếm Cứu nạn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi xảy ra sự cố, tai nạn; khi sự cố, tai nạn lớn mang tính thảm họa thì phải báo cáo ngay cho thường trực Ủy ban Quốc gia tìm kiếm cứu nạn.

Việc ban hành Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng trong việc phân định thẩm quyền, chức năng của từng lực lượng tham gia cứu nạn, cứu hộ, tránh sự chồng chéo, mâu thuẫn về thẩm quyền trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; trên cơ sở đó sẽ phát huy được sức mạnh tổng hợp của các lực lượng, góp phần quan trọng trong việc ngăn chặn, khắc phục kịp thời thiệt hại do tai nạn, sự cố gây ra; bảo vệ sức khỏe, tính mạng con người, tài sản của cơ quan, tổ chức, cá nhân. ■



NÂNG CAO VAI TRÒ CỦA CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PCCC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SƠN LA

TS. NGUYỄN QUỐC VIỆT*
NGUYỄN KHẮC NGOC**

Trong những năm gần đây được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với các địa phương miền núi đã phê duyệt cho phép tỉnh Sơn La đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đô thị nâng cấp từ đô thị loại IV thành đô thị loại III; vốn và cơ sở vật chất được gia tăng, cơ cấu, thành phần kinh tế từng bước chuyển đổi và phát triển theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Các thành phần kinh tế được tạo điều kiện thuận lợi, trong đó các doanh nghiệp tư nhân, công ty cổ phần tăng cả về số lượng và quy mô sản xuất; Đặc biệt là việc đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm quốc gia như: Nhà máy thủy điện Sơn La; trạm biến áp và đường dây 220KV, 500KV xây dựng với

quy mô lớn, sử dụng các công nghệ hiện đại, đi theo là các dự án di dân tái định cư, cùng với việc đầu tư xây dựng các khu đô thị mới, khu công nghiệp, dịch vụ, trung tâm buôn bán đã đẩy nhu cầu sử dụng, lưu thông các loại hàng hóa, vật tư phục vụ sản xuất, sinh hoạt ngày càng tăng, đặc biệt là các hàng hóa, vật tư dễ cháy, nổ như: điện, xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)...được sử dụng ngày càng nhiều dẫn đến nguy cơ cháy, nổ ngày càng cao. Mặt khác thời tiết, khí hậu trong những năm gần đây có những diễn biến phức tạp nắng nóng, khô hạn kéo dài chính vì vậy nguy cơ mất an toàn dẫn đến cháy, nổ luôn tiềm ẩn và khó lường.

Để nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước

về PCCC đối với Công an cấp huyện, năm 2012 Công an tỉnh đã xây dựng Kế hoạch số: 168/KH-CAT (PC66) ngày 06 tháng 7 năm 2012 về việc "Kiểm tra thi hành pháp luật về phòng cháy và chữa cháy năm 2012 đối với Công an các huyện, thành phố trong tỉnh" và giao cho Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Sơn La tiến hành kiểm tra việc thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về PCCC tại 11/11 huyện, thành phố. Qua kiểm tra, rà soát, nắm tình hình triển khai thực hiện nhiệm

*Thượng tá, Trưởng Phòng Quản lý khoa học và Đào tạo Sau đại học, Trường Đại học PCCC

**Học viên Cao học Khoá 2, Trường Đại học PCCC

vụ quản lý Nhà nước về PCCC năm 2011 và 9 tháng đầu năm 2012 tại 11/11 huyện, thành phố đã đạt được những kết quả đáng kể trên nhiều mặt:

Công an các huyện, thành phố đã chủ động tham mưu cho UBND các huyện, thành phố chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, lực lượng vũ trang, cơ quan trung ương đóng trên địa bàn, UBND các xã, phường, thị trấn và nhân dân triển khai thực hiện có hiệu quả Luật PCCC; UBND các huyện, thành phố ban hành 09 chỉ thị, 11 quyết định, 44 kế hoạch, 23 công văn; Công an các huyện, thành phố xây dựng, ban hành 72 kế hoạch, 16 công văn đôn đốc, hướng dẫn, chỉ đạo về công tác PCCC.

Đã phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng ở địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về PCCC. Xây dựng mới được 21 Ban chỉ đạo phòng chống cháy, nổ (PCCN), 85 đội chữa cháy cơ sở, củng cố, kiện toàn 33 Ban Chỉ đạo PCCN, 185 Đội PCCC cơ sở, 112 Đội PCCC dân phòng đi vào hoạt động có nề nếp. Phối hợp xây dựng và phát trên sóng phát thanh - truyền hình được 15 bộ phim phòng sự cố chủ đề về công tác PCCC; Tuyên truyền bằng xe thông tin lưu động được 14 buổi; Hướng dẫn 78 cơ sở treo băng rôn, khẩu hiệu, pa-nô, áp phích cổ động về PCCC; Tổ chức tuyên truyền miệng được 24 buổi với hơn 1.500 người tham gia; Tập huấn nghiệp vụ về PCCC cho 46 lớp bằng 961 người tham gia. Hướng dẫn xây dựng được 442 phương án chữa cháy, tổ chức học và thực tập phương án chữa cháy tại 188 cơ sở; tiến hành sơ kết 10 năm xây dựng nhân điển hình tiên tiến về PCCC giai đoạn 2000 - 2010; đến nay trên toàn tỉnh đã có 997 lượt tập thể và 602 lượt cá nhân được công nhận đạt tiêu chuẩn điển hình tiên tiến về PCCC, trong đó có 38 tập thể, 27 cá nhân được UBND tỉnh tặng Bằng khen; 21 tập thể, 24 cá nhân được Công an tỉnh tặng giấy khen.

UBND thành phố đã tổ chức thành công Hội thao lực lượng chữa cháy cơ sở, dân phòng lần thứ 3 năm 2011 với 18 Đội PCCC cơ sở, dân phòng và hộ gia đình với 210 người tham gia; Công an huyện Mường La đã xây dựng điểm và đưa vào hoạt động "Cụm dân cư tiêu biểu về ANTT và PCCC" tại Bản Tin, xã Ít Ong, huyện Mường La đã phát huy tác dụng tốt. Tổ chức Lễ ra quân tuyên truyền về công tác

PCCC với 450 người tham gia, tổ chức cho 12 cơ sở và các xã, thị trấn ký giao ước thi đua thực hiện công tác PCCC năm 2011 - 2012.

Công an các huyện, thành phố đã phối hợp chặt chẽ với Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh duy trì việc kiểm tra an toàn PCCC định kỳ tại các cơ sở và mở các đợt tổng kiểm tra toàn diện về PCCC đối với các chuyên đề gồm: Chuyên đề PCCC chợ, trung tâm thương mại, siêu thị; PCCC xăng dầu, khí dầu mỏ hoá lỏng; PCCC nhà nhiều tầng, cao tầng; PCCC trong sản xuất, kinh doanh và truyền tải điện; Phối hợp với lực lượng kiểm lâm tiến hành kiểm tra công tác PCCC rừng. Triển khai có hiệu quả nhiều kế hoạch đảm bảo an toàn PCCC bảo vệ các sự kiện quan trọng diễn ra trên địa bàn tỉnh Sơn La trong năm 2011, 2012. Trong 2 năm đã tiến hành kiểm tra an toàn PCCC được 1.117 lượt cơ sở, lập 1.117 biên bản kiểm tra; đã tham mưu cho UBND các huyện, thành phố thành lập 11 đoàn kiểm tra, phúc tra liên ngành về công tác PCCC, các Đoàn kiểm tra liên ngành đã tiến hành kiểm tra tại 104 lượt cơ sở và 31 đơn vị cấp xã, phường lập 135 biên bản kiểm tra an toàn PCCC. Qua công tác kiểm tra đã phát hiện 38 trường hợp vi phạm quy định an toàn PCCC, tiến hành xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 35 trường hợp với 92.525.000đ nộp kho bạc Nhà nước; Cảnh cáo nhắc nhở 03 trường hợp. Trong 2 năm qua trên địa bàn toàn tỉnh đã xảy ra 43 vụ cháy, trong đó Công an các huyện, thành phố đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, điều tra và kết luận được nguyên nhân 32/43 vụ cháy, 11/43 vụ cháy còn lại chưa rõ nguyên nhân.

Công an các huyện, thành phố đã xây dựng 18 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn Công an các xã, thị trấn triển khai thực hiện công tác PCCC ở địa phương, bên cạnh đó việc chỉ đạo trực tiếp được lồng ghép với các kế hoạch bảo vệ các sự kiện quan trọng, các lễ hội lớn và các dịp lễ, tết.

Căn cứ kết quả phân loại các cơ sở về PCCC giữa Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH và Công an các huyện, thành phố đã phân cấp cho công an các huyện, thành phố quản lý 21 cơ sở loại I, 109 cơ sở loại II, 523 cơ sở loại III và 204 xã, phường, thị trấn.

Tổng số cán bộ được đào tạo chuyên

ngành về PCCC đã biên chế cho Công an các huyện, thành phố gồm 23 đồng chí, trong đó: 05 đồng chí có trình độ đại học, 01 đồng chí có trình độ cao đẳng, 17 đồng chí có trình độ trung học PCCC. Số cán bộ hiện đang quản lý chuyên trách công tác PCCC tại Công an các huyện, thành phố gồm 16 đồng chí, quản lý kiêm nhiệm gồm 04 đồng chí, số còn lại đã bố trí công việc khác.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt đạt được nêu trên, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước ở địa phương cũng còn một số hạn chế, tồn tại như sau:

Công tác nắm, phân tích, đánh giá tình hình có liên quan đến lĩnh vực PCCC còn hạn chế dẫn đến công tác tham mưu mang tính chiến lược cho cấp ủy Đảng, Chính quyền địa phương về các biện pháp, giải pháp đảm bảo an toàn PCCC chưa toàn diện, chưa chủ động, còn chạy theo vụ việc.

Công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào Toàn dân PCCC chủ yếu mới chỉ tập trung ở khu vực thành phố, khu vực tập trung đông dân cư mà chưa chú trọng đến địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng có trình độ nhận thức về công tác PCCC còn hạn chế. Công tác huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng chưa được tập trung đẩy mạnh, có lúc, có nơi còn xem nhẹ công tác này.

Công tác kiểm tra an toàn PCCC đối với các cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC chưa đảm bảo số lượt kiểm tra định kỳ/năm. Nội dung công tác hướng dẫn kiểm tra chưa sâu, chưa sát, chưa đưa ra các biện pháp, giải pháp khắc phục dứt điểm những tồn tại, thiếu sót được phát hiện, còn nặng về đôn đốc nhắc nhở chung chung. Việc kiểm tra công tác PCCC tại các xã, phường, thị trấn còn hạn chế, thậm chí một số đơn vị còn chưa được tiến hành kiểm tra.

Công tác hướng dẫn lập và thực tập phương án chữa cháy chưa đảm bảo theo yêu cầu, hiện nay vẫn còn có cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC của Công an cấp huyện chưa có phương án chữa cháy được các cấp có thẩm quyền phê duyệt; Công tác thực tập phương án chữa cháy nhiều cơ sở chưa được quan tâm đúng mức, chưa thực hiện nghiêm túc.

Việc triển khai công tác PCCC ở một số chuyên đề, chuyên ngành còn chậm, chưa

chủ động như: Việc xây dựng điểm "Cụm dân cư an toàn PCCC" chỉ có Công an huyện Mường La đã xây dựng và tổ chức sơ kết, các đơn vị còn lại đã triển khai nhưng mỗi dừng lại ở kế hoạch, chưa đưa vào hoạt động. Công tác chỉ đạo thực tập phương án xử lý tình huống cháy lớn, cứu nạn, cứu hộ phức tạp Công an thành phố Sơn La, Công an huyện Mộc Châu đang phối hợp với Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh tham mưu cho UBND Thành phố Sơn La, UBND huyện Mộc Châu tổ chức thực hiện, các đơn vị còn lại chưa thực hiện;

*Nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại nêu trên trước hết là do thiếu biên chế cán bộ chuyên ngành về PCCC. Mặt khác số cán bộ trẻ sau khi tốt nghiệp chuyên ngành PCCC được biên chế ngay cho Công an các huyện, thành phố chưa có kinh nghiệm thực tiễn nên chưa phát huy được khả năng chuyên môn, còn lúng túng trong việc tham mưu cho lãnh đạo và tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Bên cạnh đó, do hiện nay một số lĩnh vực chưa có văn bản hướng dẫn thực hiện như: việc phân cấp quản lý về PCCC giữa Công an các cấp; Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định 46/2012/NĐ-CP ngày 22/5/2012 của Chính phủ chưa cụ thể, rõ ràng gây khó khăn trong việc tổ chức thực hiện của các địa phương.

Để từng bước nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước trên lĩnh vực PCCC của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói chung và Công an các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Sơn La nói riêng. Xin đề xuất một số giải pháp cụ thể như sau:

Một là, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH sớm đề nghị Bộ Công an ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số: 46/2012/NĐ-CP ngày 22/5/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số: 35/2003/NĐ-CP ngày 4/4/2003 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Nghị định số: 130/2006/NĐ-CP ngày 08/11/2006 quy định chế độ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc để nghị định này đưa được vào cuộc sống tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về thủ tục hành chính cho các địa phương và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân.

Hàng năm mở các lớp tập huấn nghiệp vụ tập trung cho đội ngũ cán bộ chủ chốt từ cấp Đội trở lên của các địa phương và số

cán bộ chuyên trách công tác PCCC của Công an cấp huyện nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trao đổi kinh nghiệm thực tiễn trong tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác PCCC; Có kế hoạch bố trí cán bộ đến các địa phương để nắm tình hình thực tế trên cơ sở đó tham mưu để xuất giúp địa phương tháo gỡ kịp thời những khó, vướng mắc nhằm nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC.

Ban hành quy định phân cấp quản lý về PCCC làm cơ sở pháp lý để phân định rõ chức năng quản lý về PCCC giữa Công an các cấp, chủ động trong việc triển khai chức năng, nhiệm vụ được giao.

Hai là, Công an tỉnh Sơn La cần đề xuất với Bộ Công an có kế hoạch điều động số học viên tốt nghiệp Đại học, Trung học PCCC bổ sung cho lực lượng PCCC&CNCH - Công an tỉnh Sơn La và Công an các huyện, thành phố để có đủ số lượng và từng bước nâng cao chất lượng cán bộ làm công tác PCCC.

Sớm có kế hoạch bổ sung biên chế cho Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh và Công an các huyện, thành phố để có đủ khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác PCCC&CNCH. Có quy chế điều động, luân chuyển và quản lý cán bộ được đào tạo các chuyên ngành nói chung, trong đó có lĩnh vực PCCC. Đối với học viên tốt nghiệp chuyên ngành PCCC trước khi tăng cường cho Công an các huyện, thành phố cần bố trí công tác tại Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH để tích lũy những kinh nghiệm thực tiễn mới có thể phát huy tốt khả năng chuyên môn. Trước mắt, những đồng chí đã được đào tạo chuyên ngành PCCC hiện Công an các huyện, thành phố đang bố trí làm công tác nghiệp vụ khác cần đưa về bộ phận làm công tác PCCC;

Thống nhất với các sở, ngành liên quan đề xuất UBND tỉnh về tăng cường chỉ đạo và đầu tư cho công tác PCCC; Đầu tư nguồn kinh phí phù hợp trong việc xây dựng và duy trì hoạt động của Đội PCCC cơ sở, dân phòng; Trang bị phương tiện PCCC&CNCH cần thiết cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH; Chỉ đạo triển khai có hiệu quả đề án "Quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở PCCC&CNCH tỉnh Sơn La đến năm 2020 và tầm nhìn 2030" khi được UBND tỉnh Sơn La phê duyệt;

Chỉ đạo duy trì công tác thi đua khen

thưởng về điển hình tiên tiến, phong trào Toàn dân PCCC và công tác PCCC hàng năm.

Ba là, đối với Công an các huyện, thành phố, cần chủ động và nâng cao hơn nữa chất lượng tham mưu cho cấp ủy Đảng, Chính quyền địa phương chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, lực lượng vũ trang, cơ quan trung ương đóng trên địa bàn, UBND các xã, phường, thị trấn và nhân dân triển khai thực hiện tốt các biện pháp về công tác PCCC.

Tăng cường công tác huấn luyện nghiệp vụ cho lực lượng chữa cháy cơ sở, dân phòng; Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động quần chúng tiếp tục tham gia công tác PCCC, trú trọng địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng có trình độ nhận thức về công tác PCCC còn thấp.

Nâng cao chất lượng công tác hướng dẫn, kiểm tra và xây dựng phong trào Toàn dân PCCC; Việc kiểm tra an toàn PCCC phải đảm bảo sâu sát, toàn diện, đúng quy trình, không để trống địa bàn, cơ sở và đảm bảo số lượt kiểm tra theo quy định của Luật PCCC. Thông qua công tác kiểm tra, phục vụ phải đưa ra các giải pháp, biện pháp hướng dẫn cơ sở khắc phục dứt điểm những thiếu sót, tồn tại về PCCC có nguy cơ phát sinh cháy, nổ. Kiên quyết xử lý những trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ những quy định an toàn PCCC.

Đẩy mạnh công tác hướng dẫn lập và thực tập phương án chữa cháy, đảm bảo 100% các cơ sở được giao quản lý, các xã, phường, thị trấn phải có phương án chữa cháy được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Hàng năm tổ chức thực tập phương án chữa cháy đảm bảo theo đúng quy định của Luật PCCC.

Đẩy nhanh tiến độ việc triển khai xây dựng điểm "Cụm dân cư an toàn PCCC" đảm bảo nội dung, chất lượng, hiệu quả và sớm tổ chức sơ kết rút kinh nghiệm để nhân rộng mô hình. Tiếp tục tham mưu cho UBND các huyện triển khai xây dựng, thực tập phương án xử lý cháy lớn và cứu nạn, cứu hộ phức tạp trên địa bàn.

Bố trí đủ cán bộ chuyên ngành PCCC đã được tăng cường đảm nhiệm chuyên trách công tác PCCC, không kiêm nhiệm hoặc điều động làm các công việc khác. ■

CÔNG TÁC PCCC&CNCH... (Tiếp theo trang 15)

tính chiến lược, quan trọng về PCCC trên Vịnh; phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành trong quản lý Nhà nước về PCCC; củng cố, xây dựng lực lượng tại chỗ, cùng với việc trang bị phương tiện, khả năng sẵn sàng chữa cháy, diễn tập các phương án chữa cháy, để xuất bảo đảm kinh phí cho hoạt động PCCC, nhất là tại các tàu vận chuyển hành khách, xăng dầu, vật liệu nổ.

Đối với Cảng vụ Quảng Ninh và Cảng vụ đường thủy nội địa cần có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Cơ quan Cảnh sát PCCC Quảng Ninh trong việc kiểm tra đảm bảo an toàn PCCC cho tất cả các tàu nước ngoài nhập cảnh ở các cảng Quảng Ninh nói chung và hoạt động trên vùng Vịnh nói riêng; kiên quyết không để cho các tàu thuyền nước ngoài không đảm bảo các quy định về an toàn PCCC hoạt động trên vùng biển Quảng Ninh, đồng thời phối hợp trong việc giải quyết, xử lý các vụ cháy, nổ các tàu của nước ngoài hoạt động trên vùng Vịnh Hạ Long. Cùng với đó, Cảng vụ đường thủy nội địa Quảng Ninh cần triển khai mô

hình quản lý tại các điểm, nơi neo đậu tàu thuyền, bảo đảm khoảng cách an toàn về phòng cháy và chữa cháy.

Đối với Sở Văn hoá thể thao, du lịch tiếp tục chỉ đạo việc đưa nội dung an toàn PCCC vào chương trình đào tạo tại trường Cao đẳng nghiệp vụ du lịch Quảng Ninh, các lớp nghiệp vụ du lịch do ngành tổ chức; tiếp tục chủ trì và phối hợp với Cơ quan Cảnh sát PCCC trong việc kiểm tra an toàn PCCC đối với tàu vận chuyển hành khách du lịch thăm quan và tàu lưu trú đêm trên Vịnh theo đúng Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 716/2011/QĐ-UBND ngày 15/3/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Đối với Ban Quản lý Vịnh Hạ Long, cùng với việc thực hiện nhiệm vụ quản lý danh thắng Vịnh, có trách nhiệm triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn PCCC, củng cố lực lượng tại chỗ, quan tâm trang bị phương tiện; xây dựng mô hình tự quản về PCCC.

Bốn là, tiếp tục quan tâm xây dựng lực lượng PCCC và đầu tư trang thiết bị phương tiện PCCC. Theo đó tất cả các tàu thuyền có

yêu cầu đặc biệt về PCCC, đều phải có đội PCCC cơ sở, tất cả các nhân viên trên tàu đều phải tham gia và là thành viên đội PCCC cơ sở, đội trưởng đội PCCC cơ sở là thuyền trưởng. Cùng với đó là cần thiết phải được lắp đặt hệ thống báo cháy tự động ở khoang máy, các phòng nghỉ của thủy thủ, thuyền viên, các phòng khách; mỗi loại tàu cần được trang bị, lắp đặt các phương tiện chữa cháy phù hợp. Đối với các cơ quan, doanh nghiệp ven bờ Vịnh, đều phải xây dựng, thành lập, củng cố vững mạnh đội PCCC cơ sở phù hợp với quy mô, tính chất của cơ sở. Đối với các cơ sở trọng điểm như kho cảng xăng dầu, vật liệu nổ công nghiệp... cần phải lắp đặt hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động. Để lực lượng PCCC ngày càng chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ, đề nghị trước mắt thành lập đội Cảnh sát PCCC&CNCH trên Vịnh trực thuộc Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Ninh, thực hiện các nhiệm vụ quản lý Nhà nước về PCCC trên vùng Vịnh Hạ Long. ■

CỤC CỨU HỘ, CỨU NẠN... (Tiếp theo trang 8)

sự cố và TKN. Trên cơ sở quán triệt và thực hiện nghiêm túc Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh, bổ sung một số nội dung trong Đề án Quy hoạch tổng thể lĩnh vực TKN đến năm 2015, tầm nhìn 2020 của Chính phủ, các đơn vị cần xác định hướng đầu tư, mua sắm trang, thiết bị chuyên dụng TKN cho phù hợp với thực tiễn yêu cầu nhiệm vụ. Trước hết, tập trung đầu tư hoàn thành các dự án nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai, thảm họa, TKN đã được Chính phủ phê duyệt. Đồng thời, trên cơ sở dự báo tình hình và yêu cầu nhiệm vụ, có kế hoạch mua sắm một số trang, thiết bị hiện đại, chuyên dụng cho các lực lượng để nâng cao năng lực ứng phó, khắc phục hậu quả trong mọi tình huống. Cùng với đó, cần đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực này, nhất là với các nước trong khu vực và các nước có trình độ công nghệ tiên tiến về dự báo, quản lý, ngăn ngừa và khắc phục sự cố, thảm họa, TKN nhằm cung cấp thông tin, trao đổi kinh nghiệm, hợp tác đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật và chuyển giao công nghệ...

để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, sự cố và TK, CN của Quân đội trong tình hình mới.

Diễn biến khí hậu ngày càng phức tạp và khốc liệt, quân đội ngày càng phải thể hiện tinh thần trách nhiệm, tính chiến đấu, bản lĩnh kiên cường, ý thức tổ chức, kỷ luật cao, phát huy tốt vai trò là lực lượng chủ lực trong công tác phòng chống giảm nhẹ thiên tai. Hình ảnh "vì nhân dân quên mình" của cán bộ chiến sĩ quân đội không quản ngại khó khăn, gian khổ, hy sinh, sẵn sàng lao vào những nơi khó khăn, gian khổ nhất, vật lộn trong lửa cháy, trong bão, lũ để cứu đê, cứu người, di dời tài sản của nhân dân ra khỏi vùng nguy hiểm về nơi an toàn, những chiến sĩ hy sinh anh dũng để cứu dân... đã để lại những ấn tượng, tình cảm tốt đẹp trong chính quyền và nhân dân các địa phương, gắn bó thêm tình nghĩa máu thịt quân dân, phát huy và tô thắm thêm truyền thống tốt đẹp của QĐND anh hùng, của "Bộ đội Cụ Hồ" trong thời kỳ mới. ■

PHÂN HIỆU CẢNH SÁT...

(Tiếp theo trang 9)

đến nơi sơ tán và cô cả chiến đấu chứ nếu chỉ sơ tán không, không được chiến đấu là chưa làm tròn trọng trách của một người lính chống giặc lửa.

Đó là những kỷ niệm đẹp về cái thời đạn bom ác liệt năm 1972 ấy. Những việc làm giúp đỡ nhân dân trong quá trình sơ tán và những chiến công thầm lặng chống giặc lửa cứu lấy tài sản Nhà nước của cán bộ, giáo viên và học viên của trường đã góp phần tạo thêm niềm tin yêu của nhân dân, góp sức vào chiến thắng lịch sử của cả dân tộc và viết thêm trang sử vẻ vang cho trường ta hôm nay.

VIỆT HƯƠNG

(Ghi theo lời kể của đồng chí Nguyễn Thành Lâm - Nguyên Hiệu trưởng Trường Hạ sỹ quan Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy)

MỘT SỐ VẤN ĐỀ RÚT RA QUA ĐIỀU TRA CÁC VỤ CHÁY CÓ DẤU HIỆU TỘI PHẠM HÌNH SỰ TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

LÊ MANH HÙNG*



Nguyễn Đức Tiêm, thủ phạm gài chắt nổ vào xe máy hại chết thai phụ 30 tuổi và con gái 4 tuổi lĩnh án tử hình.

Ảnh: P.V

Gần đây, trên địa bàn Thành phố Hà Nội liên tục xảy ra những vụ cháy có dấu hiệu tội phạm liên quan đến việc đối tượng sử dụng ngọn lửa làm phương tiện thực hiện hành vi gây án nhằm cướp của, giết người, trả thù, mâu thuẫn cá nhân, che giấu hành vi phạm tội,... Trong đó có những vụ hết sức nghiêm trọng, gây bức xúc trong xã hội, ảnh hưởng đến an ninh trật tự chung trên địa bàn Thủ đô. Trong 5 năm gần đây (từ 2008 đến nay), trên địa bàn TP Hà Nội xảy ra 1.155 vụ cháy thì có tới 82 vụ có dấu hiệu tội phạm. Tỷ lệ vụ cháy có dấu hiệu tội phạm qua các năm có chiều hướng gia tăng, trong đó có năm chiếm tới 8% tổng số vụ cháy xảy ra. Có nhiều vụ các đối tượng thực hiện hành vi phạm tội hết sức dã man, mục đích đề hèn và đều có sự chuẩn bị trước khi gây án. Điển hình như Vụ bác sĩ Trần Chí Công (sinh năm 1954), ở phường Tương

Mai, quận Hai Bà Trưng, vì thiếu tiền đánh bạc đã giết, đốt xác nhân tình là Nguyễn Thị Minh Ngân, công tác tại Bệnh viện Phụ sản ở ngô chùa Liên Phái, quận Hai Bà Trưng (xảy ra ngày 8/2/2007), để rồi y đã phải nhận mức án cao nhất tử hình; vụ cháy nhà dân tại ngõ 218 Tây Sơn, quận Đống Đa, do mâu thuẫn gia đình, Đỗ Văn Cường (sinh năm 1970) đã giết chết vợ rồi đốt xác tạo hiện trường giả hòng đánh lạc hướng điều tra của cơ quan Công an...

Qua nghiên cứu một số vụ cháy có dấu hiệu tội phạm đã xảy ra cho thấy:

Trong số các vụ cháy có dấu hiệu tội phạm xảy ra, theo thống kê, đối tượng gây án rất đa dạng, đủ các loại thành phần như trí thức, sinh viên, công nhân, nông dân, người nước ngoài... Hành vi phạm tội của các đối tượng này thường có tính chất

côn đồ, hết sức manh động, ảnh hưởng xấu đến dư luận xã hội. Các vụ án kể trên xảy ra cho thấy những tác động tiêu cực của nền kinh tế thị trường đã và đang làm bào mòn các giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc. Đạo đức xã hội của một bộ phận người dân bị xuống cấp, ý thức chấp hành pháp luật không nghiêm, công tác giáo dục cộng đồng bị xem nhẹ... trước những cám dỗ của vật chất đã đẩy không ít kẻ vào vòng lao lý.

Điều đáng lưu ý là có một số vụ giết người có sử dụng ngọn lửa, giữa hung thủ và bị hại có quan hệ gần gũi như vợ chồng, bạn bè, yêu đương, họ hàng..., như vụ Nguyễn Thị Thuận (sinh năm 1975), giáo viên Trường Tiểu học Xuân Phương, huyện Từ Liêm do mâu thuẫn gia đình, rạn sáng ngày 25/1/2008, đã xúi giục người khác đốt

*Thượng tá, Giám đốc Trung tâm NCUD KHKT PCCC&CNCH

nhà anh rể ở thôn Phú Mỹ, xã Mỹ Đình, huyện Từ Liêm làm cả gia đình thiệt mạng (gồm: chồng, vợ và con gái mới 7 tuổi).

Để đạt được mục đích của mình, đối tượng vi phạm thực hiện bằng mọi biện pháp khác nhau với những hành vi rất dã man, mất nhân tính. Có thể kể đến vụ việc xảy ra lúc 01h20' ngày 11/11/2012, do mâu thuẫn với chị Mai (là người thuê tầng 1 nhà bà Nguyễn Thị Hòa số 559 phố Minh Khai, quận Hai Bà Trưng để kinh doanh cà phê, *Sở Cảnh sát PC&CC TP. Hà Nội* quần áo) đối tượng Tạ Văn Hùng (sinh năm 1977, quê quán xã Thượng Mỗ, huyện Đan Phượng, Hà Nội, là người đã từng có quan hệ yêu đương với chị Mai) đã dùng xăng đốt cửa hàng quần áo, cà phê để trả thù; đâm cháy đã thiêu rụi toàn bộ tài sản ở tầng 1, đặc biệt nghiêm trọng là chủ nhà, bà Nguyễn Thị Hòa (sinh năm 1938) đã tử vong do ngạt khói và bị lửa thiêu. Hay vụ án Nguyễn Anh Vũ (sinh năm 1984, nhà ở phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội) do chơi điện tử xèng bị thua không có tiền trả đã giết chết chủ quán rồi đốt xác phi tang, gây ra vụ cháy vào hồi 02h30' ngày 27/10/2011 tại số nhà 96 phố Tô Vĩnh Diện, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội (nạn nhân là bà Bùi Thị Vân, sinh năm 1950, quê ở xã Giao An, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định).

Mục đích của các đối tượng giết người không chỉ là đốt xác để xóa tung tích nạn nhân mà còn để xóa dấu vết trong quá trình gây án để lại, bởi thực tế nạn nhân đã chết trước khi bị thiêu cháy. Với những vụ đốt xác tại nhà nạn nhân, hung thủ cho rằng "hiện trường giả" sẽ khiến cơ quan điều tra nghĩ đây là vụ hỏa hoạn do bất cẩn chứ không phải án mạng. Biểu hiện rõ nhất là vụ Kim Ki Jong (quốc tịch Hàn Quốc) đẩy ngã rồi bóp cổ cho đến chết chị Đào Thị Huệ (sinh năm 1987, Quỳnh Phụ, Thái Bình, sinh viên năm thứ tư Đại học Hà Nội) chiều ngày 03/9/2008, tại nhà trọ khu tập thể Đại học Hà Nội. Sau khi thực hiện hành vi giết người, Kim đã cho xác cùng tư trang của Huệ vào va ly, bắt taxi hai lần, đến khu đất trống trên đường Hoàng Minh Giám tưới xăng đốt phi tang. Giết người đốt xác phi tang là hành vi không mới nhưng việc đối bắt taxi hai lần, việc đi bộ để chọn taxi và chọn khu đất trống khuất của đối tượng Kim rõ ràng là có chủ ý, là thủ đoạn mới trong việc thực hiện

hành vi phạm tội. Thủ đoạn mới này gây khó khăn rất lớn cho hoạt động điều tra vì rõ ràng việc tìm kiếm hai chiếc taxi mà Kim thuê gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến tiến độ hoạt động điều tra.

Đối với mỗi vụ cháy xảy ra, hiện trường vụ cháy thường bị ảnh hưởng bởi các yếu tố như không gian rộng lớn; phần lớn dấu vết, tài liệu bị thiêu hủy, biến dạng do tác động nhiệt của ngọn lửa; hiện trường bị xáo trộn bởi hoạt động cấp cứu nạn nhân, di chuyển tài sản và chữa cháy. Những đặc điểm này dẫn tới việc điều tra làm rõ nguyên nhân vụ cháy gặp khó khăn nhất định và đó là lý do mà những vụ cháy có dấu hiệu tội phạm - hầu hết là những vụ án có dự mưu và thường được xếp vào loại "án mờ" (án chưa rõ đối tượng gây án), công tác điều tra gặp rất nhiều khó khăn. Theo quy định của pháp luật, lực lượng CAND có nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội; đấu tranh phòng, chống âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, các loại tội phạm và các vi phạm pháp luật khác, trong đó có nhiệm vụ điều tra vụ cháy. Đây là một trong số những mặt công tác quan trọng bởi kết quả điều tra vụ cháy là cơ sở để xử lý nghiêm minh hành vi vi phạm và đề ra các giải pháp góp phần phòng ngừa sự cháy xảy ra. Tuy nhiên, nghiên cứu hồ sơ vụ cháy có dấu hiệu tội phạm trong những năm gần đây, đặc biệt ở góc độ tốc độ gia tăng số lượng vụ việc và tính chất nguy hiểm của hành vi vi phạm cho thấy, trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự vấn đề đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy, vấn đề quản lý địa bàn cơ sở, vấn đề tuyên truyền về những hậu quả khôn lường do sử dụng ngọn lửa gây nên cần được quan tâm hơn nữa. Để giải quyết vấn đề này, một số giải pháp cần sớm được thực hiện, cụ thể như sau:

Một là, tăng cường hơn nữa công tác nắm tình hình, quản lý địa bàn cơ sở. Thực tế thì công tác quản lý địa bàn cơ sở nhất là khu vực nông thôn, ngoại thành còn nhiều sơ hở do những nguyên nhân như địa bàn rộng, phức tạp, đối tượng thực hiện hành vi thường manh động, trình độ dân trí chưa cao. Hầu hết các vụ việc hình sự xảy ra ở khu vực này ít nhận được sự ứng cứu kịp thời, nhanh chóng của cơ quan nhà nước có trách nhiệm do hệ thống giao thông không cho phép, bởi địa bàn xảy ra ở quá xa trụ sở cơ quan nhà nước, bởi các

thông tin báo cáo lên các cấp cơ thẩm quyền luôn bị chậm... Giải pháp giải quyết vấn đề này chính là việc tăng cường và tiến tới hoàn thiện chính quyền cơ sở và đội ngũ cán bộ công an phụ trách địa bàn bởi đây là lực lượng trực tiếp chịu trách nhiệm quản lý nhân khẩu, hộ khẩu, thường xuyên tiếp xúc với quần chúng nhân dân, nắm được những diễn biến động bất thường xảy ra.

Hai là, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đa dạng hóa các phương pháp tuyên truyền như xây dựng pano ảnh về những vụ việc này để ngoài việc tiếp nhận thông tin, người dân còn thấy được những hình ảnh thực về các vụ việc. Bố trí thời gian tuyên truyền và phương pháp tuyên truyền một cách khoa học, hợp lý như tổ chức tuyên truyền bằng hình ảnh ở nơi công cộng, nơi tập trung đông người, thông tin bằng loa truyền thanh vào giờ cao điểm... Tổ chức các phiên tòa lưu động công khai xét xử thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật để có tác dụng giáo dục, răn đe.

Ba là, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đội tự quản, lực lượng Công an cơ sở. Do có chức năng chính của lực lượng này là tuần tra kiểm soát và lại là người địa phương nên các đội viên tự quản hay công an viên dễ dàng phát hiện các đối tượng có biểu hiện nghi vấn, kịp thời bắt giữ những đối tượng thực hiện hành vi phạm tội.

Bốn là, các vụ cháy có dấu hiệu tội phạm xảy ra để lại dư luận không tốt trong xã hội, nhất là những vụ việc mà đối tượng và nạn nhân trong cùng một gia đình và trên nạn nhân còn để lại hậu quả thương tật. Chính vì vậy lòng thù hận luôn có thể bùng phát bất cứ lúc nào và hậu quả thật khôn lường sẽ xảy nếu nạn nhân rắp tâm thực hiện. Trong công tác đảm bảo an ninh trật tự cần thiết phải chú ý những vụ việc này xảy ra, phải kịp thời động viên để nạn nhân các vụ việc người ngoại, tư bỏ ý định trả thù. Việc động viên cần khéo léo, chú trọng công tác vận động quần chúng, đặc biệt là họ mạc và bà con lối xóm để tất cả mọi người cùng tích cực phân tích, vận động, chỉ như vậy mới đạt hiệu quả cao. Bên cạnh đó, đơn vị được giao nhiệm vụ điều tra cần tích cực thực hiện hoạt động điều tra để sớm có kết quả phục vụ việc truy tố, xét xử. Chỉ có như vậy mới làm giảm dư luận, xây dựng hình ảnh

HẢI DƯƠNG:

PHÁT HUY SỨC MẠNH TOÀN DÂN TRONG CÔNG TÁC PCCC

NGUYỄN ĐỨC HIỂN*

Hiện nay, toàn tỉnh có 10 khu công nghiệp, 26 cụm công nghiệp, gần 3.400 doanh nghiệp; các khu đô thị mới, Trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, nhà cao tầng ngày một tăng. Ngoài các đơn vị sản xuất, kinh doanh có qui mô lớn tập trung như Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại, Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Hoàng Thạch, Xí nghiệp kho vận xăng dầu K132, các trạm điện 220KV, 110 KV, các kho vật liệu nổ công nghiệp..., Hải Dương còn là tỉnh có nhiều di tích lịch sử văn hóa tầm Quốc gia như Côn Sơn, Kiếp Bạc, Văn miếu Mao Điền...

Hải Dương hiện có 10 huyện, thành phố, thị xã, gồm 258 xã, 36 phường, thị trấn, tốc độ đô thị hóa của tỉnh những năm gần đây diễn ra khá mạnh. Nhiều khu đô thị, khu dân cư tập trung được phê duyệt và triển khai xây dựng. Việc sản xuất kinh doanh, dịch vụ của các doanh nghiệp tư nhân, hộ kinh doanh cá thể tăng nhanh về số lượng, mở rộng về quy mô và rất đa dạng trong đó nhiều hàng hóa, vật tư, nguyên liệu là chất dễ cháy nổ, nếu để xảy ra cháy tại địa bàn dễ phát sinh cháy lớn, cháy lan gây hậu

quả nghiêm trọng. Tính đến tháng 6 năm 2012, toàn tỉnh có 8.684 cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC; trong đó Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hải Dương quản lý 1.524 cơ sở; Công an các huyện, thị xã, thành phố quản lý 7.160 cơ sở.

Hơn 10 năm qua, trên địa bàn tỉnh Hải Dương xảy ra 187 vụ cháy, nổ làm chết 17 người, bị thương 32 người, thiệt hại tài sản ước tính gần 114 tỷ đồng. Từ số vụ cháy trong những năm qua cho thấy, tình hình cháy, nổ trong phạm vi toàn tỉnh diễn biến khá phức tạp. Mặc dù thiệt hại về người do cháy, nổ gây ra giảm; song số vụ và thiệt hại tăng so với cùng thời gian trước. Số vụ cháy gia tăng nhanh trong thời gian qua cho thấy: hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các hộ kinh doanh cá thể; khu dân cư tập trung mật độ dân số phát triển nhanh về số lượng và qui mô thì việc sử dụng điện, hàng hóa, vật tư dễ cháy càng nhiều, nguy cơ cháy nổ xảy ra với quy mô ngày càng phức tạp và nguy hiểm.

Ngay sau khi có Công văn số 752/CP ngày 20/8/2001 của Thủ tướng

Chính phủ và Công văn số 1319/BCA ngày 06/9/2001 của Bộ Công an về việc triển khai thực hiện Luật PCCC, Công an tỉnh đã tham mưu cho UBND tỉnh Hải Dương ban hành Chỉ thị số 22/2002/CT-UB ngày 05/11/2002 chỉ đạo các Sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan đơn vị doanh nghiệp đồng trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Luật PCCC để cán bộ công nhân viên và nhân dân nắm được những vấn đề cơ bản của Luật, chú trọng, quan tâm xây dựng nội quy, điều kiện an toàn PCCC; củng cố các đội PCCC chuyên trách, PCCC cơ sở và các đội dân phòng qua đó nâng cao ý thức trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ PCCC ở cơ sở, khu dân cư. Trong 10 năm, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về công tác PCCC như: Quyết định số 479/QĐ-UB ngày 20/02/2003 ban hành quy định công tác phòng, chống cháy rừng; Công văn số 995/UBND-VP ngày 07/10/2005 về tăng cường thực hiện các biện pháp PCCC, xác định công tác PCCC ở các cấp, các ngành, địa

* Đại tá, Phó Giám đốc Công an tỉnh Hải Dương



Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Tỉnh Hải Dương huấn luyện nghiệp vụ PCCC. Ảnh: P.V

phương, cơ sở, doanh nghiệp, hộ gia đình là trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, chủ hộ gia đình với phương châm "*Việc PCCC trước hết phải được thực hiện bằng lực lượng, phương tiện tại chỗ*"; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 29/3/2012 về tăng cường công tác PCCC các khu công nghiệp, cụm công nghiệp... Đặc biệt, để chỉ đạo và đầu tư toàn diện cho công tác này, ngày 16/5/2008, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Đề án "*Tăng cường công tác PCCC tỉnh Hải Dương giai đoạn 2008 - 2015*".

Quá trình triển khai thực hiện Luật PCCC và phong trào Toàn dân tham gia PCCC, Hải Dương đã đạt được những thành tích đáng ghi nhận. Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về PCCC và vận động quần chúng tham gia công tác PCCC đã được đẩy mạnh với nhiều hình thức tuyên truyền phong phú và đa dạng như: phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng của Trung ương, của tỉnh đưa 186 tin, 39 phóng sự giới thiệu nội dung cơ bản của Luật PCCC, phản ánh tình hình kết quả công tác PCCC của địa phương, những văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực PCCC và các chủ trương, chỉ đạo của Chính phủ. Hàng năm, hưởng ứng ngày "*Toàn dân phòng cháy chữa cháy 4/10*" và "*Tuần lễ quốc gia An toàn - Vệ sinh lao động - Phòng chống cháy nổ*", liên ngành: Công an - Lao động thương binh và xã hội - Liên đoàn lao động - Y tế tổ chức các Hội thao PCCC, thi an toàn viên giỏi toàn tỉnh với 1.200 lượt cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, 10.500 cán bộ công nhân viên làm công tác an toàn PCCC tại cơ sở và người làm công tác dân phòng tham gia với nội dung và hình thức thi đa dạng. Đặc biệt, tháng 3/2011, hưởng ứng "*Tuần lễ quốc gia An toàn - Vệ sinh lao động - Phòng chống cháy, nổ*" tỉnh Hải Dương lần thứ 13, Công an tỉnh đã phát động và tổ chức cuộc thi tìm hiểu Luật PCCC thu hút được 23.341 bài dự thi của 189 cơ quan, doanh nghiệp. Đây là dịp để cán bộ, công nhân viên và nhân dân củng cố kiến thức và hiểu rõ tầm quan trọng của việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác PCCC, tự giác tham gia và có biện pháp phòng ngừa cháy, nổ.

Đi đôi với công tác tuyên truyền, giáo dục, công tác xây dựng lực lượng PCCC chuyên ngành, PCCC cơ sở và lực lượng dân phòng được các cấp, các ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã, các cơ quan,

đơn vị, doanh nghiệp Hải Dương xác định là một trong những biện pháp chiến lược cơ bản, lâu dài. Quan triệt nguyên tắc mọi hoạt động PCCC, trước hết phải được thực hiện giải quyết bằng lực lượng, phương tiện tại chỗ của Luật PCCC, đến nay, Công an tỉnh đã hướng dẫn thành lập, củng cố và duy trì 3 đội PCCC chuyên ngành, 820 đội PCCC cơ sở và 263 đội dân phòng với hơn 20.000 đội viên tham gia. Qua hơn 10 năm, Công an tỉnh đã phối hợp với các cấp, các ngành, các địa phương, các cơ quan, doanh nghiệp tổ chức 664 lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho 24.278 đội viên đội PCCC cơ sở và dân phòng. Việc huấn luyện tập trung vào các kỹ chiến thuật, sử dụng thành thạo các phương tiện chữa cháy và tổ chức thực tập các phương án chữa cháy tại chỗ. Thông qua các đợt huấn luyện, lực lượng PCCC cơ sở và dân phòng cơ bản đã nâng cao nhận thức kiến thức PCCC, đồng thời phát huy tốt vai trò nòng cốt xung kích trong phong trào PCCC tại cơ sở và địa phương. Ngoài ra, Công an tỉnh đã mở lớp tập huấn nghiệp vụ PCCC cho Công an các huyện, thành phố, thị xã và tổ chức huấn luyện lớp nghiệp vụ PCCC cho trưởng, phó Công an xã và những người làm công tác bảo vệ ở các cơ quan, doanh nghiệp.

"Không thể hình thành và duy trì được phong trào toàn dân tham gia PCCC nếu không xây dựng và nhân rộng được các mô hình, điển hình tiên tiến trong phong trào", xuất phát từ nhận thức và quan điểm chỉ đạo trên, Công an tỉnh đã tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng công tác xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân tham gia PCCC, qua đó có kế hoạch tiếp tục củng cố, duy trì và nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến. Điểm mới có tính đột phá về tư duy và phương pháp xây dựng, củng cố phong trào toàn dân tham gia PCCC là lồng ghép, kết hợp chặt chẽ với phong trào toàn dân bảo vệ ANTT trên địa bàn tỉnh, xây dựng phong trào "*Tự quản, tự phòng ngừa, tự bảo vệ ANTT*" và thực hiện đề án "*Xây dựng làng an toàn, khu dân cư an toàn; cơ quan, doanh nghiệp an toàn về ANTT*" mà Hải Dương là địa phương đã đi trước một bước. Bước đầu triển khai cho thấy Đề án là một mô hình hợp với lòng dân, đã lôi cuốn các cấp, các ngành, đoàn thể và nhân dân tham gia dưới sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của cấp ủy Đảng, chính quyền

các cấp; tạo nên thế trận an ninh nhân dân, gắn với thế trận quốc phòng toàn dân. Nhiều mô hình, điển hình đã hoạt động rất có hiệu quả như: Mô hình làng an toàn về ANTT ở huyện Gia Lộc, Thanh Miện, Tứ Kỳ; mô hình Cụm liên kết về ANTT liên tỉnh, liên huyện, liên xã ở thị xã Chí Linh, huyện Kinh Môn, Kim Thành... tạo sự hiệp đồng chặt chẽ, phòng ngừa cháy nổ và đấu tranh với các loại tội phạm đảm bảo ANTT ngay từ cơ sở, địa phương.

Nhìn chung, việc triển khai thực hiện phong trào Toàn dân tham gia PCCC đã được UBND các cấp và các ban ngành thường xuyên quan tâm, luôn tạo điều kiện cho lực lượng Công an tỉnh làm tốt công tác PCCC. Công an tỉnh, trực tiếp là lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã từng bước nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC; khẳng định vai trò nòng cốt, xung kích trong tham mưu, tổ chức thực hiện phong trào toàn dân tham gia PCCC; đảm bảo chủ động ứng phó và xử lý những tình huống cháy, nổ xảy ra. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã triển khai thực hiện nghiêm túc, ban hành nhiều văn bản, chỉ thị chỉ đạo có hiệu quả công tác PCCC và phong trào toàn dân tham gia PCCC trong phạm vi địa phương, ngành quản lý. Tuy nhiên, lực lượng PCCC cơ sở và dân phòng còn hạn chế về nguồn nhân lực, nghiệp vụ, trang bị phương tiện, dụng cụ chữa cháy; quyền lợi của người lao động nói chung, lực lượng PCCC nói riêng chưa được quan tâm thỏa đáng, chưa khuyến khích người lao động gắn bó trách nhiệm với doanh nghiệp vì vậy chưa phát huy được tác dụng. Việc đầu tư kinh phí cho hoạt động PCCC còn chưa đáp ứng được yêu cầu công tác PCCC tại cơ sở. Việc xử lý các vi phạm qui định về PCCC của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền, cơ quan quản lý cấp trên và của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp còn rất hạn chế, chưa tạo được sự chuyển biến của cán bộ, công nhân viên và nhân dân trong tự giác chấp hành các qui định về PCCC. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH còn nhiều khó khăn về biên chế và phương tiện, thiết bị, đặc biệt là xe chữa cháy, phương tiện cứu hộ, cứu nạn, phương tiện chữa cháy nhà cao tầng trong khi số cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC trong những năm gần đây tăng lên đáng kể.

Để chủ động phòng ngừa và hạn chế

CÔNG TÁC PCCC CÁC KHU CÔNG NGHIỆP, CỤM CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HẢI DƯƠNG

NGUYỄN DANH THUY*



Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Tỉnh Hải Dương hướng dẫn kiểm tra an toàn PCCC tại cơ sở.

Trong những năm gần đây, Hải Dương đang nổi lên như là một trong những trung tâm mạnh và bền vững về kinh tế, xã hội của khu vực Bắc bộ. Với nhiều doanh nghiệp lớn, các thương hiệu mạnh như xi măng Hoàng Thạch, nhiệt điện Phả Lại, ô tô Ford, lắp máy Lilama, thép Hòa Phát... Hải Dương đã thu hút được hàng tỷ đô la vốn đầu tư từ nhiều nguồn và đang hoạt động có hiệu quả... Hiện nay, toàn tỉnh có 12 khu công nghiệp (KCN) và 26 cụm công nghiệp (CCN), 218 dự án ở các KCN, CCN; tạo công ăn việc làm cho khoảng 82.000 lao động. Trong 218 dự án đang hoạt động có 91 dự án 100% vốn đầu tư nước ngoài, 22 dự án liên doanh với nước ngoài và 105 dự án vốn đầu tư trong nước. Lĩnh vực hoạt động chủ yếu là sản xuất, lắp ráp thiết bị điện, điện tử (45 dự án); may, giấy (34 dự án); ngoài ra có 11 dự án sản xuất chế biến nhựa; 13 dự án chế biến nông sản thực phẩm; 6 dự án đóng tàu và 109 dự án thuộc lĩnh vực khác.

Sự phát triển mạnh mẽ trong công nghiệp cả về số lượng và qui mô luôn luôn song hành cùng nhu cầu sử dụng điện, vật tư dễ cháy tăng cao nên nguy cơ cháy, nổ với quy mô lớn rất dễ xảy ra. Trong số 218 cơ sở đã hoạt động trong các khu, cụm công nghiệp có 77 cơ sở nguy hiểm cháy, nổ. Các cơ sở trong các KCN, CCN có đặc điểm là diện tích nhà xưởng lớn, kết cấu chủ yếu là khung thép, mái tôn có lớp cách nhiệt chống nóng, hệ thống kỹ thuật bao gồm: hệ thống điện, cấp hơi, thông gió, điều hòa... Bên cạnh đó, trong các nhà xưởng và các khu sản xuất luôn tồn chứa nhiều chất dễ cháy như: Vải sợi, vật liệu giả da, cao su, cáp điện, linh kiện điện tử, nhựa, hoá chất... tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ cao. Nếu doanh nghiệp không làm tốt công tác phòng cháy, chữa cháy cũng như phòng nổ thì cháy, nổ rất có thể xảy ra, gây thiệt hại nghiêm trọng không chỉ cho doanh nghiệp mà còn ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế chung của địa phương.

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy tại các KCN trên địa bàn tỉnh, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hải Dương đã tích cực xây dựng kế hoạch, chương trình PCCC tại KCN, CCN. Trong đó, Phòng tập trung tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở thực hiện tốt các quy định của Nhà nước về công tác PCCC. Qua các đợt kiểm tra trong thời gian gần đây cho thấy, nhìn chung, Ban Quản lý KCN, CCN nói chung và các doanh nghiệp hoạt động trong KCN, CCN đã có ý thức, trách nhiệm chấp hành các quy định, nội quy về PCCC. Các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh hạ tầng KCN đã có giải pháp, thiết kế về PCCC cho toàn KCN và được Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hải Dương thẩm duyệt theo quy định đảm bảo hệ thống giao thông thuận lợi, đủ nguồn nước chữa cháy theo yêu cầu. Toàn tỉnh

*Đại tá, Trưởng phòng Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH
Công an tỉnh Hải Dương

hiện nay có 4 KCN đã có hệ thống cấp nước chữa cháy là: KCN Nam Sách, KCN Đại An, KCN Tân Trường, KCN Ken Mark. Hệ thống cấp nước chữa cháy đảm bảo nguồn nước chữa cháy cho các cơ sở và nguồn nước chữa cháy bên ngoài cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH sử dụng khi cần thiết; ngoài ra còn trang bị hệ thống thông tin liên lạc bằng bộ đàm cầm tay, máy điện thoại bàn, di động cho lực lượng PCCC bản chuyên trách đảm bảo thông tin liên lạc luôn thông suốt. Bên cạnh đó, Ban Quản lý KCN cũng xây dựng quy định, nội quy PCCC KCN và hướng dẫn các doanh nghiệp có dự án đầu tư trong KCN thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC ngay từ khi lập dự án, thi công và trong quá trình hoạt động đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật về PCCC. Đồng thời thường xuyên thông tin cho các doanh nghiệp trong KCN những vấn đề liên quan đến công tác PCCC. Điển hình như KCN Đại An đã xây dựng Quy chế KCN an toàn về an ninh trật tự trong đó có nội dung về PCCC. Các KCN đã thành lập lực lượng PCCC bản chuyên trách với nòng cốt là lực lượng bảo vệ được đào tạo, cấp giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ về PCCC; trang bị các phương tiện PCCC thông dụng như bình chữa cháy, máy bơm... Riêng với từng cơ sở hoạt động trong KCN, CCN, do các nhà đầu tư đều đến từ các quốc gia và vùng lãnh thổ có nền kinh tế khá phát triển (Hàn Quốc, Nhật, Trung Quốc, Đức...) nên ý thức chấp hành các quy định PCCC, sự đầu tư cơ sở vật chất cho công tác PCCC được quan tâm đúng mức và thiết thực. Tính đến thời điểm hiện nay, Hải Dương đã có 197 doanh nghiệp, cơ sở xây dựng và ban hành các nội quy, quy định về PCCC riêng của đơn vị để phổ biến, niêm yết cho cán bộ nhân viên và người lao động biết và thực hiện; 209 cơ sở thành lập đội PCCC cơ sở, phân công nhiệm vụ và tổ chức thường trực chữa cháy; 183 cơ sở đã tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC, đầu tư trang bị phương tiện, hệ thống PCCC đảm bảo yêu cầu chữa cháy, xây dựng và định kỳ tổ chức thực tập phương án chữa cháy, phương án thoát nạn, giải quyết sự cố khi có cháy nổ xảy ra; 171 cơ sở định kỳ tổ chức tự kiểm tra công tác PCCC, duy trì và đảm bảo các điều kiện an toàn PCCC, đặc biệt là việc đảm bảo các điều kiện ngăn cháy, chống cháy lan, có hệ thống chiếu

sáng sự cố, sơ đồ đường và lối thoát nạn và các biển báo, chỉ dẫn thoát nạn cho người lao động khi xảy ra sự cố cháy, nổ. Hầu hết cơ sở có hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động PCCC và nhiều cơ sở thực hiện chế độ bảo hiểm cháy nổ bắt buộc, hoặc thực hiện chế độ bảo hiểm mọi rủi ro trong đó bao gồm cả bảo hiểm cháy nổ.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực đã đạt được, các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh Hải Dương vẫn còn tồn tại một số thiếu sót cần khắc phục. Các công ty kinh doanh, quản lý cơ sở hạ tầng chưa thực hiện trách nhiệm về việc bố trí địa điểm, xây dựng đơn vị PCCC KCN ở khu vực trung tâm theo qui định. Trong quy hoạch, thiết kế và xây dựng xây dựng công trình trong KCN, chủ đầu tư chưa tính toán đầy đủ kinh phí cho các hạng mục PCCC. Nguồn nước chữa cháy tại chỗ của các KCN chưa hoàn thiện để đáp ứng được yêu cầu chữa cháy. Riêng đối với các cơ sở trong KCN, CCN còn đến 21 cơ sở chưa xây dựng, ban hành nội qui, qui định về PCCC phù hợp với tính chất và đặc điểm hoạt động của từng cơ sở. Hàng chục cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong quá trình hoạt động có sự gia tăng về số lượng vật tư, hàng hóa là chất dễ cháy, trong khi diện tích sử dụng không tăng theo, dẫn đến việc bố trí sắp xếp vật tư, hàng hóa không đúng quy định, quá tải làm cản trở lối và đường thoát nạn. Mặt khác, hàng hóa vật tư được sắp xếp gần nguồn nhiệt nên rất dễ gây cháy. Hầu hết các cơ sở sản xuất, kho bảo quản hàng hóa ở KCN đều là nhà khung thép mái tôn, lại sử dụng nhiều vật liệu chất dễ cháy để làm trần, vách ngăn, ốp tường, cách nhiệt... làm tăng tải trọng cháy, tăng khả năng dễ bắt cháy dẫn đến cháy lan, cháy lớn.

Lực lượng PCCC của KCN và của từng cơ sở được tổ chức không chặt chẽ, hiệu quả hoạt động chưa cao. Có 9 cơ sở tuy đã đầu tư vào KCN nhưng chưa thành lập đội PCCC cơ sở, 14 cơ sở chưa tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho những đối tượng theo quy định tại Thông tư số 04/2004/TT-BCA ngày 31/3/2004 của Bộ Công an. Mặt khác, một số cơ sở chưa trang bị hoặc có nhưng hỏng hóc, chưa cho tiến hành sửa chữa, nâng cấp các thiết bị PCCC. Vì vậy, lực lượng và phương tiện tại chỗ yếu và thiếu, rất nhiều vụ cháy xảy ra nhưng lực lượng tại chỗ lúng túng trong

việc triển khai lực lượng và phương tiện để dập tắt đám cháy ngay từ ban đầu. Trong khi đó, khoảng cách từ KCN, CCN đến đội chữa cháy của tỉnh khá xa, trên các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ vào giờ cao điểm có mật độ tham gia giao thông lớn, gây khó khăn cho việc tham gia chữa cháy của lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp nên khi xe chữa cháy tới nơi thì đám cháy đã phát triển lớn khiến việc chữa cháy gặp rất nhiều khó khăn hoặc thậm chí không dập tắt được. Những thiếu sót, tồn tại nêu trên chủ yếu ở các cơ sở có quy mô nhỏ trong các CCN.

Hải Dương có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển công nghiệp một cách mạnh mẽ. Nhưng đi đôi với sự phát triển thì yếu tố an toàn luôn phải đặt lên hàng đầu, có như vậy phát triển mới bền vững. Để đảm bảo công tác PCCC góp phần tạo môi trường đầu tư ổn định, an toàn, Phòng Cảnh sát PCCC - Công an tỉnh Hải Dương trong thời gian tới đang tích cực cần tập trung làm tốt một số mặt. Đó là đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến Luật PCCC và các văn bản quy phạm pháp luật để nâng cao ý thức, kiến thức PCCC cho cán bộ công nhân viên và người lao động trong các KCN, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và tổ chức thực hiện các biện pháp an toàn PCCC tại cơ sở, thực hiện tốt phương châm 4 tại chỗ: Lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, chỉ huy tại chỗ và hậu cần tại chỗ. Bên cạnh đó, đơn vị sẽ tăng cường phối hợp chặt chẽ hơn nữa với Ban quản lý KCN trong việc trao đổi thông tin, nắm sát tình hình xây dựng phát triển các cơ sở trong KCN. Tích cực trong công tác phổ biến, hướng dẫn và tăng cường việc kiểm tra đôn đốc các nhà đầu tư thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về công tác PCCC mà Luật PCCC và các văn bản pháp luật đã quy định. Tuy nhiên, để đảm bảo an toàn cháy, nổ cho các KCN, CCN nói riêng và trên toàn địa bàn tỉnh nói chung được triển khai một cách thiết thực và hiệu quả thì ngoài sự nỗ lực của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hải Dương cần có sự đồng thuận và phối hợp của các cơ quan chức năng, lực lượng chuyên trách cũng như cơ sở. Có như thế, ngành công nghiệp Hải Dương mới đảm bảo yêu cầu phát triển bền vững, đem lại hình ảnh một tỉnh Hải Dương giàu, đẹp, an toàn trong mắt các nhà đầu tư. ■

PHÒNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH - CÔNG AN TỈNH HẢI DƯƠNG

Những năm tháng không quên

LÊ HOA

Trong những ngày tháng 12 lịch sử, khi cả nước đang hướng tới kỷ niệm 40 năm chiến thắng "Điện Biên Phủ trên không" (1972 - 2012) - đỉnh cao rực rỡ của sức mạnh chiến tranh nhân dân Việt Nam chống chiến tranh phá hoại của Đế quốc Mỹ, chúng tôi trở về Hải Dương, một trong những "chảo lửa" của chiến tranh phá hoại khi ấy. Với vị trí chiến lược là vành đai trực tiếp bảo vệ Thủ đô Hà Nội, có tuyến đường 5 huyết mạch nối liền Hà Nội - Hải Phòng, lực lượng PCCC Hải Dương đã sát cánh với lực lượng PCCC Hà Nội, Hải Phòng cùng quân và dân ta chiến đấu ngoan cường, vừa bảo vệ các cơ quan, cơ sở trọng yếu của tỉnh, tháo gỡ an toàn hàng nghìn quả bom nổ chậm, thủy lôi của địch, vừa bảo đảm mạch máu giao thông thông suốt.

Trong những năm tháng chiến tranh, Hải Dương là một trọng điểm đánh phá của Đế quốc Mỹ. Nhiều trận địa, kho xăng dầu, mục tiêu cầu cống bị ném bom phá hoại, bên cạnh đó hầu hết nhà dân trong tỉnh đều bằng tranh tre lợp rạ, lá, nhiều cơ quan, kho tàng cũng chỉ lợp lá gồi, tre nứa nên gây ra nhiều vụ cháy, nổ lớn. Xác định công tác PCCC là một nhiệm vụ vô cùng quan trọng và cấp thiết trong đó lấy khẩu hiệu "Phòng hơn chữa", lực lượng Cảnh sát PCCC Công an tỉnh Hải Dương đã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động các cơ quan, xí nghiệp, quần chúng nhân dân tăng cường các biện pháp PCCC, nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại do cháy, nổ của bom đạn giặc Mỹ gây ra như: tổ chức huấn luyện PCCC cho các đội dân phòng, đội PCCC nghĩa vụ, vận động nhân dân làm bếp an toàn, xây bể nước dự phòng chữa cháy, nhắc nhở tắt lửa, bếp trước khi đi ngủ, các đội dân phòng tự trang bị hàng ngàn câu liêm, gầu vẩy, bơm tay, xô thùng... để sẵn sàng chữa cháy. Nhờ vậy, hầu hết các thôn xóm, khu phố, cơ quan xí nghiệp đều thành lập được lực lượng PCCC. Phong trào làm bếp an toàn hay "tiếng kèn 3 phòng" trong nhân dân phát triển mạnh và được nhân dân coi trọng, góp phần đặc lực vào những năm tháng xây dựng củng cố các hợp tác xã ở nông thôn và chuẩn bị để chống chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ.

Đặc biệt, bên cạnh việc trang bị cho nhân dân những phương pháp tự PCCC hữu hiệu, trong suốt những năm

tháng chiến tranh ác liệt, vượt lên trên khó khăn của một đơn vị mới thành lập, quân số ít ỏi, phương tiện thiếu thốn, lực lượng Cảnh sát PCCC Công an tỉnh Hải Dương đã anh dũng chiến đấu với những đám cháy do kẻ thù gây ra, bảo vệ hàng trăm nóc nhà của người dân, đảm bảo an toàn hàng tấn xăng dầu, hàng hóa, thuốc mem để chi viện cho chiến trường miền Nam đồng thời phối hợp chặt chẽ với lực lượng PCCC Hà Nội, Hải Phòng làm nên những chiến công rực rỡ của lực lượng PCCC.

Một trong những trận đánh mở đầu những ngày chiến đấu gian khổ nhưng cũng đầy hào hùng của lực lượng PCCC Hải Dương là trận chiến phối hợp với PCCC Hà Nội và một số tỉnh lân cận chữa cháy kho xăng dầu Đức Giang. Trưa ngày 29/6/1966, kho xăng dầu Đức Giang (Hà Nội) bị trúng bom của không quân Mỹ khiến một số bể xăng, dầu bị vỡ và bốc cháy dữ dội. Đây là kho xăng dầu lớn, có tầm quan trọng đặc biệt, cung cấp nhiên liệu phục vụ sản xuất, chiến đấu cho các tỉnh phía Bắc. Vì vậy, ngay khi nhận được lệnh chi viện của Cục Cảnh sát PCCC và Trưởng Ty Công an Hải Dương, lực lượng Cảnh sát PCCC đã huy động 6 đồng chí cùng với xe chữa cháy lập tức lên đường chi viện cho Thủ đô. Khi tới nơi, khói lửa trong kho xăng dầu đã bốc cao hàng chục mét, xăng, dầu chứa trong các bể có nguy cơ sôi trào, gây nên đám cháy lớn và khô khản, nguy hiểm cho các lực lượng tiếp cận chữa cháy. Nhận nhiệm vụ do Ban Chỉ huy chữa cháy phân công, lực lượng chữa cháy Hải Dương đã trực tiếp cùng

lực lượng chữa cháy Hà Nội và các tỉnh bạn phối hợp nhuần nhuyễn, triển khai đội hình chiến đấu phun nước làm mát và chữa cháy. Sau gần 20 giờ chiến đấu dũng cảm dưới làn mưa bom, bão đạn của kẻ thù, lực lượng chữa cháy Hải Dương đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được phân công, cùng với các lực lượng chữa cháy Hà Nội, Hà Bắc, trường Đại học PCCC... dập tắt đám cháy, cứu chữa được nhiều tấn xăng dầu. Với chiến công này, UBHC thành phố Hà Nội đã tặng Bằng khen cho Đội PCCC Hải Dương.

Ngay sau chiến thắng ở kho xăng, dầu Đức Giang, lực lượng PCCC Hải Dương đã ghi thêm một mốc son mới vào trang sử vẻ vang của đơn vị bằng trận cứu chữa kho xăng dầu Kính Chủ (Kính Môn). Khoảng 9h ngày 01/07/1966, máy bay Mỹ bất ngờ tập kích và đánh trúng kho xăng dầu Kính Chủ. Đây là một trong những kho xăng dầu lớn của Công ty xăng dầu Hải Phòng - Quảng Ninh sơ tán về địa phương, có trữ lượng lên tới hàng ngàn tấn. Được lệnh của Trưởng Ty Công an Hải Dương, Đội PCCC Hải Dương đã nhanh chóng điều xe chữa cháy cùng một tiểu đội gồm 7 cán bộ, chiến sỹ do đồng chí Nguyễn Quang Phục làm chỉ huy đi chữa cháy. Nằm cách xa đội chữa cháy gần 50km, đường xá gập ghềnh rất khó đi và lại phải qua một bến phà nên dù khẩn trương nhưng sau hơn 1h, xe chữa cháy mới đến được kho xăng. Lúc này kho xăng dầu đã bốc cháy rất lớn, bể xăng và nhiều phi xăng cô nguy cơ bị nổ. Sau khi tiến hành trinh sát đám cháy, tiểu đội chữa cháy triển khai đội hình 2 lăng B phun nước làm mát các bể xăng dầu nhằm hạn chế cháy lớn, nổ các bể, phuy chứa xăng dầu. Đến 14h, đồng chí Trang - cán bộ Cục Cảnh sát PC&CC cùng lực lượng chỉ viện của Đội PCCC Hải Phòng có mặt tại hiện trường phối hợp với lực lượng chữa cháy Hải Dương tổ chức cứu chữa. Khó khăn nhất lúc này ở 1 bể xăng mảnh bom Mỹ bắn vào đang bị thủng rất lớn, xăng trào ra mạnh bắt lửa bùng cháy dữ dội. Trong điều kiện nhiệt độ cao như vậy, lửa bốc cháy mặt tường chứng như không chịu nổi, đồng chí Đinh Văn Vượng, Vũ Đức Huệ cùng một số đồng chí khác đã dũng cảm không quản hiểm nguy dùng thân mình và chăn chiên thấm nước, quấn vào đầu gây lao vào đám cháy bịt chặt lỗ thủng của t éc xăng đang bốc lửa. Ngay lập tức, lực lượng

còn lại đã kịp thời phối hợp, dùng phương tiện chữa cháy dập tắt đám cháy tại bể chứa xăng này. Đến 20h cùng ngày, đám cháy ở kho xăng dầu Kính Chủ được dập tắt hoàn toàn, hàng trăm tấn xăng dầu được đảm bảo an toàn. Chiến thắng giặc lửa tại kho xăng Kính Chủ đã đánh dấu bước tiến bộ của Đội PCCC Hải Dương. Mặc dù với lực lượng ít ỏi, phương tiện chữa cháy còn nhiều thiếu thốn, song với tinh thần sáng tạo, quên mình để cứu chữa và đã dập tắt đám cháy trong bom đạn của Đế quốc Mỹ, các chiến sỹ PCCC đã thể hiện được sự vững vàng, ý chí ngoan cường, dũng cảm của người Công an nhân dân "Vì nước quên thân, vì dân phục vụ". Sau thắng lợi này, UBHC tỉnh, Trưởng Ty Công an Hải Dương đã tặng Bằng khen và Giấy khen Đội PCCC Hải Dương.

Đầu năm 1972, những cuộc tiến quân liên tiếp của bộ đội chủ lực ta trên toàn miền Nam đã khiến Đế quốc Mỹ huy động loại máy bay chiến đấu tối tân và hiện đại nhất B52 ném bom rải thảm vào các thành phố, thị xã lớn trên toàn miền Bắc. Trong đó, Hải Phòng - cảng biển quan trọng của khu vực miền Bắc lần đầu tiên bị B52 ném bom. Sáng sớm ngày 16/04/1972, Mỹ cho máy bay tập trung ném bom bắn phá Tổng kho xăng dầu Thượng Lý (Hải Phòng) khiến nhiều bể xăng bốc cháy, cột lửa cao hàng chục mét. Lực lượng Cảnh sát PCCC Hải Dương nhận được lệnh điều động của Cục Cảnh sát PC&CC và Trưởng Ty Công an đã nhanh chóng cử xe chữa cháy cùng cán bộ, chiến sỹ lên đường chỉ viện, cùng lực lượng PCCC Công an Hải Phòng chữa cháy. Trong thời gian này, do địch ném bom rải thảm khu dân cư Thượng Lý, Hạ Lý gây nhiều thiệt hại, thương vong cho nhân dân địa phương, nên lực lượng quần chúng tham gia chữa cháy kho xăng dầu Thượng Lý bị hạn chế. Vì vậy, lực lượng chủ lực chữa cháy là Phòng Cảnh sát PCCC Hải Phòng, Hải Hưng. Sau hơn 10h vật lộn với khói lửa, bom đạn đến 15h cùng ngày, đám cháy tại kho xăng dầu Thượng Lý được dập tắt hoàn toàn. Thành tích chữa cháy của lực lượng PCCC Hải Phòng, Hải Hưng đã được các cấp, các ngành và nhân dân thành phố Hải Phòng nhiệt liệt khen ngợi.

Những cuộc chiến trên chỉ là ba trong rất nhiều dấu son của lực lượng PCCC Hải Dương. Còn nhiều chiến công chưa thể kể

hết của các anh như chữa cháy trận địa tên lửa tại xã Liên Hồng (Gia Lộc) năm 1968; chữa cháy kho xăng dầu xã Nhân Huệ (Chí Linh) năm 1967; chữa cháy tàu chở xăng, dầu, kho xăng dầu Cẩm Giang cùng năm đó... Cũng trong những trận chiến đấu này, đơn vị đã xuất hiện nhiều gương chiến đấu dũng cảm như: Đồng chí Vũ Đức Huệ đã dùng thân mình và chăn chiên thấm nước bịt chặt lỗ thủng của t éc xăng đang bốc lửa, góp phần cứu hàng vạn lít xăng ở kho xăng Kính Chủ (Kính Môn) trong trận 01/7/1966; đồng chí Đinh Văn Vượng dũng cảm lái xe chữa cháy lao qua những nơi nguy hiểm do địch đánh phá, kịp thời cùng đồng đội dập tắt ngọn lửa ở nhiều trận; đồng chí Lê Văn Khánh một trong những chiến sỹ cảm tử của đơn vị dũng cảm buộc dây vào bom nổ chậm cùng đồng đội lôi bom ra khỏi khu vực cháy xăng (trận 20/7/1967) ở kho Nhân Huệ (Chí Linh)... và rất nhiều đồng chí khác đã không quản hiểm nguy ngày đêm bám trụ tại tuyến lửa, sẵn sàng dập tắt đám cháy, cứu hàng, cứu người. Qua các vụ chữa cháy trong những năm tháng chiến tranh khốc liệt, cán bộ, chiến sỹ Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hải Dương càng nêu cao tinh thần tự giác, tự chủ, dù ở bất kỳ nơi đâu, hoàn cảnh nào luôn là những người có mặt ở tuyến đầu chiến đấu với giặc lửa, dũng cảm mưu trí hoàn thành nhiệm vụ, được chính quyền và nhân dân địa phương tin tưởng, yêu mến.

Với những thành tích xuất sắc trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, lực lượng Cảnh sát PCCC Công an tỉnh Hải Dương vinh dự được Chủ tịch Nước phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân và tặng thưởng 01 Huân chương Chiến công hạng Nhất, 01 Huân chương Chiến công hạng Nhì, 02 Huân chương Chiến công hạng Ba cùng nhiều bằng khen, giấy khen của các cấp, các ngành; hàng trăm lượt cán bộ, chiến sỹ có thành tích xuất sắc trong công tác được các cấp khen thưởng. Tiếp nối truyền thống vẻ vang của đơn vị, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hải Dương hôm nay đang không ngừng nỗ lực, quyết tâm phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cấp trên giao phó, đảm bảo tốt công tác phòng chống cháy, nổ góp phần bảo vệ an ninh trật tự trên địa bàn toàn tỉnh. ■

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO “TÂM LÝ CHIẾN ĐẤU” CHO LỰC LƯỢNG CỨU NẠN, CỨU HỘ

NGÔ VĂN NAM*
TRẦN VĂN HÂN**



Trong hoạt động cứu nạn, cứu hộ (CNCH), một trong những yếu tố có vai trò và ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả CNCH và sự thành công trong công tác đổ chính là yếu tố về tâm lý của các chiến sỹ CNCH. Thực tế công việc “Rescue - Giải cứu” đã chỉ ra rằng, các chiến sỹ thường xuyên hoạt động và làm việc trong môi trường hết sức khó khăn, nguy hiểm như: cứu hộ trên cao, dưới vực sâu, mò tìm nạn nhân dưới nước, khu vực bị rò rỉ hóa chất, phóng xạ... làm việc

trong môi trường như vậy thì sự nguy hiểm đến tính mạng rất cao. Những tai nạn thứ cấp có thể xảy ra đang rình rập họ bất cứ lúc nào. Để đảm bảo đạt kết quả cao nhất khi tiến hành các hoạt động CNCH trong những trường hợp nguy hiểm như vậy, đòi hỏi mỗi chiến sỹ cần có bản lĩnh thép, sức khỏe tốt, một tâm lý thật vững vàng để CNCH và giải cứu nạn nhân bị mắc kẹt và nạn nhân đang bị các yếu tố nguy hiểm tác

động đến tính mạng. Tuy nhiên, không phải chiến sỹ nào cũng có được tâm lý, bản lĩnh, vững vàng. Để có được điều đó ngoài yếu tố thể trạng bản thân các chiến sỹ cần phải được đào tạo học tập các kỹ thuật CNCH, phải được huấn luyện tâm lý, phải trải nghiệm qua các tình huống sự cố giống như trên thực tế... Vì khi tiến hành các hoạt động CNCH, rất nhiều yếu tố chủ quan và khách quan tác động trực tiếp đến tâm lý của chiến sỹ cụ thể như:

+ Thông tin về vụ sự cố xảy ra: Khi tiến hành CNCH một vụ sự cố xảy ra, chiến sỹ không biết về thông tin, tình trạng và nguyên nhân xảy ra sự cố, sơ đồ cấu trúc của hiện trường đang xảy ra sự cố...điều đó sẽ tác động trực tiếp đến tâm

lý chiến sỹ cứu hộ, chiến sỹ có cảm giác bị ngợp, trong tâm trí lúc này chiến sỹ có cảm giác rất khó khăn không biết sẽ giải quyết xử lý tình huống bắt đầu từ đâu dẫn đến lo lắng, sự mất bình tĩnh, căng thẳng...

+ Hiện trường sự cố xảy ra: Hiện trường sự cố có ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả CNCH. Trước tình trạng hiện trường sự

*Trung úy, Giảng viên Khoa Cứu nạn, cứu hộ, Trường Đại học PCCC

**Trung úy, Giảng viên Khoa Cứu nạn, cứu hộ, Trường Đại học PCCC

cố xảy ra rất phức tạp, khô khan như hiện trường sập đổ rộng, sự cố ở đường hầm, nơi hoạt động chật hẹp thiếu ánh sáng và oxy, sự cố phòng xạ, sự cố sạt lở đất tại vách núi...đối với chiến sỹ chưa được đào tạo bài bản về CNCH, chưa khi nào giải quyết sự cố như vậy thường mang tâm lý căng thẳng, mất bình tĩnh, trong suy nghĩ luôn có sự đấu tranh làm thế nào, giải quyết sự việc ra sao. Khi không có được sự bình tĩnh cần thiết thì kết quả công tác CNCH sẽ thất bại

+ Tình trạng nạn nhân tại hiện trường: Đối với chiến sỹ mới vào nghề, chiến sỹ mới lần đầu trực tiếp

tiếp xúc nạn nhân bị chết, nạn nhân bị thương nặng, bị biến dạng, máu chảy nhiều...cũng tác động trực tiếp đến tâm lý chiến sỹ như biểu hiện sợ hãi, rụt rè, mặt mũi nhợt nhạt, căng thẳng...

+ Trong khi tiến hành CNCH, chỉ huy đưa ra các mệnh lệnh liên tục hoặc đưa ra mệnh lệnh có tính chất la ó, quát tháo... Trong trường hợp như vậy, chiến sỹ tiếp nhận thông tin bên trong hiện trường ngoài việc đưa ra biện pháp cứu người, để phòng những tai nạn thứ cấp có thể xảy ra, đảm bảo thông tin với chỉ huy...sẽ bị rối, khô nhờ được các nội dung dẫn tới sự bối rối, tâm lý mất bình tĩnh từ đó đưa ra phương pháp CNCH không đạt hiệu quả cao.

+ Sự trao đổi thông tin giữa các chiến sỹ khi hoạt động theo nhóm hoặc tổ trong khi tiến hành CNCH có nhiều hạn chế, một khi chiến sỹ bị mất liên lạc với nhóm và đang gặp nguy hiểm thì sự bình tĩnh trong chiến sỹ cũng sẽ bị tác động rất lớn.

Để có tâm lý vững vàng khi tiến hành hoạt động CNCH đạt kết quả cao nhất, chỉ huy và chiến sỹ CNCH cần thực hiện một số giải pháp cụ thể như sau:



1. Đối với chỉ huy cứu nạn, cứu hộ:

Chỉ huy cần đưa ra mệnh lệnh một cách dứt khoát, rõ ràng, dễ hiểu để chiến sỹ tiếp nhận thông tin có thể hiểu nhanh nhất chỉ thị của chỉ huy. Vì khi ở bên trong hiện trường có rất nhiều tiếng ồn, những nơi không gian hẹp như trong đường hầm...rất dễ mất thông tin liên lạc, mặt khác, tránh tình trạng chỉ huy đưa ra quá nhiều mệnh lệnh chỉ huy đến chiến sỹ. Điều này giúp chiến sỹ bình tĩnh xử lý và không bị phân tán tư tưởng.

Trong quá trình chỉ huy, chỉ huy nên hạn chế việc đưa ra các chỉ thị mệnh lệnh có tính chất quát, nạt, la ó...các chiến sỹ đặc biệt là các chiến sỹ trẻ điều này rất dễ dẫn đến tâm lý mất bình tĩnh, bị cưỡng dẫn tới kết quả cứu hộ sẽ rất dễ thất bại

2. Đối với chiến sỹ cứu nạn, cứu hộ:

Chiến sỹ cần xác định lập trường tư tưởng vững vàng, yêu nghề, tận tụy và có trách nhiệm trong công việc được giao. Thường xuyên rèn luyện nâng cao thể lực, bản lĩnh và lòng dũng cảm.

Chiến sỹ phải được học tập các kiến thức chuyên ngành về CNCH, biết sử dụng thành thạo các phương tiện CNCH để trở

thành kỹ năng kỹ xảo, học tập mô hình cứu hộ sát thực tế xảy ra... Vì chỉ có nắm vững kiến thức chiến sỹ mới có đủ tự tin, chủ động trong mọi tình huống, không bị lung túng, sự mất bình tĩnh khi xử lý công việc, từ đó có thể đưa ra phương pháp và biện pháp cứu hộ đạt kết quả cao.

Khi tiến hành CNCH, các chiến sỹ cần phải biết thông tin đầy đủ về sự cố xảy ra: sơ đồ cấu trúc nhà, sự cố sập đổ, các yếu tố nguy hiểm xảy ra...Càng biết nhiều thông tin về

vụ việc, chiến sỹ có thể bình tĩnh, phân đoán, tháo gỡ các thông tin, sự việc liên quan từ sự cố tại hiện trường để đưa ra biện pháp và cách tiến hành cứu hộ đạt hiệu quả cao nhất. Ngược lại, tâm lý chiến sỹ mất bình tĩnh, lung túng khi thực hiện các hoạt động cứu hộ sẽ rất nguy hiểm, việc phân đoán và xử lý tình huống không chính xác dẫn đến kết quả CNCH thất bại.

Khi đi CNCH theo một nhóm hoặc tổ các chiến sỹ phải luôn luôn xác định phải trao đổi thông tin liên lạc với nhau thường xuyên, tuyệt đối tuân theo mệnh lệnh của chỉ huy nhóm. Phải luôn luôn đảm bảo thông tin hai chiều, việc trao đổi thông tin này, giúp chiến sỹ cảm thấy tự tin hơn, cảm thấy an toàn hơn khi có đồng đội luôn ở bên cạnh cùng hỗ trợ để biết được người này và người kia đang làm gì và ở đâu.

Hy vọng với giải pháp đưa ra giúp cho các bộ chiến sỹ CNCH có một tâm lý vững vàng khi tiến hành hoạt động CNCH, đồng thời giúp cán bộ chỉ huy trong công tác huấn luyện tâm lý cho cán bộ chiến sỹ đặc biệt là các chiến sỹ mới đạt kết quả cao. ■

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN CHÚ Ý TRONG CÔNG TÁC CHỈ HUY CHỮA CHÁY

TS NGUYỄN MINH KHƯƠNG*

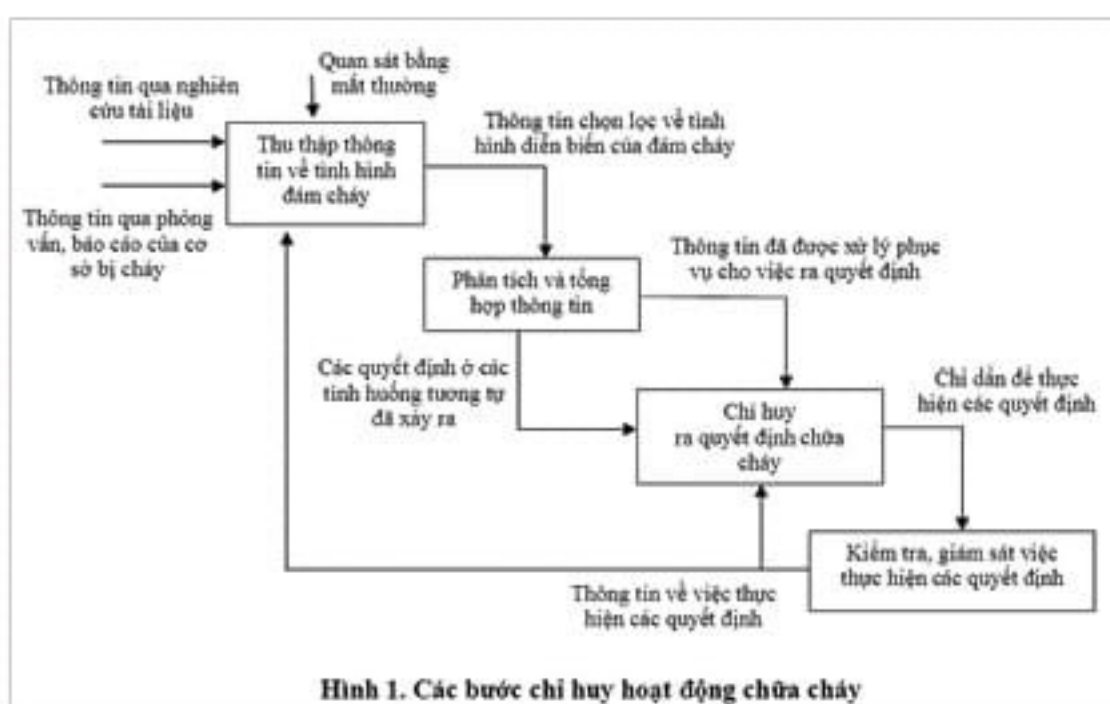
TS NGUYỄN TUẤN ANH**

Thực tiễn khi chữa cháy các vụ cháy lớn cho thấy, nếu như người chỉ huy đầu tiên đến đám cháy không có đủ trình độ nghiệp vụ và thiếu kinh nghiệm chiến đấu sẽ đánh giá không chính xác về tình hình diễn biến của đám cháy dẫn đến hiệu quả chữa cháy không cao và đôi khi gây lãng phí về lực lượng và phương tiện chỉ viện. Đồng thời cũng vì thiếu kinh nghiệm và chưa được đào tạo chuyên nghiệp mà người chỉ huy có thể mắc một số lỗi trong khi chữa cháy.

Quá trình ra quyết định của người chỉ huy chữa cháy

Mục đích chỉ huy lực lượng và phương tiện khi chữa cháy là nhằm khống chế và dập tắt ngọn lửa, bảo vệ tính mạng và hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy gây ra. Theo Điều lệnh chiến đấu của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy (PCCC), người chỉ huy chữa cháy là người trực tiếp ra các mệnh lệnh chỉ huy hoặc thông qua ban tham mưu chữa cháy, người chỉ huy chữa cháy có thể là Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC và cứu nạn, cứu hộ (CNCH), Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC, Trưởng Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH, Đội trưởng Đội Cảnh sát PCCC hoặc là tiểu đội trưởng đầu tiên đến đám cháy. Nhiệm vụ chính của người chỉ huy chữa cháy là đảm bảo tính hiệu quả cao nhất trong việc sử dụng lực lượng và phương tiện để giải quyết các nhiệm vụ đặt ra. Hoạt động của chỉ huy chữa cháy theo một chu kỳ bao gồm:

- Tiếp nhận thông tin về vụ cháy, phân tích và đánh giá nguồn thông tin này.
- Tư duy và nghiên cứu các quyết định chỉ huy có thể áp dụng trên cơ sở phân tích những thông tin thu được từ tình hình diễn biến của đám cháy.
- Đưa ra các quyết định và giao nhiệm vụ chiến đấu cho các đơn vị.
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quyết định và nhiệm vụ của các đơn vị, cấp dưới.



Hình 1. Các bước chỉ huy hoạt động chữa cháy

Hoạt động của người chỉ huy chữa cháy được mô tả trong hình 1.

Từ thực tế cho thấy rằng, hoạt động chỉ huy bắt đầu diễn ra từ khi thu thập thông tin tình huống cháy, các thông tin này bao gồm:

- Tình hình đám cháy tại thời điểm nhận thông tin.
- Sự thay đổi tình hình đám cháy theo thời gian (quá trình phát triển đám cháy theo thời gian và sự thay đổi quá trình cháy khi lực lượng phương tiện tiến hành chữa cháy).
- Các diễn biến khác xảy ra tại hiện trường vụ cháy.
- Tình hình lực lượng và phương tiện tham gia chữa cháy.

Người chỉ huy có thể tiến hành thu thập thông tin về vụ cháy kể từ khi nhận được thông tin báo cháy, trên đường đến đám cháy và trong các bước triển khai chiến đấu. Trong các quá trình này, người chỉ huy cần phải lựa chọn những thông tin cần thiết nhất phục vụ cho việc đưa ra các quyết định một cách kịp thời, trong khoảng thời gian ngắn nhất có thể. Bởi trong các bước tiếp theo của quá trình chữa cháy, những thông tin này có thể thay đổi, thừa hoặc không phù hợp theo các giai đoạn phát triển của đám cháy.

Ở giai đoạn phân tích thông tin, người chỉ huy chữa cháy đánh giá tình hình diễn biến của đám cháy, lực lượng phương tiện hiện có và yêu cầu lực lượng chỉ viện nếu thấy cần thiết. Chất lượng việc đánh giá, mức độ chính xác và hợp lý trong tình huống này phụ thuộc vào kinh nghiệm và trình độ được đào tạo của người chỉ huy.

Người chỉ huy có nhiều kinh nghiệm thường so sánh tình huống hiện tại với các tình huống tương tự đã từng xảy ra và sử dụng các quyết định quen thuộc mà đã đem lại hiệu quả trong chữa cháy. Nếu tình huống đang xảy ra hoàn toàn mới, thì người chỉ huy phải đi đến lựa chọn các quyết định dựa trên điều lệnh chiến đấu, các văn bản pháp quy có liên quan và các phương pháp hoặc kiến thức đã được đào tạo.

Trong quá trình chỉ huy lực lượng và phương tiện, các quyết định của người chỉ huy cần phải trả lời được các câu hỏi sau: "Cần phải làm gì?", "Thực hiện việc đó như thế nào?", "Cần bao nhiêu lực lượng, phương tiện?". Để trả lời cho các câu hỏi trên chính là việc lập kế hoạch chữa cháy

*Thiếu tá, Phụ trách Khoa Chữa cháy, Trường Đại học PCCC

**Đại úy, Giảng viên Khoa Chữa cháy, Trường Đại học PCCC

Kế hoạch chữa cháy và trình tự thực hiện			Bảng 1	
Nhóm các quyết định của CHCC	Các biện pháp cần thực hiện để đưa ra quyết định	Phương pháp và các phương tiện cần sử dụng	Những yêu cầu cần thiết	
			Thời gian	Yêu cầu khác
Quyết định về mặt thông tin	Đánh giá và phân tích các thông tin nhận được. Xác định các khả năng phát triển của đám cháy. Xác định độ tin cậy của thông tin từ các nguồn khác nhau.	Sử dụng các phương pháp để đánh giá độ lớn và mức độ nguy hiểm của các thông số về tình hình diễn biến đám cháy.	Thời gian cần để nhận thông tin cụ thể.	Nguồn thông tin, phương thức tiếp nhận và xử lý thông tin.
Quyết định về mặt tổ chức	Xác định chỉ huy trên từng khu vực chiến đấu. Xác định mục đích, nhiệm vụ chiến đấu và trình tự thực hiện các nhiệm vụ chiến đấu.	Sử dụng phương án chữa cháy. Xác định trình tự tổ chức chỉ huy các hoạt động chữa cháy. Bố trí lực lượng và phương tiện chữa cháy theo các khu vực chiến đấu.	Tính toán thời gian tập hợp và triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy.	Lực lượng và phương tiện chỉ huy, kế hoạch chữa cháy. Ra các quyết định chỉ huy các hoạt động chữa cháy.
Quyết định về mặt kỹ thuật	Thực hiện các hoạt động chữa cháy. Tổ chức có hiệu quả công tác quả kiểm tra, giám sát việc thực hiện quyết định, khả năng thay đổi các quyết định ban đầu tùy theo tình huống diễn biến của đám cháy.	Xác định nội dung công việc và những đặc thù của các hoạt động chiến đấu mà từng tiểu đội sẽ thực hiện. Truyền mệnh lệnh và chỉ dẫn thực hiện.	Tính toán thời gian hoàn thành các công việc của từng tiểu đội.	Bổ nhiệm chỉ huy và bố trí phương tiện cần thiết trên từng khu vực. Yêu cầu chỉ huy. Ra các quyết định chỉ huy chữa cháy.

và trình tự thực hiện kế hoạch (được thể hiện trong bảng 1).

Các yếu tố ảnh hưởng đến tính chính xác và quyết đoán trong mệnh lệnh của người chỉ huy

Trên thực tế, người chỉ huy chữa cháy vẫn phải đưa ra các quyết định của mình ngay cả khi nguồn thông tin chuyển đến không đầy đủ và độ tin cậy không cao, kết quả của việc thực hiện các mệnh lệnh này đôi khi không trùng khớp với các quyết định đã dự tính sẵn từ trước khi đến đám cháy. Tính không chính xác và sự không dứt khoát trong mệnh lệnh của chỉ huy chữa cháy có thể do nguồn thông tin không đầy đủ hoặc liên quan đến trình độ nghiệp vụ được đào tạo của chỉ huy chữa cháy.

**Nguyên nhân cơ bản dẫn đến tính không chính xác và sự không dứt khoát trong mệnh lệnh của chỉ huy chữa cháy liên quan đến nguồn thông tin về đám cháy:*

- Thiếu nguồn thông tin đầy đủ và đáng tin cậy;
- Sự phức tạp trong quá trình phân tích thông tin;
- Sự phức tạp trong việc đánh giá tình hình vụ cháy dựa vào các dấu hiệu bên ngoài.

Sự phức tạp trong quá trình phân tích thông tin có thể liên quan đến sự phức tạp của chính nguồn thông tin thu nhận được như: hình thức thể hiện, mức độ đánh giá thông tin và liên quan đến sự phức tạp trong quá trình xử lý thông tin như không đủ thời gian để nghiên cứu, đánh giá.

**Nguyên nhân cơ bản dẫn đến tính không chính xác và sự không dứt khoát trong mệnh lệnh của chỉ huy chữa cháy liên quan đến trình độ nghiệp vụ được đào tạo của chỉ huy chữa cháy:*

- Bị hạn chế về tiềm lực cần thiết để hình thành mệnh lệnh như: vật chất, trí tuệ,...
- Ảnh hưởng bởi các yếu tố không thể vượt qua được, các yếu tố này không phải trong khi phân tích và xử lý thông tin mà xuất hiện trong giai đoạn ra mệnh lệnh;
- Các yếu tố khách quan khi thực hiện mệnh lệnh;
- Người chỉ huy chưa qua đào tạo bài bản và thiếu kinh nghiệm chiến đấu.

Một số lỗi thường mắc phải của người chỉ huy trong chữa cháy

Khi phân tích các hoạt động chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC chuyên nghiệp, có thể thấy một số lỗi thường mắc phải của chỉ huy trong quá trình tổ chức các hoạt động dập tắt đám cháy. Các lỗi đó có thể phân chia thành 3 nhóm gồm: nhóm lỗi ở khía cạnh thông tin, nhóm lỗi ở khía cạnh tổ chức và nhóm lỗi ở khía cạnh kỹ thuật.

a) Các lỗi ở khía cạnh thông tin

- Lỗi trong quá trình thu thập thông tin về tình hình diễn biến của đám cháy (trong khi trinh sát): Không tiến hành trinh sát, trinh sát không đảm bảo chất lượng hoặc dữ liệu thu được không chính xác hoặc không tin cậy;
- Lỗi trong phân tích thông tin thu nhận được: Giải thích mã thông tin không chi tiết; khi phân đoán sự phát triển của tình huống không đầy đủ;

- Lỗi trong xử lý thông tin về tình hình đám cháy: tính toán lực lượng và phương tiện cần thiết để dập cháy không chính xác; không đánh giá đúng khả năng chiến thuật của các tiểu đội; khi dự đoán sự phát triển của tình hình đám cháy không chính xác.

b) Các lỗi ở khía cạnh tổ chức

- Lỗi khi lựa chọn cơ cấu tổ chức các hoạt động chiến đấu (cứu người bị nạn và thoát nạn, trinh sát, triển khai đội hình chiến đấu, ra nước, bảo vệ chiến sỹ cầm lảnh khỏi tác động nhiệt của ngọn lửa...); lỗi trong phân công trách nhiệm cho cá nhân phụ trách (như sắp xếp người không đúng chuyên môn);

- Lỗi khi lựa chọn cơ cấu tổ chức để thực hiện các hoạt động chỉ huy: Trong thiết lập bộ máy chỉ huy (không thành lập ban chỉ huy, ban tham mưu chữa cháy); trong việc thiết lập mối liên hệ giữa các lực lượng tham gia chữa cháy (thông tin liên lạc trong khi chữa cháy không đảm bảo thông suốt).

c) Các lỗi ở khía cạnh kỹ thuật

- Lỗi trong việc lựa chọn ý đồ chiến thuật chữa cháy: chọn phương án xử lý tình huống (chọn không đúng hướng quyết định); không tính đến khả năng xảy ra phản ứng giữa các hóa chất độc hại, nguy hiểm với nhau hoặc với nước;
- Lỗi trong lựa chọn phương pháp, biện pháp chữa cháy: khi chọn phương pháp chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn (áp dụng không đúng phương pháp chữa cháy, phương pháp cứu người bị nạn,...); khi chọn thiết bị kỹ thuật thực hiện theo các phương pháp trên (chọn chất chữa cháy và phương tiện cho hoạt động cứu người bị nạn không phù hợp...);
- Lỗi trong giao nhiệm vụ chiến đấu cụ thể cho các cá nhân thực hiện: không mô tả nhiệm vụ, trong việc phân công trách nhiệm chỉ huy cho từng cá nhân (không xác định trình độ nghiệp vụ và kinh nghiệm của từng người);
- Lỗi trong việc tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ được giao: kiểm tra, giám sát không chặt chẽ việc thực hiện nhiệm vụ của cấp dưới; không tạo tâm lý hiệu quả, thoải mái cho người nhận nhiệm vụ.

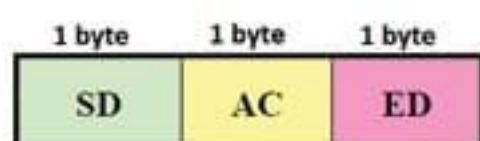
Đa phần các lỗi trên là do người chỉ huy chữa cháy còn thiếu kinh nghiệm chiến đấu. Khi thống kê, phân tích các vụ cháy lớn cho thấy không phải bất cứ người chỉ huy nào đầu tiên đến đám cháy đều là những người

GIAO THỨC TRUYỀN THÔNG TRONG MẠNG BẢO CHÁY ĐỊA CHỈ

ThS. NGUYỄN ĐỨC ANH*
KS. ĐOÀN TỰ LẬP**

Mạng bảo cháy địa chỉ được thiết lập khi dung lượng các địa chỉ bảo cháy trong công trình là rất lớn. Khi đó, nếu sử dụng một trung tâm bảo cháy địa chỉ (kể cả dùng thêm card mở rộng) sẽ không kiểm soát hết được số địa chỉ thiết bị bảo cháy bên trong công trình. Vì vậy, người ta phải lắp đặt nhiều trung tâm bảo cháy địa chỉ cho một công trình. Khi đó, các trung tâm bảo cháy sẽ được nối với nhau tạo thành mạng bảo cháy nhằm chia sẻ thông tin trong mạng. Không giống như phương pháp truyền tin qua các tủ hiển thị báo cháy phụ thường dùng là chủ/tớ (Master/slaver), đối với mạng bảo cháy địa chỉ, Token Ring là phương pháp phổ biến dùng để điều khiển đa truy nhập, chia sẻ liên kết cùng trên một đường truyền vật lý giữa các trung tâm bảo cháy khi được nối mạng với nhau.

Nguyên tắc của mạng Token Ring được định nghĩa trong tiêu chuẩn IEEE 802.5. Phương pháp truy cập dùng trong mạng Token Ring gọi là Token passing. Tiêu chuẩn này chỉ định một giao thức Token-passing vòng tốc độ 1Mbps nếu chạy trên cáp đồng trục, 4Mbps nếu chạy trên cáp lưỡng tuyến xoắn không bọc, hoặc 16Mbps nếu chạy trên cáp lưỡng tuyến xoắn và có tầm phủ xa lớn (khoảng 2km). Token passing là phương pháp truy nhập xác định, trong đó các xung đột được ngăn ngừa bằng cách ở mỗi thời điểm chỉ một trạm có thể được truyền tín hiệu. Điều này được thực hiện bằng việc truyền một khung dữ liệu đặc biệt gọi là Token (thẻ bài) xoay vòng từ trạm này qua trạm khác. Một trạm chỉ có thể gửi đi khung dữ liệu khi nó nhận được mã không bận. Một khung dữ liệu của thẻ bài gồm 3 byte.



Hình 1: Định dạng khung dữ liệu thẻ bài

Trong đó: SD - Starting Delimiter: Là mã vùng phân cách khởi động, dùng để đánh dấu chỗ bắt đầu của khung.

AC - Access Control: Byte điều khiển truy xuất chứa bit thẻ bài, cũng như chứa các bit kiểm soát (monitor bit), các bit

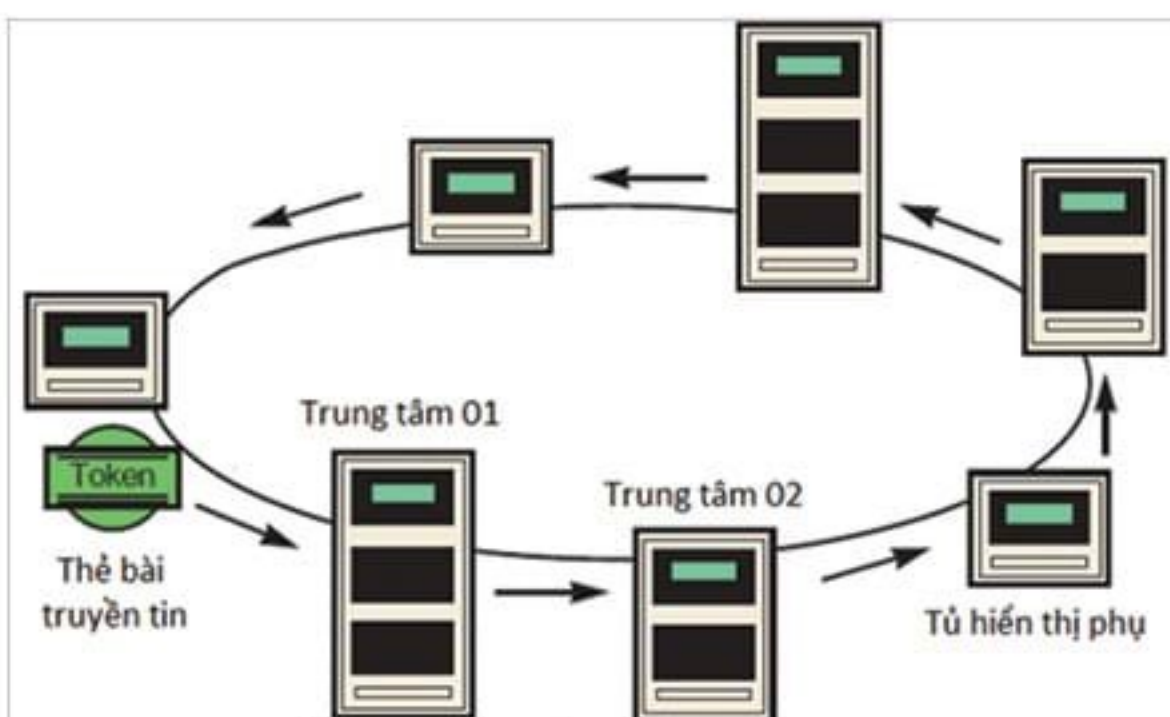
ưu tiên (priority bit) và các bit giữ chỗ (reservation bit).

ED - Ending Delimiter: Mã phân cách kết thúc dùng để đánh dấu chỗ kết thúc của khung hay là trạng thái của khung.

Mạng bảo cháy kết nối theo nguyên tắc Token Ring bao gồm một tập các nút mạng (mỗi nút mạng là một tủ trung tâm bảo cháy hoặc tủ hiển thị phụ) được nối thành

một vòng tròn. Dữ liệu luôn được truyền theo hướng xác định vòng quanh vòng, mỗi nút nhận khung dữ liệu từ "hàng xóm" trên của nó và gửi chúng xuống "hàng xóm" bên dưới nó. Các nút nối kết trong mạng Token Ring chia sẻ chung một đường truyền vật lý (theo chuẩn RS485).

Trong mạng bảo cháy theo cấu trúc mạng Token ring có thể ghép nối tối đa 64



Hình 2: Sơ đồ kết nối - truyền tin của mạng bảo cháy địa chỉ

*Thiếu tá, Phó trưởng Khoa Tự động và PTKT PCCC, Trường Đại học PCCC

**Thượng úy, Giảng viên Khoa Tự động và PTKT PCCC, Trường Đại học PCCC

trung tâm báo cháy hoặc tử hiển thị phụ (sau đây gọi là trạm). Token ring có cấu trúc vòng sử dụng kỹ thuật truyền thẻ bài (token) để cấp phát quyền truy nhập đường truyền tức là quyền được truyền dữ liệu. Thẻ bài ở đây là một đơn vị dữ liệu đặc biệt trong đó có một bit biểu diễn trạng thái sử dụng của nó (bận hoặc rỗi), có kích thước và nội dung (gồm các thông tin điều khiển) được quy định riêng cho mỗi giao thức.

Bình thường trong đường cáp liên tục có thẻ bài chạy quanh trong mạng. Một trạm nào đó muốn truyền một khung dữ liệu thì phải đợi đến khi thẻ bài ở trạng thái "rỗi", nó cần "chộp" lấy token. Khi đó trạm sẽ đổi bit trạng thái của thẻ thành trạng thái "bận" (tức là đổi một bit 0 chỉ định trên byte thứ nhì sang bit 1), nên gọi dữ liệu có kèm theo địa chỉ nơi nhận vào thẻ bài và truyền theo chiều của vòng, thẻ bài lúc này trở thành khung mang dữ liệu. Trạm đích sau khi nhận khung dữ liệu này, sẽ copy dữ liệu vào bộ đệm rồi tiếp tục truyền khung theo vòng nhưng thêm một thông tin xác nhận. Trạm nguồn nhận lại khung của mình (theo vòng) xóa bỏ dữ liệu, đổi bit trạng thái "bận" thành bit "rỗi" và trả thẻ bài rỗi lưu chuyển tiếp trên vòng, lúc này các trạm khác mới có thể nhận được quyền truyền dữ liệu. Một trạm có thể giữ thẻ bài trong khoảng thời gian giữ thẻ (token - holding time), bình thường là 10ms trừ khi mạng đã được cài đặt đặc biệt, người cài đặt ấn định một giá trị khác cho thời gian này. Nếu thời gian còn lại đủ để truyền những khung khác sau khi khung đầu tiên đã được truyền đi, thì chúng cũng sẽ được truyền đi ngay. Sau khi tất cả các khung sắp hàng chờ đã được truyền đi, hoặc khi việc truyền một khung nào đó đã vượt quá thời gian giữ thẻ, trạm đó sẽ phát ra một khung thẻ bài 3 byte và đặt nó vào trong đường cáp để chuyển cho trạm kế tiếp. Vì thẻ bài chạy vòng quanh trong mạng kín và chỉ có một thẻ nên việc đụng độ dữ liệu không thể xảy ra, do vậy hiệu suất truyền dữ liệu của mạng không thay đổi.

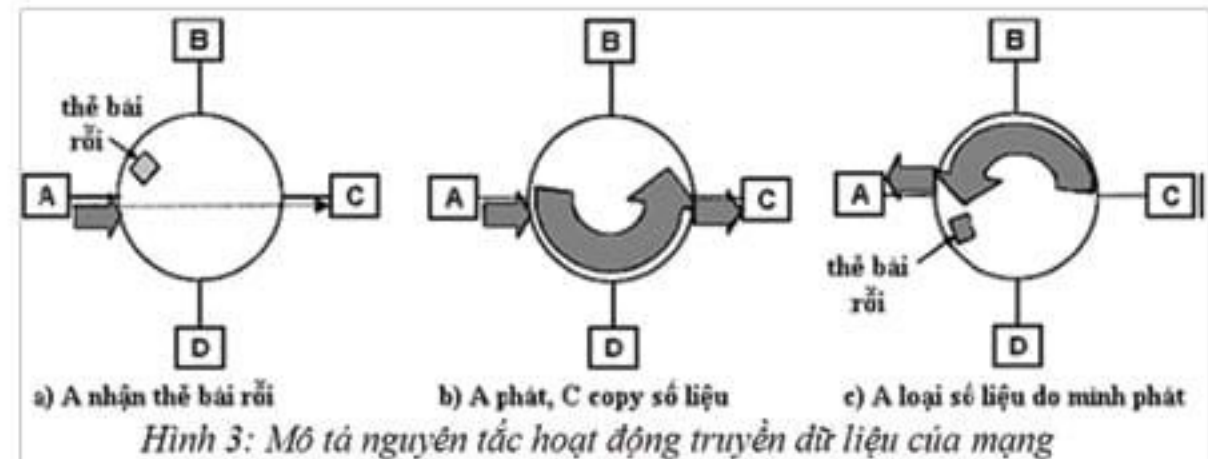
Trong giao thức này cần giải quyết hai vấn đề có thể dẫn đến phá vỡ hệ thống: Một là việc mất thẻ bài làm cho trên vòng không còn thẻ để lưu chuyển nữa; Hai là một thẻ bận lưu chuyển không đúng trên vòng.

Đối với vấn đề mất thẻ bài, có thể quy định trước một trạm điều khiển chủ động

(trạm monitor). Trạm này sẽ phát hiện tình trạng mất thẻ bài bằng cách dùng cơ chế ngưỡng thời gian (time out) và phục hồi bằng cách phát đi một thẻ bài "rỗi" mới. Đối với vấn đề thẻ bài bận lưu chuyển không đúng, trạm monitor sử dụng, một bit trên thẻ bài (gọi là monitor bit) để đánh dấu đặt giá trị 1 khi gặp thẻ bài bận đi qua nó. Nếu nó gặp lại một thẻ bài bận với

muốn gửi vào trong bit giữ chỗ của khung đang đi qua đó. Dù sao thì nếu một độ ưu tiên cao hơn đã được trạm khác đăng ký sẵn thì trạm đó cũng không giữ chỗ được lúc đó, khi khung hiện tại đã hoàn tất việc chuyển giao, thẻ kế tiếp sẽ được sinh ra với độ ưu tiên đã đăng ký sẵn đó.

Ví dụ: Quá trình gửi dữ liệu từ trạm A đến trạm C sẽ được thực hiện:



bit đã đánh dấu đó thì có nghĩa là trạm nguồn đã không nhận lại được đơn vị dữ liệu của mình và thẻ bài "bận" cứ quay vòng mãi. Lúc đó trạm monitor sẽ đổi bit trạng thái của thẻ thành "rỗi" và chuyển tiếp trên vòng. Các trạm còn lại trên vòng sẽ có vai trò bị động: chúng theo dõi phát hiện tình trạng sự cố của trạm monitor chủ động và thay thế vai trò đó. Vì vậy luôn cần có một giải thuật để chọn trạm thay thế cho trạm monitor hỏng. Ưu điểm của giao thức này là vẫn hoạt động tốt khi lưu lượng truyền thông lớn. Giao thức truyền thẻ bài tuân thủ đúng sự phân chia của môi trường mạng hoạt động dựa vào sự xoay vòng tới các trạm. Việc truyền thẻ bài cũng sẽ không thực hiện được nếu việc xoay vòng bị đứt đoạn. Giao thức phải chứa các thủ tục kiểm tra thẻ bài để cho phép khôi phục thẻ bài bị mất hoặc thay thế trạng thái của thẻ bài và cung cấp các phương tiện để sửa đổi logic (thêm vào, bớt đi hoặc định lại trật tự của các trạm). Ở giao thức này có một kế hoạch phức tạp để xử lý các khung có nhiều độ ưu tiên (priority) khác nhau. Khung thẻ bài 3 byte chứa một vùng trong byte ở giữa để ấn định độ ưu tiên của thẻ bài. Khi một trạm muốn truyền đi một khung có độ ưu tiên n , nó phải đợi cho đến khi nắm lấy được thẻ bài có độ ưu tiên nhỏ hơn hoặc bằng n . Hơn nữa, khi một khung dữ liệu đi ngang qua nó, một trạm có thể thử đăng ký dành riêng thẻ bài kế tiếp bằng cách ghi độ ưu tiên của khung mà nó

a) Trạm A cần phát số liệu cho trạm C, trạm A phải chờ nhận được thẻ bài có trạng thái rỗi và gửi dữ liệu cho trạm C.

b) Nếu quyền ưu tiên của trạm A lớn hơn hoặc bằng PPP (Priority bits) của thẻ bài:

- A sẽ chuyển khung thẻ bài thành khung dữ liệu, có địa chỉ người nhận DA (Destination Address) là C và gửi đi.

- A được phát số liệu trong thời gian THT (Token Holding Time) hoặc cho đến khi hết số liệu cần phát.

- D thấy DA không trùng với địa chỉ của nó nên cho khung đi tiếp.

c) Trạm C nhận được gói số liệu gửi cho nó:

- Copy khung dữ liệu vào bộ đệm thu, thiết lập $A=1$, $C=1$ và cho đi tiếp.

- B cho khung đi tiếp về người gửi A.

- A loại bỏ khung dữ liệu và giải phóng token (rỗi)

Trên đây là vài nét về kiến trúc và cơ chế hoạt động của giao thức truyền thông trong mạng báo cháy địa chỉ. Do phạm vi của một bài báo nên các phương pháp xử lý lỗi phần cứng như đứt dây trên đường truyền vật lý; một trong các trạm của mạng bị sự cố ... sẽ được tác giả đề cập trong các bài báo tiếp theo. ■



PHƯƠNG TIỆN HUẤN LUYỆN THỰC HÀNH CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

PHÙNG VĂN CÔNG*

Sau hơn 35 năm xây dựng và phát triển, Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy (PCCC) đã đạt được nhiều kết quả trong công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học. Nhà trường đã đào tạo được một đội ngũ đồng đảo cán bộ phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ (PCCC&CNCH) có trình độ đại học, trung cấp và trình độ trên đại học. Những cán bộ được nhà trường đào tạo đều phát huy khả năng chuyên môn, biết vận dụng những kiến thức đã học vào thực tế một cách sáng tạo, hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý Nhà nước trên lĩnh vực PCCC&CNCH, góp

phần đảm bảo giữ gìn trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tính mạng và tài sản của Nhà nước và của nhân dân. Một trong những nguyên nhân để đạt được những kết quả trong công tác đào tạo trên là nhà trường đã biết khai thác, sử dụng các trang thiết bị dạy học và gắn kết giữa lý thuyết với thực hành.

Đến nay, hệ thống phòng học, phòng thí nghiệm của nhà trường đã từng bước được xây dựng và hoàn thiện, được trang bị hiện đại, đáp ứng yêu cầu giảng dạy,

nghiên cứu khoa học của nhà trường. Hiện tại, nhà trường đào tạo tại 2 cơ sở có 40 phòng học, 10 phòng thí nghiệm, 8 phòng học chuyên đề. Được sự quan tâm của lãnh đạo Bộ Công an, riêng trong năm học 2011-2012 trường đã được đầu tư 04 xe ô tô chữa cháy. Trong đó có 02 xe được trang bị cho Đội Chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ học tập, 02 xe được trang bị cho công tác giảng dạy của Khoa Tự động và Phương tiện kỹ thuật PCCC và Khoa Chữa cháy. Như vậy, tổng số xe chữa cháy và

*Thượng tá, Phó trưởng Phòng Hậu cần, Trường Đại học PCCC

CNCH của Trường Đại học PCCC hiện có là 10 xe.

Tuy nhiên với yêu cầu phát triển của xã hội, với quy mô đào tạo của trường, lưu lượng học sinh năm sau tăng hơn so với năm trước thì số lượng xe chữa cháy hiện nay còn nhiều bất cập chưa thể đáp ứng được yêu cầu. Chỉ tính riêng đối với hệ đào tạo Đại học PCCC chính quy, thì với số lượng xe chữa cháy và CNCH như hiện nay là quá ít. Trong khi đó môn học chuyên ngành cứu nạn, cứu hộ hiện nay chỉ có 01 xe SAURUT.

Một trong những khó khăn lớn nhất hiện nay, số lượng xe chữa cháy thực hành còn thiếu. Mỗi lớp học, dù số lượng học sinh nhiều hay ít đều chia ra thành 2 nhóm để thực hành, dẫn đến tình trạng nhiều học viên phải thực hành đồng thời trên 1 thiết bị, thời gian thực hành của học viên giảm, ảnh hưởng rất lớn đến việc tiếp thu bài, nhất là kỹ năng thực hành sử dụng các trang thiết bị chữa cháy và CNCH. Mặt khác các trang thiết bị giảng dạy ở nhà trường luôn sử dụng ở tần suất hoạt động rất cao. Hiện nay trong một năm học có khoảng 14 lớp học viên thực hành sử dụng trên một ô tô chữa cháy và CNCH, mỗi lớp khoảng 20-30 giờ thực hành. Với thời gian sử dụng liên tục như vậy sẽ dễ dẫn đến những hư hỏng của thiết bị, thậm chí có thời điểm thiết bị hỏng không kịp sửa chữa, lớp học sau không có phương tiện để học tập.

Trong những năm gần đây, số học viên được chiêu sinh đã tăng lên so với các năm trước, nhất là từ khi nhà trường còn chiêu sinh học sinh hệ đại học và trung cấp ngoại ngành Công an thì với số lượng xe chữa cháy và CNCH như hiện nay thì không thể đáp ứng đầy đủ nhu cầu học tập thực hành của học viên.



Để đảm bảo cho việc nâng cao hiệu quả đầu tư và sử dụng trang thiết bị, đồ dùng dạy học trong các trường Công an nhân dân nói chung cũng như Trường Đại học PCCC nói riêng.

Trước hết cần phải đầu tư thêm nhiều trang thiết bị dạy học vừa đa dạng, vừa hiện đại phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước hiện nay. Đây là một vấn đề phức tạp vì phụ thuộc vào kinh phí cấp của Bộ hàng năm mà không dựa vào nguồn kinh phí nào khác được. Trong khi đó ở các địa phương bằng nhiều hình thức khác nhau, các địa phương có điều kiện đã tự trang bị cho mình các phương tiện chiến đấu rất đa dạng, phong phú và hiện đại.

Đối với Trường Đại học PCCC hiện đang đào tạo theo 3 chuyên ngành, trong đó có chuyên ngành về cứu hộ,

cứu nạn thì việc trang bị thêm các thiết bị dạy học, thiết bị huấn luyện thực hành, xe cứu nạn, cứu hộ là rất cần thiết. Để thực hiện được cần phải có nguồn kinh phí rất lớn, vì các trang thiết bị cứu nạn, cứu hộ có giá thành rất cao, ví dụ: Một xe ô tô cứu hộ, cứu nạn do Việt Nam sản xuất hiện nay cũng đã có giá trên 6 tỷ đồng. Khi có đủ trang thiết bị dạy học thì việc chia nhóm để giảng dạy thực hành với mỗi nhóm chỉ có 6 - 8 học viên, có như vậy mới nâng cao được chất lượng giảng dạy. Bên cạnh đó, phải đảm bảo có một nguồn kinh phí đầy đủ để thực hiện các công việc bảo dưỡng,

sửa chữa và duy trì hoạt động của các phương tiện, thiết bị huấn luyện. Có như vậy, các phương tiện, thiết bị được trang bị mới bền và mới có thể đảm bảo các hoạt động thường xuyên được.

Các phương tiện giảng dạy thực hành có vai trò rất quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu của nhà trường. Để phát huy hơn nữa tính tích cực của các loại xe chữa cháy và CNCH, các trang thiết bị dạy thực hành thì cần phải có một chiến lược phát triển lâu dài và các bước đi đúng hướng, đầu tư theo chiều sâu và có chất lượng. Đây là vấn đề cần được sự quan tâm đúng mức của lãnh đạo các cấp, có như vậy mới đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu đào tạo của nhà trường. ■

SỞ CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH:

ỨNG DỤNG KHOA HỌC, KỸ THUẬT NÂNG CAO HIỆU QUẢ TRONG CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

LÊ THỊ KIM PHÚC*

Thành phố Hồ Chí Minh là một trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học, kỹ thuật lớn của cả nước, với tổng diện tích 2.095,01km². Trên địa bàn thành phố hiện có 200.000 cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ lớn, nhỏ thì có trên 19.000 cơ sở thuộc diện Sở Cảnh sát PC&CC thành phố quản lý về PCCC, trong đó có trên 5000 cơ sở thuộc diện có nguy hiểm về cháy, nổ. Nhiều công trình và cơ sở trọng điểm về chính trị, kinh tế, văn hóa như các cơ quan ngoại giao của nước ngoài, các Tổng Kho xăng dầu, cơ sở hòa chất. Có sân bay, cảng quốc tế hàng năm đón nhận hàng triệu lượt khách du lịch đến tham quan.

3 khu chế xuất, 12 khu công nghiệp, 1 khu công nghệ cao, 278 chợ, 755 nhà cao từ 5 tầng trở lên, nhu cầu sử dụng điện, khí đốt, các chất dễ cháy trong sản xuất, tiêu dùng mạnh. Đặc biệt là trong những năm gần đây, trung bình mỗi năm, Thành phố Hồ Chí Minh có trên 20.000 doanh nghiệp được thành lập mới. Bên cạnh đó, thành phố còn nhiều khu dân cư có nguy cơ cháy, nổ cao. Thực trạng đó đòi hỏi việc trang bị phương tiện PCCC&CNCH, ứng dụng khoa học, kỹ thuật trong công tác PCCC là hết sức cần thiết.

Năm 2006, Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh thành lập trên cơ sở là Phòng Cảnh sát PCCC - Công an Thành phố Hồ Chí Minh. Những ngày đầu mới thành lập Sở, trang thiết bị phục vụ công tác PCCC&CNCH còn nhiều thiếu thốn, việc ứng dụng khoa học, kỹ thuật trong công tác PCCC còn rất đơn giản, thô sơ. Phương tiện chữa cháy lúc đó gồm 120 xe chữa cháy

Ứng dụng khoa học, kỹ thuật gắn với việc trang bị phương tiện phục vụ công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) giữ vai trò quan trọng giúp lực lượng Cảnh sát PCCC hoàn thành tốt nhiệm vụ và là vũ khí chiến đấu cơ bản của lực lượng Cảnh sát PCCC. Hiệu quả công tác chữa cháy và tìm kiếm cứu nạn trong đám cháy phụ thuộc chủ yếu vào phương tiện chữa cháy và phương tiện cứu hộ, cứu nạn, vào việc ứng dụng khoa học, kỹ thuật trong công tác PCCC&CNCH. Do vậy, việc trang bị phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đủ mạnh cho lực lượng Cảnh sát PCCC, ứng dụng khoa học, kỹ thuật trong công tác PCCC&CNCH là một đòi hỏi khách quan, bức thiết.

các loại nhưng chỉ có 1/3 số xe hoạt động tốt, 1/3 số xe đã hoạt động trên 20 năm, có xe đã hoạt động trên 30 năm nên thường bị hư hỏng, không đáp ứng được yêu cầu công tác và chiến đấu. Các phương tiện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khác đều đã cũ và hư hỏng, không đáp ứng được yêu cầu công tác PCCC trên địa bàn thành phố.

Xác định những khó khăn, bất cập trong việc trang bị phương tiện và ứng dụng khoa học trong công tác PCCC, ngay sau khi thành lập, Sở đã phối hợp với các sở, ngành thành phố có liên quan, xây dựng dự án trang bị phương tiện PCCC&CNCH với kinh phí trên 200 tỷ đồng. Trước yêu cầu phát triển của thành phố, phương tiện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cần phải được đổi mới theo hướng từng bước hiện đại để theo kịp với các nước tiên tiến, đồng thời phải phù hợp với điều kiện địa bàn thành phố, Sở đã

chủ động trang bị các trang thiết bị cho cán bộ, chiến sỹ; đồng thời thay thế các phương tiện, trang thiết bị đã cũ hoặc hư hỏng, lạc hậu, hoạt động kém hiệu quả; xây dựng chuẩn thống nhất cho các đơn vị, đồng bộ về trang thiết bị, phương tiện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Năm 2009, Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh đã triển khai 2 đề tài nghiên cứu khoa học và đã đưa vào ứng dụng là: "Xây dựng lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp trên địa bàn thành phố" và "Xây dựng cơ sở dữ liệu mạng lưới cấp nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh".

Sở cũng đã phối hợp với E13B, Tổng cục VI - Bộ Công an nghiên cứu xây dựng dự án Trung tâm thông tin chỉ huy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Để theo kịp các nước trong khu vực và trên thế giới trong lĩnh vực PCCC, Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh đã thành lập Hội đồng Khoa học của Sở để nghiên cứu những trang thiết bị và những ứng dụng khoa học, kỹ thuật trong công tác PCCC. Một trong những nhiệm vụ quan trọng cần phải được đầu tư đó là trang thiết bị và các phương tiện chữa cháy hiện đại phù hợp với tình hình tổ chức cứu chữa các vụ cháy trên địa bàn thành phố, phải hiệu quả cao nhưng phải đảm bảo yêu cầu về tài chính. Do vậy, thực hiện chủ trương của Thành ủy, UBND thành phố về việc nâng cao năng lực PCCC trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, quá trình tìm hiểu những phương pháp chữa cháy tiên tiến của thế

*Thượng tá, Trưởng Phòng Hậu cần và trang bị kỹ thuật, Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh



Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh tăng cường đầu tư xe chữa cháy hiện đại.

Ảnh: P.V

giới, Sở Cảnh sát PC&CC thành phố đã sớm tiếp cận với công nghệ phương pháp chữa cháy hiện đại do người Pháp phát minh từ 1995 và đã triển khai trong thực tế trên 10 năm nay, đó là Công nghệ chữa cháy One - Seven (1.7), đến tháng 12/2012 đã trang bị được 20 xe công nghệ 1.7. Thiết bị công nghệ này chữa cháy đạt hiệu quả cao, chữa cháy được nhiều chất cháy khác nhau kể cả những chất kỵ nước, làm nguội đám cháy nhanh, đảm bảo an toàn cho cán bộ, chiến sỹ chữa cháy, tiết kiệm được 7 lần nước so với xe chữa cháy thông thường và giảm thiểu được ô nhiễm môi trường.

Việc nghiên cứu và ứng dụng khoa học, kỹ thuật PCCC phù hợp với điều kiện kinh tế và điều kiện địa lý của thành phố cũng được chú trọng. Sở đã phối hợp với Sở Thông tin - Truyền thông xây dựng mạng LAN để ứng dụng công nghệ thông tin vào phục vụ nhiệm vụ công tác chuyên môn. Lập trang thông tin điện tử (Website) nhằm cung cấp những kiến thức về PCCC như: các tiêu chuẩn về PCCC, các văn bản quy phạm pháp luật về PCCC, hướng dẫn các thủ tục hành chính và các hoạt động về PCCC...Phối hợp với đài VOV giao thông để nắm chắc tình hình giao thông trên địa bàn thành phố; Phối hợp với đài truyền hình thành phố xây dựng và phát sóng chuyên mục Toàn dân PCCC trên kênh HTV1 vào lúc 20 giờ tối thứ 7 hàng tuần và phát lại

lúc 9 giờ sáng chủ nhật hôm sau góp phần tăng thêm hiệu quả công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật và kiến thức PCCC trong nhân dân.

Sở đã nghiên cứu nâng cấp hệ thống PCCC cho các kho tàng, nhà máy, xí nghiệp xây dựng đã lâu không đảm bảo tiêu chuẩn an toàn PCCC. Để đảm bảo nguồn nước phục vụ cho công tác PCCC, Sở đã phối hợp với Công ty cấp nước Sài Gòn lắp đặt mới và đưa vào sử dụng 1.365 trụ nước chữa cháy nâng tổng số trụ nước chữa cháy trên địa bàn thành phố lên 5000 trụ. Sở cũng đã phối hợp với các ngành, UBND các quận, huyện giải quyết có hiệu quả nguồn nước chữa cháy trong các khu dân cư và các giếng khoan bên bãi lấy nước chữa cháy ven các kênh rạch trên địa bàn thành phố...

Tuy còn nhiều khó khăn, thiếu thốn nhưng sau 6 năm thành lập, Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh đã nỗ lực trong việc ứng dụng khoa học, kỹ thuật, trang bị phương tiện PCCC&CNCH phục vụ công tác. Sự nỗ lực của Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh đã phát huy được sức mạnh tổng hợp của các cấp, các ngành và của toàn dân tham gia PCCC, bước đầu đã tạo được bước chuyển biến mạnh mẽ từ nhận thức đến hành động của người dân thành phố trong việc thực hiện trách nhiệm về PCCC, góp phần làm giảm

số vụ cháy trên địa bàn và hạn chế cháy lan, cháy lớn.

Để tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được từ việc ứng dụng khoa học, kỹ thuật và đầu tư, trang bị phương tiện PCCC, cứu hộ, cứu nạn, khắc phục những khó khăn, tồn tại trong công tác PCCC, trong thời gian tới, Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh tiếp tục triển khai một số biện pháp sau:

Một là, cần sử dụng có hiệu quả nguồn ngân sách của Nhà nước cấp cho công tác PCCC vì đây là nguồn chính cho việc trang bị phương tiện PCCC; tiếp tục tham mưu, đề xuất UBND thành phố, Sở Kế hoạch - Đầu tư trích một khoản kinh phí nhất định trong ngân sách địa phương để đầu tư trang bị phương tiện chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn cần theo hướng hiện đại, tiên tiến của thế giới.

Hai là, đầu tư đào tạo nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý, sửa chữa, bảo quản, bảo dưỡng xe chữa cháy vì xe chữa cháy là phương tiện có tính đặc thù cao nên việc bảo quản, bảo dưỡng cũng phải tuân thủ quy định nghiêm ngặt. Xe chữa cháy tuy ít hoạt động hơn so với các loại xe khác song do yêu cầu thường trực chữa cháy cao nên xe thường xuyên phải chịu tải nặng như chất chữa cháy, phương tiện chữa cháy. Khi có cháy xe lại phải xuất phát nhanh, tăng tốc nhanh để cơ động đến đám cháy...nếu việc bảo quản, bảo dưỡng không tốt sẽ dẫn đến hư hỏng các

MÁY BƠM CHỮA CHÁY CHO NHÀ CAO TẦNG

PHÙNG MANH HÙNG*
LAI THỊ VĂN ANH**

Hiện nay công tác PCCC cho nhà cao tầng đang là một vấn đề khá nhức nhối. Số vụ cháy xảy ra trong các tòa nhà cao tầng ngày càng nhiều, tính chất và diễn biến ngày một phức tạp hơn, công tác tổ chức cứu chữa và dập tắt đám cháy ở đây cũng gặp rất nhiều khó khăn. Do đặc điểm của nhà cao tầng là thường xuyên tập trung đông người, diện tích sử dụng lớn, nhiều công năng, nhiều hệ thống thiết bị kỹ thuật và nhiều nguồn chất cháy nên ẩn chứa nguy cơ cháy, nổ rất cao. Lối thoát nạn chính trong nhà cao tầng khi gặp hỏa hoạn là cầu thang bộ, nhà càng cao thì đường thoát nạn càng dài, thời gian thoát nạn càng lâu và nguy cơ các yếu tố của đám cháy đe dọa đến sức khỏe, tính mạng con người càng cao.

Theo TCVN 6160-1996: Phòng cháy chữa cháy, Nhà cao tầng, Yêu cầu thiết kế; TCXDVN 323-2004: Nhà ở cao tầng, Tiêu chuẩn thiết kế; TCVN 3890-2009: Phương tiện Phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình, trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng; QCVN 06:2010/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;... nhà cao tầng phải được trang bị các hệ thống PCCC như: hệ thống báo cháy và chữa cháy tự động; hệ thống cung cấp nước chữa cháy trong nhà và ngoài nhà; hệ thống đèn chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn; hệ thống thông gió, hút khói; hệ thống màn ngăn cháy;... và các hệ thống thiết bị hỗ trợ khác. Trong đó vấn đề thiết kế, lắp đặt hệ thống chữa cháy tự động bằng nước cho nhà cao tầng đang gặp nhiều khó khăn thách thức, do đối tượng nhà cao tầng đòi hỏi lưu lượng và cột áp máy bơm rất lớn, đặc biệt là đối với các loại nhà siêu cao tầng.

Về mặt lưu lượng, đối chiếu các công năng chính của nhà cao tầng theo TCVN 7336 - 2003: Phòng cháy chữa cháy; Hệ thống sprinkler tự động; Yêu cầu thiết kế và lắp đặt. Nhà cao tầng thông thường có yêu cầu về cường độ phun nước chữa cháy

$I_s = 0,24 \text{ l/m}^2\text{s}$; diện tích chữa cháy $F_s = 240 \text{ m}^2$ và lưu lượng nước chữa cháy $Q_{cc} = 0,24 \times 240 = 57,6 \text{ l/s}$. Nếu tính cả lưu lượng nước chữa cháy bên trong nhà trong trường hợp có tầng hầm làm gara để xe thì lưu lượng yêu cầu của máy bơm lên tới $67,6 \text{ l/s}$ tương đương với sấp xỉ $243 \text{ m}^3/\text{h}$. Đặc biệt có những tòa nhà cao tầng với nhiều công năng thuộc nhóm 3 nguy cơ cháy trung bình, lưu lượng nước yêu cầu cho hệ thống chữa cháy tự động có thể lên tới 108 l/s tương đương $388 \text{ m}^3/\text{h}$. Một con số không nhỏ so với lưu lượng $Q_{cc} = 27 - 54 \text{ m}^3/\text{h}$ của những công trình không yêu cầu phải thiết kế lắp đặt hệ thống chữa cháy tự động bằng nước khác.

Về mặt cột áp theo phương pháp tính toán thủy lực phải đảm bảo cột áp tự do tại đầu phun chủ đạo cộng với tổn thất trên toàn bộ hệ thống đường ống và chênh lệch độ cao của đầu phun chủ đạo so với trục bơm (đầu phun chủ đạo là đầu phun có vị trí bất lợi nhất về thủy lực, nó thường ở vị trí cao nhất và xa nhất trong mạng đường ống). Như vậy, tòa nhà càng cao thì yêu cầu cột áp máy bơm càng lớn.

+ Tòa nhà từ 10 - 17 tầng độ cao tương đương (30 - 65)m, cột áp yêu cầu trung bình $H = (75 - 110) \text{ mcn}$.

+ Loại nhà từ 18 - 25 tầng độ cao tương đương (65 - 90)m, cột áp yêu cầu trung bình $H = (110 - 135) \text{ mcn}$.

+ Loại nhà từ 26 - 34 tầng độ cao tương đương (90 - 125)m, cột áp yêu cầu trung bình $H = (135 - 170) \text{ mcn}$.

+ Loại nhà từ 35 - 43 tầng độ cao tương đương (125 - 160)m, cột áp yêu cầu trung bình $H = (170 - 205) \text{ mcn}$.

+ Loại nhà trên 43 tầng độ cao tương đương trên 160m, cột áp yêu cầu trung bình $H = (205 - 380) \text{ mcn}$.

Theo thống kê hiện nay ở Hà Nội có khoảng trên 400 nhà cao tầng, có nhiều

tòa cao trên 25 tầng và Keangnam là tòa cao nhất với 70 tầng, tương đương độ cao 336m và cột áp yêu cầu của máy bơm chữa cháy cho tòa nhà có thể lên tới gần 400mcn, không có loại bơm nào đảm bảo được yêu cầu trên.

Trong thực tế, khi chiều cao công trình quá lớn, cột áp yêu cầu chữa cháy vượt quá thông số, chỉ tiêu kỹ thuật của máy bơm, người ta thường khắc phục bằng biện pháp chia nhỏ thành các trạm bơm, trạm bơm sơ cấp và trạm bơm thứ cấp. Tuy nhiên, biện pháp này còn tồn tại nhiều nhược điểm, việc quản lý điều khiển vận hành các máy bơm rất phức tạp, không tập trung, phát sinh nhiều bể chứa nước trung gian, lãng phí diện tích và không gian sử dụng của tòa nhà, tăng chi phí đầu tư, kể cả trong quá trình kiểm tra, bảo dưỡng duy trì trạm bơm. Và để giải quyết vấn đề này, thì phải hạn chế số lượng các trạm bơm thứ cấp bằng cách cải thiện nâng cao các thông số, chỉ tiêu kỹ thuật của máy bơm. Chính vì vậy, trong vài năm gần đây một số hãng sản xuất máy bơm tên tuổi như Ture, salmson, lombardini, pentax, mitsuky... đã tập trung nghiên cứu phát triển công nghệ nhằm chế tạo ra những loại máy bơm chữa cháy thế hệ mới, có công suất lớn và đặc tính lưu lượng cột áp vượt trội.

Máy bơm chữa cháy bao gồm hai phần chính: phần động cơ và phần đầu bơm. Phần động cơ, phổ biến là động cơ điện và động cơ Diesel đây là hai loại động cơ cho công suất lớn và độ ổn định cao; Phần đầu bơm chủ yếu là bơm ly tâm, người ta ít sử dụng bơm pít tông, bơm phun tia, bơm chân không vòng nước hay bơm cánh gạt... làm bơm chữa cháy vì đặc tính lưu lượng cột áp không ổn định, hiệu suất làm việc thấp và không có khả năng hoạt động liên tục trong thời gian dài. Dưới đây là một số loại bơm chữa cháy điển hình và đặc tính

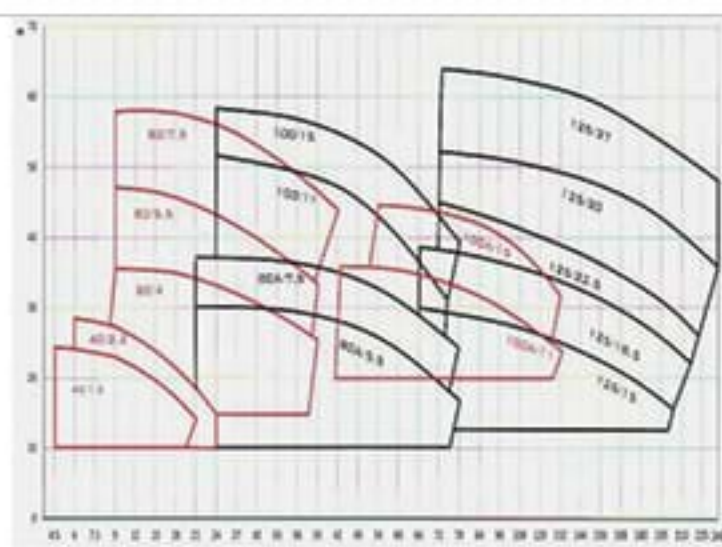
*Trung úy, Giảng viên Khoa Tự động và PTKT PCCC,
Trường Đại học PCCC

**Trung úy, Giảng viên Khoa Tự động và PTKT PCCC,
Trường Đại học PCCC

lưu lượng, cột áp của nó.

- Bơm ly tâm trục ngang đầu liền một tầng cánh: Cột dài cột áp lưu lượng $Q = 4,5 - 264 \text{ m}^3/\text{h}$; $H = 24,4 - 118 \text{ mcn}$, đặc biệt bơm này còn có khả năng tự mồi và hoạt động ngay cả khi nước bị trộn lẫn với không khí. Nó chỉ thích hợp dùng để chữa cháy cho các loại nhà cao tầng có quy mô vừa và nhỏ dưới 15 tầng, hoặc các loại nhà, công trình thuộc nhóm nguy cơ cháy thấp, hoặc nhóm 1 nguy cơ cháy trung bình.

- Bơm ly tâm trục ngang đầu rời một tầng cánh: Cột dài cột áp lưu lượng $Q = 3,24 - 1320 \text{ m}^3/\text{h}$; $H = 4 - 165 \text{ mcn}$. Ở tốc độ vòng quay 1450 vòng/phút, lưu lượng của máy bơm có thể đạt được $1320 \text{ m}^3/\text{h}$ và ở tốc độ vòng quay 2900 vòng/phút cột áp của máy bơm có thể đạt được 150 mcn. Nó phù hợp để chữa cháy đối với các loại nhà cao tầng có quy mô đến 25, 26 tầng hoặc các loại nhà, công trình nguy cơ cháy trung bình thuộc nhóm 2, nhóm 3 và nhóm 3 đặc biệt hoặc nhóm nguy cơ cháy cao được

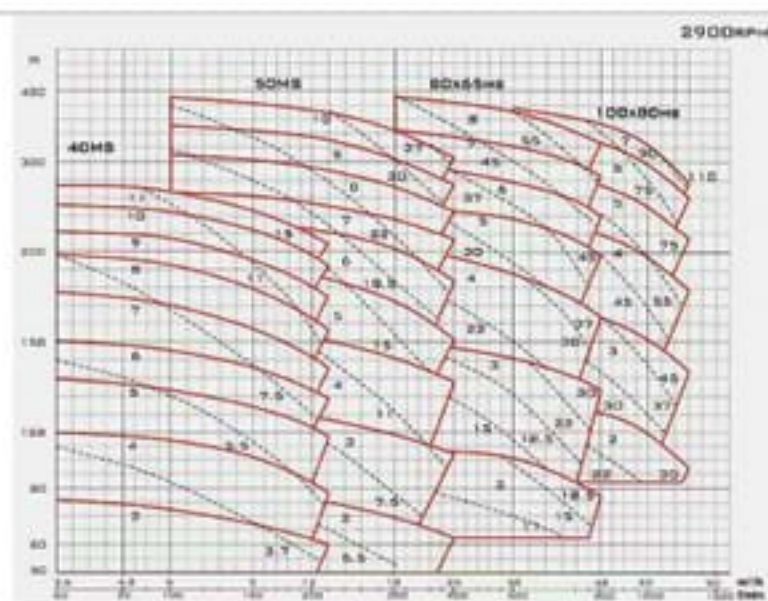


quy định trong phụ lục A về phân loại cơ sở theo mức độ nguy cơ phát sinh cháy của TCVN 7336 - 2003.

- Bơm ly tâm trục ngang đa tầng cánh: Cột dài cột áp lưu lượng $Q = 3,6 - 300 \text{ m}^3/\text{h}$; $H = 37 - 390 \text{ mcn}$. Ở tốc độ vòng quay 1450 vòng/phút, lưu lượng của máy bơm có thể đạt được $300 \text{ m}^3/\text{h}$ và ở tốc độ vòng quay 2900 vòng/phút cột áp của máy bơm

có thể đạt được 380 mcn. Bơm này rất thích hợp trong chữa cháy nhà cao tầng và siêu cao tầng, nó có thể đáp ứng được yêu cầu về cột áp và lưu lượng đối với các tòa nhà cao trên 43 tầng.

Với những tính năng ưu việt của các loại máy bơm chữa cháy nêu trên, việc tiếp cận tìm hiểu rõ các đặc điểm, thông số kỹ thuật cũng như đặc tính lưu lượng, cột áp và khai thác sử dụng chúng một cách hợp lý có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong tính toán thiết kế, lắp đặt hệ thống chữa cháy tự động bằng nước để bảo vệ cho các tòa nhà, công trình, đặc biệt là đối tượng nhà cao tầng và siêu cao tầng. Điều này không những tiết kiệm được nhiều chi phí trong đầu tư xây dựng, đem lại hiệu quả kinh tế cao, mà vẫn đảm bảo an toàn về PCCC cho các nhà và công trình theo đúng tiêu chuẩn, quy phạm hiện hành. ■



TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Theo TCVN 6160 - 1996: Phòng cháy chữa cháy, Nhà cao tầng, Yêu cầu thiết kế.
2. TCXDVN 323-2004: Nhà ở cao tầng, Tiêu chuẩn thiết kế.
3. TCVN 3890-2009: Phương tiện Phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình, trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng.
4. QCVN 06:2010/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc Gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.
5. TCVN 7336 - 2003: Phòng cháy chữa cháy, Hệ thống sprinkler tự động, Yêu cầu thiết kế và lắp đặt.
6. Catalogue fire-fighting pumps: Ture, salmson, lombardini, pentax, mitsuky...

Vụ hỏa hoạn Copenhagen 1728

Trận hỏa hoạn Copenhagen 1728 là vụ cháy lớn nhất trong lịch sử của Copenhagen, Đan Mạch. Nó bắt đầu vào tối ngày 20/10/1728, và tiếp tục cháy đến sáng ngày 23/10/1728. Nó đã phá hủy khoảng 28% của thành phố, 20% người vô gia cư, và việc tái thiết kéo dài cho đến 1737. 47% thành phố, được đưa về thời Trung Cổ, và hoàn toàn biến mất. Cùng với hỏa hoạn Copenhagen năm 1795, cả một giai đoạn văn hóa và lịch sử bị ngọn lửa tàn phá, đó là lý do chính mà ngày nay người ta tìm thấy dấu vết của Copenhagen thời trung cổ trong lòng thành phố hiện đại.

Theo nhiều nguồn khác nhau để cập đến thời gian chính xác ngọn lửa bắt đầu cháy bắt đầu khoảng 7h30 tối. Nguồn gốc của ngọn lửa được bắt đầu trên đường phố từ Vesterport (cổng phía Tây) là Lille Sankt Clemens Strade. Trên góc phải đối mặt với Vestervold, đã có một ngôi nhà nhỏ "VESTER Kvarter 146" (theo địa chính năm 1699) thuộc sở hữu của góa phụ của Boye Hansen. Ngày nay chính là Frederiksberggade (phía tây cuối Straget) và Quảng trường Tòa thị chính thành phố. Trong số những người thuê nhà của bà góa này là quản lý nhà hàng Peder Rasmussen và vợ ông, Anne Iversdatter. Ngọn lửa bắt đầu trên tầng 2 căn hộ của chủ nhà hàng. Sau vụ cháy, khi được lấy lời khai thì cả ông và vợ ông đã nói rằng các con trai của họ đã vô tình làm đổ một ngọn nến, nhưng cô nhiều khả năng rằng đó là kết quả của sự bất cẩn của cha mẹ chúng trong khi đúc nến và họ đổ lỗi cho các con để tránh sự trừng phạt.

Các lính canh đã nhanh chóng báo động cháy, nhưng các máy móc thiết bị tương đối nguyên thủy, mà đường phố Vester Kvarter lại quá hẹp cho các máy bơm chữa cháy, và một loạt các sự kiện không may mắn đã khiến cho cuộc chiến chống lửa đã gần như vô vọng. Gió thổi từ phía tây nam tối hôm đó, mang



theo ngọn lửa từ Lille Sankt Clemens Strade, cửa hàng Sankt Clemens Strade, Vombadstues trade, Antiquitets strade và Hellig-Kors strade. Tầm 9h00 tối, các đường phố chính của Vestergade bị đốt cháy cả hai bên. Từ đây, ngọn lửa lan sang Cửa hàng Lars Bjarns Strade, Lille Lars Bjorns Strade và Studiestrede. Bản đồ Vester Kvarter vẽ nơi ngọn lửa bắt đầu với rất nhiều những con số từ địa chính năm 1699. Các con số của lô nhà bị đốt được gạch dưới màu đỏ. Tối hôm đó, ngọn lửa bắt đầu cháy đến Sankt Peders Strade, ký túc xá Kollegium Valkendorfs được nhấn chìm trong biển lửa.

Ở Norregade, tầm 10-11h tối bắt đầu cháy tại nhà máy bia. Trước khi lửa

cháy lan sang Gammeltoiv, người dân đã chiến đấu dập lửa. Vì lý do đó, trợ giúp để đối phó với ngọn lửa bị gửi muộn. Khoảng nửa đêm giờ chuyển sang phía tây, và tình hình Norregade bị ngọn lửa lây về phía đường phố, phong tỏa một diện tích rộng. Cháy lớn lan sang phía đông vào ban đêm. Đồng thời, ngọn lửa di chuyển từ Norre Voldgade về phía Norreport (North Gate).

Đầu buổi sáng thứ năm, một nỗ lực cuối cùng trong tuyệt vọng cố gắng tránh cho ngọn lửa lây lan sang Gammeltoiv. Những ngôi nhà được xây dựng làm hầm rượu vang được gọi là "Blasen" trên góc của Vestergade và Norregade bị phá hủy đầu tiên, khủng khiếp hơn khi hầm thuốc súng nổ. Do xây dựng xuống cấp, vụ nổ đốt cháy các tòa nhà gần đó, bao gồm cả nhà thờ Vor Frue Kirke. Khoảng 9h30 phút sáng, ngọn tháp nhà thờ đã đổ xuống đường phố, và ngay sau đó toàn bộ nhà thờ bị chìm vào biển lửa, tài sản cả nhân mà mọi người đã mang đến nhà thờ cất giữ cũng bị tiêu hủy theo. Tại Norregade, ngọn lửa cháy vào Sankt Petri

Kirke khoảng 8-9h sáng, lửa đã lan sang nơi cư trú của giám mục Christen Worm rồi thiêu rụi.

Tại Nytorv, ngọn lửa thiêu hủy Det Kongelige Vajsenhus (Royal The Orphanage) (nay là vị trí của Tòa án quận Copenhagen). Thành phố Hall nằm giữa Nytorv và Gammelortv bị đặt trong tình trạng nguy hiểm. Khoảng 10h sáng, ngọn lửa đã chiếm giữ tòa nhà và thêm một cái tên trong danh sách các tòa nhà bị mất. Từ Gammelortv, lửa chảy như địa ngục, chảy lan xuống Kledeboderne, Skindergade, Skoubogade và Vimmelskaffet, hướng tới Amagertorv, trong khi từ Nytorv ngọn lửa được tìm thấy nhiên liệu trên Radhusstrade hướng tới Frederiksholms Canal và Slotsholmen. Đám cháy mới được báo cáo. Một hầm ruợu trong Kobmagergade (Market Street) và một tại Norreport đã bị phá hủy trong ngọn lửa. Khi ngọn lửa thiêu hủy Vor Frue Kirke, từ Đại học Copenhagen người ta nhìn thấy một xác nhà sau khi bị đốt. Sau đó, Cộng đồng Kommunitetsbygningen được xây dựng để giúp đỡ hỗ trợ sinh viên bằng cách cho họ bữa ăn miễn phí, xây dựng lại cơ quan đầu não của trường đại học, các phòng nghiên cứu tại các vị trí tương tự như tòa nhà ban đầu.

Ngọn lửa chảy lan xuống nhà thờ Trinitatis Kirke, là nơi đặt thư viện đại học trên gác mái của nó. Ngọn lửa bao vây từ 5h chiều và bên đến trần khoảng 10h tối, toàn bộ sách của thư viện nằm trong biển lửa. Rundetarn gần như không bị hư hại, một đài quan sát bị đốt. Từ Gammelortv, ngọn lửa lây lan ra Plads Ulfeldts. Tại Grabradretorv khoảng 4h chiều Tượng đài "Kẻ phản bội Corfitz Ulfeldt" bị mất một vài chữ cái trong nhiệt độ cao. Một vài giờ sau, ngọn lửa đã đồng sập cửa trên nhà thờ Helligandskirken và 8h tối, chuông nhà thờ vang lên liên hồi ngay trước khi tất cả bị chìm vào biển lửa. Từ Giáo Hội Trinitatis, ngọn lửa tiếp tục xuống Landemerket hướng tới Gothersgade. Ở đây, ngọn lửa bắt với các nhánh khác, ăn theo cách nó xuống Voldgade Norre. Khoảng nửa đêm, nhà thờ Reformert Kirke bốc cháy. Đó là nơi duy nhất trong thành phố có sự kiểm soát về lửa.

Sáng thứ sáu giờ chuyển về phía bắc. Đội chữa cháy đã nỗ lực hết sức để tiến hành ngăn chặn cháy trong khu phố xung quanh Magstrede. Điều này không thành công nên đến khoảng giữa trưa nhà máy sản xuất xà phòng trên Magstrede đã bị thiêu cháy. Gió chuyển hướng về phía tây bắc và việc chữa cháy cần di chuyển qua Snaregade, Strand Nybrogade, Nabolos và Gamme. Ngọn lửa tiếp tục di chuyển về phía nam Klareboderne và Montergade. Bệnh viện Poul Fichtels trên Montergade bị bao trùm trong biển lửa với một số người dân vẫn còn bên trong. Khoảng nửa đêm, ngọn lửa gần đến Silkegade và cửa hàng Regnegade.

Vào đêm thứ 7, suốt đêm gió quay cuồng và bùng bùng nơi lửa cháy. 36 ngôi nhà bị phá hủy để tránh làm cầu nối cho lửa bắt vào Regnegade Store và Gothersgade. Hơn nữa phía tây Amagertorv và nhà thờ Sankt Nicolai Kirke đã bị đe dọa, ngọn lửa đã bị dập tắt, 3 ngôi nhà xa nhất phía bắc đã bị sụp đổ.

Ngọn lửa trên Magstrede tại các nhà máy sản xuất xà phòng vẫn còn là một mối đe dọa. Ngọn lửa chảy lan vào Snaregade, nhà của phó thị trưởng Christian Berregaard. Những ngôi nhà quanh đó đã bị sụp đổ, những nhà ở phía đối diện bị thổi tung lên thành đám bột màu đen. Hầu như không thể cứu vãn được gì tại các hầm ruợu vang. Thuốc súng đã tắt, người dân thì tháo chạy để giữ lấy mạng sống của họ. Sau nỗ lực dập lửa không thành, ngọn lửa tiếp

tục lan rộng hơn nữa.

Với sự giải thích của Kitô giáo thì sự suy giảm của trận hỏa hoạn trong ngày thứ bảy được xem như là một phép màu của Chúa Trời. Để cảm ơn Đức Chúa Trời, Đức Giáo Hoàng VI tuyên bố ngày 23/10 là một ngày nghỉ hàng năm, bắt đầu từ năm 1731. Tất cả các nhà thờ ở Copenhagen đã tổ chức một Lễ Tạ ơn. Nhưng sau cải cách kỷ nghỉ năm 1770, ngày lễ đó đã bị bãi bỏ.

Theo số liệu thống kê cũ gắn vào mặt sau của bản đồ Hassing Joachim, có 1640 ngôi nhà bị đốt cháy và 39 ngôi nhà đã bị "hủy hoại". Mặc dù số người chết và bị thương là tương đối thấp so với mức độ của đám cháy, nhưng thiệt hại văn hóa rất lớn. Ngoài một số bộ sưu tập sách tư nhân, 35.000 văn bản bao gồm một số lượng lớn các công trình độc đáo đã bị mất ở trường Đại học Copenhagen, thư viện, đài thiên văn Rundetarn, dụng cụ và hồ sơ được thực hiện bởi Tycho Brahe và Ole Romer đã bị phá hủy.

Thiệt hại tài sản từ đám cháy được thống kê chi tiết ngay sau đó. Đầu tiên là Soren Balle (01/11/1728 ,13/4/1729); thứ hai là Magistrate Copenhagen (12/12/1728). Sự khác biệt giữa hai cuộc điều tra được giới hạn ở mức độ thiệt hại. Khoảng 1.600 tòa nhà đã bị cháy rụi. Khoảng 4.500 lò nhà ở Copenhagen (năm 1699) đã bị mất chiếm khoảng 28%. So với phần thị trấn thời Trung cổ tỷ lệ này là 47%. Có 8.749 cư dân bị cháy mất nhà và đã tìm thấy chỗ ở mới. Ước tính 15.000 người đã trở thành vô gia cư, khoảng 20% dân số, ước tính khoảng 70.000. Tuy nhiên, số người chết và bị thương chưa được biết rõ. Có lẽ là thấp so với mức độ của ngọn lửa.

Trong khi nỗi kinh hoàng về thiệt hại người và tài sản đã nguôi theo thời gian, thì việc mất đi dấu tích của cả một giai đoạn văn hóa, lịch sử vẫn để lại nỗi tiếc nuối đến ngày hôm nay. Thư viện trường Đại học Copenhagen thường xuyên nhắc đến nỗi mất mát đó. 35.000 văn bản và một lượng lớn các tài liệu lịch sử lưu trữ bị thiêu rụi trong tro tàn. Những tác phẩm gốc từ các sử gia Hans Svaning, Anders Sorensen Vedel, Niels Krag, và Arild Huitfeldt và các nhà khoa học Worm Ole, Ole Romer, Tycho Brahe và Hans anh em và Caspar Bartholin đã bị thiêu hủy. Một số bộ sưu tập sách khác đã bị mất. Tại Borchs Kollegium 3.150 đầu sách bị đốt cháy cùng với Bảo tàng Rariorum, bộ sưu tập có viết về động vật và thực vật. Các giáo sư Horrebow, Steenbuch và Bartholins bị mất gần như tất cả công trình nghiên cứu. Một phần lớn các kho lưu trữ hồ sơ thành phố và hội trường thành phố bị đốt cháy.

Khi xây dựng lại Thủ đô của Đan Mạch, hoa hồng được dùng trang trí trên các đường phố. Thiết kế mới với những con phố có lòng đường rộng 10m, không ngôi nhà nào quanh đó có một nửa kiến trúc lam bằng gỗ. Nhưng kế hoạch này đã không được tuân theo trong tái cấu trúc. Ngôi nhà gỗ đầu tiên đã bị cấm, lệnh cấm đã được dỡ bỏ năm 1731 vì xây một ngôi nhà gạch đắt hơn đáng kể. Kiến trúc sư Medieval Copenhagen đã thay đổi vĩnh viễn khi việc tái thiết được hoàn tất vào năm 1737. Đường phố và ngõ hẻm không còn theo các thiết kế ban đầu và một số con phố nhỏ thậm chí vẫn còn tồn tại./

PHƯƠNG NHUNG
(Theo Internet)

NGUY CƠ CHÁY, NỔ... (Tiếp theo trang 17)

sung hệ thống cấp nước chữa cháy và định kỳ khởi động máy bơm, kiểm tra áp lực và bảo dưỡng hệ thống theo đúng quy định của TCVN 3890-2009.

Các bình chữa cháy xách tay đã được các cơ sở trang bị nhưng chưa đầy đủ, thiếu việc quan tâm kiểm tra bảo dưỡng định kỳ các phương tiện chữa cháy đã trang bị dẫn đến hư hỏng, mất tác dụng. Các đoàn kiểm tra đã kiến nghị yêu cầu bổ sung để đảm bảo số lượng phù hợp với các tiêu chuẩn hiện hành và hướng dẫn cách sử dụng, bảo quản.

Hầu hết các đơn vị đều thiếu các trang thiết bị sử dụng điện nhằm loại trừ các nguyên nhân có thể gây cháy do quá tải, chập điện.

- Các đoàn kiểm tra đã hướng dẫn cơ sở lập mới, chỉnh lý và bổ sung vào phương án chữa cháy tại chỗ phù hợp với tình hình thực tế của cơ sở và thành phố, đặc biệt chú trọng việc xây dựng phương án chữa cháy đối với quá trình sửa chữa và thi công đóng mới các tàu, tập trung kiến nghị việc thực tập phương án chữa cháy định kỳ có sự phối hợp nhiều lực lượng.

Trong quá trình kiểm tra, các đoàn kiểm tra đã lập 5 biên bản vi phạm hành chính về PCCC đối với 5 cơ sở.

Các cơ sở sửa chữa và đóng tàu trên địa bàn thành phố luôn tiềm ẩn nguy cơ cháy nổ cao, nếu để xảy ra sự cố cháy, nổ sẽ gây thiệt hại lớn về người và tài sản. Vì vậy thông qua đợt kiểm tra nhằm nắm chắc tình hình công tác PCCC ở các cơ sở, phát hiện kịp thời các cơ sở, thiếu sót về PCCC, qua đó hướng dẫn các cơ sở thực hiện các biện pháp PCCC, củng cố lực lượng, phương tiện, phương án PCCC tại chỗ đủ để chủ động phòng ngừa tai nạn cháy nổ. Trong quá trình kiểm tra đã lập biên bản kiểm tra PCCC đối với từng cơ sở, yêu cầu các cơ sở thực hiện ngay việc khắc phục các sơ hở, thiếu sót, đảm bảo an toàn PCCC, và cam kết thực hiện các kiến nghị của đoàn kiểm tra đúng thời hạn. Đã xử lý các vi phạm hành chính đối với các cơ sở không thực hiện các yêu cầu cấp thiết về PCCC và không tổ chức khắc phục kịp thời các vi phạm về PCCC qua lần kiểm tra trước cơ quan Cảnh sát PCCC đã nhắc nhở, kiến nghị.

Để đảm bảo an toàn PCCC, chủ động phòng ngừa và giảm thiểu thiệt hại do cháy,

nổ gây ra tại các cơ sở sửa chữa và đóng tàu đồng thời thực hiện nghiêm túc luật PCCC, các quy định của Nhà nước về công tác PCCC. Trong thời gian sắp tới cần làm tốt các việc sau đây:

1. Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo Sở xây dựng lắp đặt bổ sung các trụ nước chữa cháy tại các vị trí gần các cơ sở sửa chữa và đóng tàu lớn, đảm bảo nguồn nước chữa cháy (hiện trên địa bàn thành phố còn thiếu khoảng 2500 trụ nước chữa cháy); chỉ đạo Sở giao thông - vận tải nghiên cứu, tổ chức giao thông trên các tuyến đường xung quanh các cơ sở sửa chữa và đóng tàu đảm bảo thông thoáng, tránh ùn tắc và tạo thuận lợi cho công tác tổ chức chữa cháy; chỉ đạo Sở thông tin - truyền thông và các cơ quan thông tấn báo chí tiếp tục tăng cường tuyên truyền về công tác PCCC trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao hiểu biết, ý thức tự giác chấp hành pháp luật về PCCC của các cơ sở sửa chữa và đóng tàu và nhân dân trên địa bàn thành phố.

2. Đề nghị UBND các quận, huyện: Định kỳ hàng năm phối hợp với các Phòng Cảnh sát PCCC quận, huyện, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Trên sông thành lập đoàn kiểm tra công tác PCCC đối với các cơ sở sửa chữa và đóng tàu tại địa phương theo quy định của Luật PCCC và Nghị định 35/2003/NĐ-CP và báo cáo kết quả về UBND thành phố và Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hải Phòng.

3. Đối với các cơ sở sửa chữa và đóng tàu:

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ về PCCC, phổ biến Luật PCCC và các văn bản quy phạm pháp luật khác về PCCC nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, công nhân viên và nhất là người đứng đầu các cơ sở đối với công tác PCCC. Đối với Đội PCCC cơ sở và cán bộ, công nhân viên thường xuyên làm việc trong môi trường nguy hiểm cháy, nổ phải được cấp giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC theo quy định, định kỳ phải được học tập, bồi dưỡng kiến thức về PCCC.

Chú trọng công tác tự kiểm tra và khắc phục tại chỗ các tồn tại thiếu sót để chủ động phòng ngừa đặc biệt đối với hệ thống điện. Trước khi tiến hành sửa chữa hoặc đóng mới một con tàu, phải xây dựng phương án chữa cháy cho quá trình thi công sửa chữa,

đóng mới theo quy định.

Rà soát, bổ sung đầy đủ, kịp thời phương án đảm bảo an toàn PCCC. Thực hiện nghiêm túc chế độ huấn luyện thường trực sẵn sàng chữa cháy, CNCH có hiệu quả nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại do cháy gây ra.

Tổ chức thực tập phương án thoát nạn, phương án xử lý các tình huống cháy nổ lớn có sự tham gia của nhiều lực lượng.

Đầu tư kinh phí, trang bị đầy đủ phương tiện chữa cháy tại chỗ theo quy định. Trang bị các phương tiện chữa cháy, dụng cụ bảo hộ cá nhân, phương tiện phá dỡ phục vụ việc CNCH khi có sự cố xảy ra và thực hiện nghiêm túc chế độ kiểm tra, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện phòng cháy, chữa cháy để sử dụng hiệu quả theo TCVN 3890-2009. Đặc biệt, cần bố trí các bến lấy nước chữa cháy ở các vị trí thuận lợi cho xe chữa cháy.

Riêng đối với Sở Cảnh sát PC&CC TP Hải Phòng:

Phòng Hướng dẫn về phòng cháy, các Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH quận, huyện và Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Trên sông tăng cường phối hợp với các UBND quận, huyện, các cấp, các ngành để kiểm tra, phúc tra, hướng dẫn các biện pháp an toàn PCCC đối với các cơ sở sửa chữa và đóng tàu; kịp thời phát hiện, yêu cầu khắc phục các thiếu sót về PCCC.

Phòng pháp chế và điều tra xử lý về cháy nổ tăng cường phối hợp với các phòng nghiệp vụ của Sở tăng cường kiểm tra, giám sát, kiên quyết xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức vi phạm quy định về PCCC. Tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động đối với các đơn vị, cơ sở không đảm bảo an toàn PCCC theo quy định.

Phòng Hướng dẫn về chữa cháy và CNCH chủ động phối hợp với các Phòng hướng dẫn về phòng cháy, các Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH quận, huyện và Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Trên sông tăng cường tổ chức diễn tập phương án chữa cháy tình huống phức tạp cần huy động nhiều lực lượng tại các cơ sở sửa chữa và đóng mới tàu sông, biển, từng bước đưa nội dung diễn tập phương án chữa cháy ở các cơ sở này vào nề nếp theo đúng quy định của pháp luật. ■

MỘT SỐ VẤN ĐỀ RÚT RA... (Tiếp theo trang 25)

người CAND, đồng thời gia đình nạn nhân cũng thấy được sự công bằng trước pháp luật để từ bỏ ý định trả thù.

Năm là, bên cạnh một số vụ việc xảy ra một cách cố ý cũng có một số vụ cháy có dấu hiệu tội phạm xảy ra chỉ mang tính bột phát. Tuy nhiên, hành vi mà các đối tượng thực hiện đều rất nguy hiểm cho xã hội, đặc biệt đối với những hành vi có chủ định, có tính toán trong việc phi tang, xóa dấu vết. Vì vậy, đối với tất cả vụ việc này các cơ quan chức năng cần thiết phải tổ chức điều tra xác định rõ nguyên nhân, động cơ và thủ đoạn thực hiện hành vi phạm tội của thủ phạm để tổng kết đúc rút thành kinh nghiệm thực tiễn trong hoạt động điều tra, chủ động thực hiện phòng ngừa tội phạm, đồng thời tuyên truyền để mọi người có ý thức đề phòng. Quá trình tổ chức điều tra phải được tiến hành khẩn trương và trong trường hợp cần thiết phải xác lập án điểm để bố trí lực lượng, phương tiện điều tra sao cho thu được hiệu quả cao nhất với thời gian ngắn nhất góp phần tuyên truyền công tác đảm bảo an ninh trật tự.

Sáu là, bổ sung hoàn thiện về cơ sở

pháp lý làm căn cứ cho hoạt động điều tra vụ cháy có dấu hiệu tội phạm, cụ thể: Bổ sung, hoàn thiện quy định của pháp luật tăng cường thẩm quyền điều tra vụ cháy của lực lượng Cảnh sát PCCC do cơ cấu tổ chức của hệ này đã có những thay đổi. Thống nhất nhiệm vụ điều tra vụ cháy có dấu hiệu tội phạm về dấu mỗi thuộc hệ Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội, trong đó những vụ cháy có dấu hiệu tội phạm có liên quan đến kinh tế được tách thành phần riêng hoặc phối hợp giữa hai lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội và Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế trong đó Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội giữ vai trò chủ trì.

Bảy là, tăng cường mối quan hệ phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các lực lượng trong suốt quá trình điều tra vụ án cháy từ việc tổ chức công tác khám nghiệm hiện trường đến kết thúc hoạt động điều tra. Mối quan hệ phối hợp giữa các lực lượng trong quá trình điều tra vụ cháy có dấu hiệu tội phạm được thể hiện: Các lực lượng được giao nhiệm vụ trực tiếp tiến hành điều tra hoặc tham gia hoạt động điều tra đều phải

thực hiện thật tốt chức năng, nhiệm vụ của mình theo đúng quy định của pháp luật và sự phân công của Bộ trưởng Bộ Công an. Đồng thời với việc thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao, các lực lượng trong điều tra phải thường xuyên quan hệ phối hợp chặt chẽ với nhau, hỗ trợ, giúp đỡ nhau trong quá trình áp dụng các biện pháp điều tra trên cơ sở có sự thống nhất về mục đích, trách nhiệm chuyên môn. Trong suốt quá trình đó, đơn vị nào giữ vai trò chủ trì sẽ là đơn vị có nhiệm vụ phản công còn đơn vị nào tham gia phải có trách nhiệm phối hợp thực hiện.

Công tác đảm bảo an ninh trật tự có nhiều nội dung trong đó có nội dung hạn chế các vụ cháy có dấu hiệu tội phạm xảy ra bởi số lượng vụ cháy có dấu hiệu tội phạm xảy ra không nhiều song khi xảy ra thường gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng về cả người, tài sản và việc tổ chức điều tra gặp không ít khó khăn. Nghiên cứu, rút ra những luận điểm từ kết quả điều tra vụ cháy có dấu hiệu tội phạm là hết sức cần thiết, góp phần giải quyết có hiệu quả vấn đề này. ■

MỘT SỐ VẤN ĐỀ... (Tiếp theo trang 35)

cơ sở trình độ nghiệp vụ và kinh nghiệm để đánh giá một cách khách quan tình hình phức tạp của đám cháy và đưa ra các quyết định chính xác. Việc xác định chính xác hướng quyết định và đánh giá đúng tình hình diễn biến của đám cháy có ý nghĩa cực kỳ quan trọng, nó sẽ giúp cho hoạt động chữa cháy cũng như yêu cầu lực lượng chỉ viện có hiệu quả và không lãng phí.

Như vậy để chữa cháy hiệu quả ngay từ khi tiểu đội đầu tiên đến đám cháy, người chỉ huy chữa cháy cần hạn chế đến mức thấp nhất các lỗi có thể mắc phải như đã nêu trên. Để làm tốt công việc này, có thể thực hiện một số biện pháp cơ bản sau đây:

- Người chỉ huy chữa cháy nhất thiết phải được đào tạo bài bản, có đủ trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trải qua các khóa huấn luyện thực tiễn nhằm nâng cao khả năng và kinh nghiệm chiến đấu;

- Trong quá trình chiến đấu cần phân công trách nhiệm cho những người có trình độ chuyên môn phù hợp với công việc cần thực hiện;

- Tổ chức đầy đủ các đơn vị khi tổ chức chữa cháy như thành lập ban chỉ huy, ban tham mưu, trinh sát, hậu cần, y tế...;

- Tổ chức trinh sát và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác, đầy đủ về tình hình đám cháy trong các giai đoạn từ khi đến đám cháy, khi bắt đầu triển khai lăng phun chữa cháy đầu tiên vào đám cháy và các bước tiếp theo;

- Ứng dụng các trang thiết bị kỹ thuật tiên tiến, hiện đại để đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt trong quá trình chữa cháy. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Điều lệnh chiến đấu của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy (2006), Cục Cảnh sát PCCC - Bộ Công an.
2. Sổ tay công tác chữa cháy (2004), Cục Cảnh sát PCCC - Bộ Công an.
3. В.В. Теребнев, А.В. Теребнев. Управление силами и средствами на пожаре, М.: Академия ГПС МЧС России 2003. - 261 с.
4. Повзник Я.С. Справочник руководителя тушения пожаров. - М.: ЗАО «Спецтехника», 2001. - 368 с.

SỞ CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY...

(Tiếp theo trang 41)

bộ phận gây chấn không mỗi nước, thiết bị hoà trộn chất chữa cháy, xam lốp và bình điện... gây ảnh hưởng đến hiệu quả công tác chữa cháy của lực lượng.

Ba là, có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan nghiên cứu khoa học, các doanh nghiệp, các đơn vị hoạt động về lĩnh vực kỹ thuật có liên quan tổ chức nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học, kỹ thuật trong nước và nước ngoài phục vụ cho công tác trang bị phương tiện, kỹ thuật PCCC.

Bốn là, tiếp tục nghiên cứu, tìm kiếm những phương tiện, trang thiết bị hiện đại về PCCC trên thế giới phù hợp với địa hình thành phố và đề xuất cấp trên trang bị bổ sung cho Sở; đẩy mạnh việc nghiên cứu khoa học, kỹ thuật ứng dụng trong công tác PCCC và các mặt công tác khác của Sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. ■



Trang Thơ

NGUYỄN XUÂN HẢI

DUY HIẾU

Đêm hành quân

Đã bao lần anh nói đến mùa xuân
 Đêm hành quân nhìn trăng sao cũng vội
 Đứng bên ni đồng thầm nghe em gọi
 Mỗi bước đi hoa tím cả đôi bờ
 Mầu thủy chung em vẫn đợi chờ
 Suốt cuộc trường chinh anh mang màu hoa ấy
 Như mắt em - Nơi phương trời lửa cháy
 Như hoa xoan gọi nhớ mùa xuân
 Đêm rất rộng theo nhịp bước đoàn quân
 Vòng lá nguyệt trang xanh màu của lúa
 Ôi ! Con đường đưa anh vào tuyến lửa
 Nhớ con sông xưa nước vẫn dâng đầy
 Anh mang theo những tháng năm dài
 Hoa cúc nhắc: Người ơi đừng lỗi hẹn
 Mùa xuân về, mùa hoa lại đến
 Nhiều đêm xa nhau bấm đốt từng ngày
 Anh muốn gửi cho em câu hát này
 Câu hát cùng anh trên đường đánh giặc
 Những tia chớp như vầng dương sáng rực
 Như khoảng trời còn nằm lại trong em,

NGUYỄN NGỌC KÝ

Tình yêu Trường Sa

Tặng vợ chồng con gái Ngọc Anh-Duy Chính

Em yêu anh vì anh là lính Trường sa
 Nơi có cây Phong Ba cùng anh đứng gác
 Cùng anh lắng nghe muôn lời biển hát
 Trong đó có lời em dào dạt mỗi khuya về

Em yêu anh vì anh là lính Trường sa
 Nơi có cây bàng vuông xanh muôn mắt lá
 Dù đêm đông bời bời buốt giá
 Dù bông rớt giữa lửa thiêu trửa hạ
 Anh vẫn cùng bàng xanh tình yêu xanh
 Luôn hướng về em nơi xứ sở yên lành

Em yêu anh, Em yêu anh
 Giữa bốn bề lồng lộng trăng thanh
 Trong cô đơn cồn cào nỗi nhớ
 Đây là lúc chúng ta được gần nhau thêm nữa
 Giữa phút lắng lòng cùng biển thở nhấp nhô...

Em yêu anh như yêu những vần thơ
 Đã cho em khoảng trời trí tuệ
 Đã cho em trái tim mỗi ngày thêm tươi trẻ
 Đã cho em tâm hồn rộng mở muôn phương
 Bởi yêu anh em luôn có trong lòng
 bát ngát đại dương



HẢI DƯƠNG... (Tiếp theo trang 27)

đến mức thấp nhất số vụ cháy xảy ra đồng thời sẵn sàng tổ chức chữa cháy làm giảm thiệt hại do cháy gây ra góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội, bảo đảm sản xuất kinh doanh, thúc đẩy các ngành kinh tế phát triển, Hải Dương cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, xác định công tác xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC là một trong những nội dung trọng tâm, chiến lược của công tác bảo vệ ANTT với sự tham gia của các cấp, các ngành, đoàn thể, các cơ quan doanh nghiệp và toàn dân. Do đó, phải tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCCC và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn tỉnh; đề cao trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác PCCC của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, chủ hộ gia đình mà pháp luật quy định, đồng thời ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC đối với những cơ sở có nguy cơ cao về cháy nổ. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện công tác PCCC để động viên và thúc đẩy phong trào toàn dân PCCC, đồng thời phê phán những cá nhân, tập thể vi phạm Luật PCCC.

Hai là, tiếp tục khảo sát, đánh giá thực trạng công tác xây dựng, nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến trong phong trào Toàn dân tham gia PCCC để củng cố, duy trì, nhân rộng và gắn với mô hình “Làng an toàn, khu dân cư an toàn; cơ quan, doanh nghiệp an toàn về ANTT” theo Đề án UBND tỉnh đã ban hành. Đề nghị Ủy ban mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên chỉ đạo và phối hợp tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực thực hiện phong trào “Toàn dân tham gia PCCC” để góp phần ngăn ngừa và hạn chế thấp nhất những nguyên nhân gây cháy, giảm thiểu thiệt hại do cháy gây ra.

Ba là, đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo tăng cường kiểm tra thực hiện công tác PCCC thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý của mình.

Từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, xã, phường tổ chức tốt việc tự kiểm tra công tác PCCC, khắc phục những thiếu sót, tồn tại theo qui định của Luật PCCC. Tiếp tục rà soát, bổ sung các biện pháp phòng chống cháy, nổ, nhất là ở các ngành, đơn vị có nhiều nguy cơ về cháy nổ; ở các khu công nghiệp, khu dân cư tập trung phải có phương án chữa cháy, nguồn nước chữa cháy, đường cho xe chữa cháy và các điều kiện cần thiết khác phục vụ cho việc PCCC theo qui định. Tăng cường việc đầu tư kinh phí cho công tác PCCC để nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng; cải tạo, nâng cấp trang thiết bị PCCC, thực hiện đúng nguyên tắc: “Mọi hoạt động PCCC trước hết phải được thực hiện và giải quyết bằng lực lượng và phương tiện tại chỗ”.

Bốn là, Công an tỉnh mà trực tiếp là Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hải Dương và UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục chỉ đạo nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về PCCC; thường xuyên tiến hành kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC tại các cơ sở, địa bàn trọng điểm về cháy, nổ. Tăng cường công tác tuyên truyền và huấn luyện nghiệp vụ, giúp các lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng thường xuyên nâng cao ý thức pháp luật, hiểu biết nghiệp vụ PCCC để vận dụng làm tốt công tác phòng ngừa cháy nổ xảy ra và tổ chức chữa cháy tốt khi đám cháy mới phát sinh. Kiên quyết xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm quy định về PCCC.

Năm là, xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chính quy và từng bước hiện đại đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay. Tập trung triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phòng cháy chữa cháy tỉnh Hải Dương giai đoạn 2008-2015”, trước mắt từ nay đến năm 2015 thành lập thêm 04 Đội PCCC khu vực; ưu tiên đầu tư bổ sung về lực lượng, phương tiện, trang thiết bị cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. ■

NGHỆ AN: RA MẮT TRUNG TÂM ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VỀ PCCC&CNCH

TIN HOẠT ĐỘNG



Ngày 04/12/2012, Công an tỉnh Nghệ An đã tổ chức lễ công bố Quyết định số 5296/QĐ-BCA ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc thành lập Trung tâm Ứng dụng Khoa học Công nghệ về PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nghệ An. Đây là sự

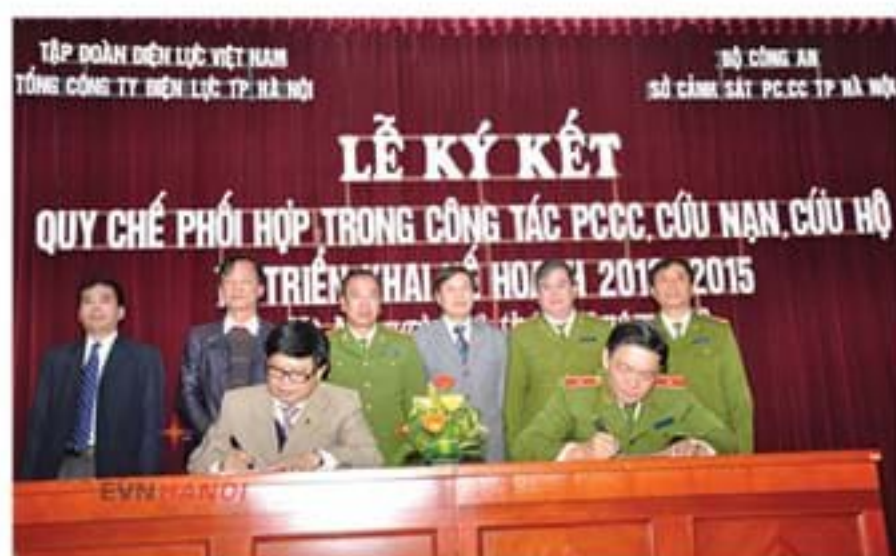
kiến đánh dấu bước phát triển quan trọng trong hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới đối với công tác PCCC của lực lượng Cảnh sát PCCC Công an tỉnh Nghệ An nói riêng và lực lượng PCCC nói chung.

Phát biểu tại buổi lễ, Đại tá Lữ Văn Tường - Phó Giám đốc Công an tỉnh Nghệ An đã nêu rõ mục đích hoạt động của Trung tâm theo chức năng nhiệm vụ của Bộ Công an quy định là Nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ mới của khoa học kỹ thuật trong công tác PCCC và CNCH; kiểm định phương tiện PCCC theo quy định; bảo trì, bảo dưỡng hệ thống PCCC; tư vấn giám sát, thiết kế và thi công hệ thống PCCC; cung cấp hàng hóa, vật tư chuyên ngành PCCC&CNCH...

Được biết, ngoài các trung tâm của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH và Trường Đại học PCCC, hiện có 6 Trung tâm thuộc các đơn vị địa phương đi vào hoạt động. Trung tâm Ứng dụng Khoa học Công nghệ về PCCC&CNCH Công an tỉnh Nghệ An ra đời sẽ góp phần chuyên nghiệp hóa các hoạt động trong lĩnh vực đầu tư xây dựng về PCCC trên địa bàn tỉnh Nghệ An./.

KHÁNH THẠCH

KÝ KẾT QUY CHẾ PHỐI HỢP TRONG CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ



Ngày 6/12/2012, tại Tổng Công ty Điện lực Hà Nội đã diễn ra lễ ký kết quy chế phối hợp trong công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ giữa Tổng Công ty Điện lực Hà Nội và Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy (PCCC) Thành phố Hà Nội và triển khai kế hoạch 2013 – 2015. Tới dự buổi lễ có đồng chí Nguyễn Thịnh Thành, chánh văn phòng UBND Thành phố Hà Nội, Thiếu tướng Đỗ Văn Sơn, Cục trưởng Cục Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ Bộ Công an, Thiếu tướng Nguyễn Đức Nghi, Giám đốc Sở Cảnh sát PCCC Thành phố Hà Nội, đồng chí Trần Đức Hùng, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc Tổng Công ty Điện lực Hà Nội cùng các đồng chí trong Ban lãnh đạo hai đơn vị.

Theo quy chế được ký kết, hai đơn vị sẽ cùng phối hợp trong việc cung cấp các thông tin liên quan đến an toàn PCCC, an toàn điện để tham mưu giúp Thành ủy, UBND Thành phố chỉ đạo kịp thời công tác PCCC, cứu hộ cứu nạn trên địa bàn thành phố Hà Nội, hạn chế tối đa các nguy cơ cháy, nổ do điện gây ra. Bên cạnh đó, Tổng Công ty Điện lực Hà Nội và Sở Cảnh sát PCCC Thành phố Hà Nội cũng sẽ phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật, huấn luyện nghiệp vụ PCCC và cứu hộ cứu nạn nhằm đảm bảo an toàn trong khai thác, sử dụng an toàn điện cho các cơ quan, tổ chức và nhân dân trên địa bàn Thành phố. Đồng thời hai đơn vị cũng có nhiệm vụ phối hợp xử lý các sự cố cháy nổ điện và phục vụ công tác chữa cháy, phối hợp xác định nguyên nhân các vụ cháy, nổ trên địa bàn và phối hợp kiểm tra an toàn PCCC đối với hệ thống lưới điện, trạm biến áp, các thiết bị sử dụng điện, cơ sở sản xuất kinh doanh và khu dân cư trên địa bàn Thành phố. Trong đó tập trung vào việc khảo sát cải tạo hệ thống điện đối với các tuyến đường dây, khu vực tiêu thụ điện chưa đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật có nguy cơ dẫn đến cháy.

HOÀNG VIỆT

UBQG TKCN VIỆT NAM KÝ KẾT HỢP TÁC VỚI BANG OREGON, HOA KỲ TRÊN CÁC LĨNH VỰC ỨNG PHÓ THẢM HỌA, CỨU TRỢ NHÂN ĐẠO VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN

Ngày 27/11/2012, Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn Việt Nam đã ký kết Tuyên bố quan hệ đối tác giữa Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Bang Oregon, Hợp chủng quốc Hoa Kỳ tại Hà Nội. Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn Việt Nam Trần Quang Khuê và Ngài Raymond Rees - Trưởng đoàn Bang Oregon, Hoa Kỳ đã thay mặt hai bên ký kết Tuyên bố.

Nội dung chính của bản ký kết là: Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Bang Oregon, Hoa Kỳ sẽ hợp tác trong lĩnh vực ứng phó thảm họa, cứu trợ nhân đạo và tìm kiếm cứu nạn vì một thế giới hòa bình.

Trước đó hai bên đã có buổi thảo luận trao đổi lập kế hoạch cho những nội dung hợp tác trong lĩnh vực ứng phó thảm họa, cứu trợ nhân đạo và tìm kiếm cứu nạn năm 2013, Ủy viên Thường trực Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn Việt Nam Phạm Hoài Giang đã đưa ra 7 nội dung đề nghị hợp tác với Bang Oregon: Nghiên cứu học tập hệ thống quản lý thảm họa, ứng phó khẩn cấp và tìm kiếm cứu nạn của Hoa Kỳ và bang Oregon; Đào tạo cho cán bộ của Văn phòng UBQG TKCN và chỉ huy một số Trung tâm về hệ thống chỉ huy sự cố ICS; Nâng cao trình độ tiếng Anh cho cán bộ, nhân viên Văn phòng UBQG TKCN; Tập huấn cho cán bộ một số đơn vị chuyên trách, kiêm nhiệm về: ứng phó sự cố sập đổ công trình; ứng phó sự cố hỏa chất độc xạ, sinh học; Trao đổi chia sẻ thông tin, công nghệ và kinh nghiệm về: Cảnh báo, dự báo thiên tai (bão, động đất, sóng thần...); Hoạt động cứu trợ nhân đạo trong các thảm họa; Kinh nghiệm về ứng phó, khắc phục khi xảy ra thiên tai, sự cố; Cung cấp các tài liệu, chương trình huấn luyện các chuyên ngành: ứng phó sập đổ công trình; ứng phó hỏa chất độc, sinh học, sự cố nhà máy điện hạt nhân; ứng phó sự cố tràn dầu, thảm họa môi trường; Tìm kiếm cứu nạn: đường không, đường biển; Nội dung, phương pháp xây dựng các kế hoạch quản lý và ứng phó các thảm họa, tìm kiếm cứu nạn cấp quốc gia; Nội dung, phương pháp diễn tập tìm kiếm cứu nạn trên sơ đồ, ngoài thực địa.

Hai bên đã trao đổi để thống nhất với những nội dung hợp tác và mong muốn trong tương lai gần cả hai bên sẽ đạt được những kết quả tốt đẹp cho những mục tiêu đưa ra trong công tác nhân đạo để giảm thiểu thiệt hại do thiên tai và nhân tai gây ra.

CHUNG THỦY

Những địa chỉ vàng

tư vấn, cung cấp & lắp đặt hệ thống PCCC

PCCC
WELCOME TO PHÚ PHÚ MỸ
Protect Yourself & Your Home

CÔNG TY TNHH DVTM PCCC PHÚ PHÚ MỸ
PHÚ PHÚ MỸ FIRE PROTECTION TRADING SERVICE CO.,LTD

Cung cấp, lắp đặt hệ thống PCCC, hệ thống chống sét, hệ thống báo trộm; mua bán trang thiết bị, phương tiện PCCC;.....Dịch vụ trọn gói các thủ tục liên quan về mặt PCCC.

Địa chỉ: Số B1, Lô B2, Chung Cư 590, Đường CMT8, P.11, Q.3, HCM
Tel: 08 38461738~758 Fax: 08 38461808
Email: info@phuphumy.com Web: www.phuphumy.com

CÔNG TY CỔ PHẦN AN BẢO
Cty chuyên nghiệp về PCCC tại Việt Nam
BẢO CHÁY - CHỮA CHÁY - CHỐNG SÉT
Đại lý chính thức tại VN của các hãng:

Nittan (Japan) - Kidde (USA/UK)
Hochiki - Tyco - Chemestron (USA)
Horing - Jang Der (TW) - Multon (Singapore)

Trụ sở chính: 140 Nguyễn Văn Thủ - Q.1, Tp. HCM
Tel: 84-8-39118841 - Fax: 84-8-39118846
Email: anbao@anbao.com.vn Website: www.anbao.com.vn

CÔNG TY TNHH CN TM & SX ĐẠI PHONG
CHUYÊN CUNG CẤP BƠM PCCC CỦA CÁC TẬP ĐOÀN:

VFLOW **LOMBARDINI** **Salmson**
WILO **MarelliMotori**
EUROFIO **DEUTZ**

Địa chỉ: 1F/13A Bình Giả, P.13 - Q. Tân Bình - TP. HCM
Tel: 08.371 650 44/45/46 - Fax: 08.371 65047
Email: daiphongltd@hcm.fpt.vn - Web: www.daiphong.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN MƯỜI ĐỨC
MƯỜI ĐỨC JOINTS STOCK COMPANY

TRỤ SỞ: Số 06 - CMT8 - P.CÁI KHÉ - Q. NINH KIỂU - TP. CẦN THƠ
Tel: 0710.812690 - Fax: 07103.835885; Mobile: 0903 727 699
Email: pcmuoiduc@yahoo.com

CÔNG TY TNHH LẮP ĐẶT THIẾT BỊ PCCC PHÚC HUY

ĐC: 33 Ngõ Bệ F.13 Q.Tân Bình TP.HCM * ĐT: 08 62686064 DD:0913 18 18 55 * Fax: 08 38497309
Email: info@phuchuy.com * Web: www.phuchuy.com

SQ VIET NAM CORPORATION
FIRE PREVENTION/ M&E PROFESSIONAL CONTRACTOR

SQ Việt Nam
Số 137 (Đường Nguyễn Huệ) - Quận 1, TP. HCM
Tel: (84) 8111 3223 8888
Fax: (84) 8111 3223 8887
Email: info@sqvietnam.vn

SQ Dương Trí
Số 137 (Đường Nguyễn Huệ) - Quận 1, TP. HCM
Tel: (84) 8111 3223 8888
Fax: (84) 8111 3223 8887
Email: info@sqvietnam.vn

SQ Nha Trang
Số 137 (Đường Nguyễn Huệ) - Quận 1, TP. HCM
Tel: (84) 8111 3223 8888
Fax: (84) 8111 3223 8887
Email: info@sqvietnam.vn

SQ Huế
Số 137 (Đường Nguyễn Huệ) - Quận 1, TP. HCM
Tel: (84) 8111 3223 8888
Fax: (84) 8111 3223 8887
Email: info@sqvietnam.vn

SQ Bình Định
Số 137 (Đường Nguyễn Huệ) - Quận 1, TP. HCM
Tel: (84) 8111 3223 8888
Fax: (84) 8111 3223 8887
Email: info@sqvietnam.vn

www.sqvietnam.vn

SFC
Vững bước cùng bạn

CÔNG TY CỔ PHẦN NHIÊN LIỆU SÀI GÒN
SAIGON FUEL JOINT-STOCK COMPANY

Lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh:

- + Xăng, dầu, nhớt, hơi gas (LPG).
- + Cho thuê văn phòng, nhà xưởng, cửa hàng, kho bãi.
- + Trung tâm Thương mại - Dịch vụ - Khách sạn.
- + Đầu tư Tài chính - Kinh doanh bất động sản.

Trụ sở : 1A Phạm Ngọc Thạch, P.Bến Nghé, Q.1, TP.HCM
Tel : (84.8) 38 274 171 - 38 225 672 - Fax: (84.8) 38 241 521
Web : www.sfc.com.vn - Email: info@sfc.com.vn

Vì sự an toàn của bạn hãy gọi cho chúng tôi...



Một góc Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy